



Thông tin

HỘI CỰU GIÁO CHỨC

TỈNH BẾN TRE

- ❁ Mừng kỷ niệm 36 năm Ngày Nhà giáo Việt Nam
(20-11-1982 - 20-11-2018) !
- ❁ Mừng Xuân Kỷ Hợi - 2019 !



Lưu hành nội bộ

Số 13-NK III
Xuân 2019

Chào Mừng Năm Mới

❁ Sức khỏe

❁ An Khang

❁ Hạnh phúc

Xuân Kỷ Hợi 2019





Thông tin

HỘI CỰU GIÁO CHỨC

TỈNH BẾN TRE

- ✦ Mừng kỷ niệm 36 năm Nhà giáo Việt Nam (20-11-1982 - 20-11-2018)!
- ✦ Mừng Xuân Kỷ Hợi - 2019!



Liên lạc

SI THANH III

Thông tin

Hội Cựu giáo chức tỉnh Bến Tre

25-Lê Quý Đôn-Phường 2- TP Bến Tre

ĐT: 0275.3836288

Email: hoicgcbentre@gmail.com

PHỤ TRÁCH CHUNG

Nguyễn Thanh Sơn
Chủ tịch Hội CGC tỉnh

PHỤ TRÁCH NỘI DUNG

Nguyễn Văn Ba - Phó CT Hội
Phạm Thị Cẩm - CLB VH
Nguyễn Văn Ấn - CLB VH

THƯ KÝ

Nguyễn Đông Âu - UVTT

VI TÍNH

Nguyễn Đông Thảo

Giấy phép xuất bản

Số: 98/GP-STTTT

Do Sở Thông tin và Truyền thông
Bến Tre cấp ngày 18/12/2018.

In 400 bản, khổ 20 x 29 cm

tại Cty TNHH MTV In HƯNG PHÚ.

ĐC: Tổ 5, ấp Phú Hữu, xã Hữu Định,
huyện Châu Thành, tỉnh Bến Tre.

In xong và nộp lưu chiểu tháng 01/2019.

ẢNH BÌA 1

Bà Nguyễn Thị Ngọc Dung, GD Cty Nguyên Dung
tặng quà 20-11 cho bà Đinh Thị Nguyên,
nguyên Phó Giám đốc Sở GD&ĐT

Kính Biểu

Lời đầu Xuân

Thông tin số 13 Hội CGC tỉnh chào mừng kỷ niệm lần thứ 36 năm ngày Nhà giáo Việt Nam (20-11-1982 - 20-11-2018) và đón mừng năm mới Kỷ Hợi, 2019!

Để tiến tới sự kiện nức lòng này, trong năm qua, Hội đã tập trung thực hiện nhiệm vụ trọng tâm là xây dựng hội cơ sở vững mạnh, tiến tới xây dựng huyện-thành hội vững mạnh, đạt được kết quả phấn khởi. Đến nay đã có 98/137 đơn vị hội cơ sở đạt chuẩn vững mạnh theo Quyết định 10/QĐ-CGC của Trung ương Hội; tạo điều kiện đưa 6/9 đơn vị huyện-thành hội có khả năng đạt vững mạnh. Đây là những đơn vị hội cơ sở hoạt động có nền nếp và đạt hiệu quả cao tất cả 16 tiêu chí của 4 tiêu chuẩn quy định (chăm lo đời sống hội viên, tư vấn giáo dục, hoạt động xã hội, tổ chức phát triển hội viên), tiếp tục khẳng định vững chắc vị thế Hội trong hệ thống chính trị ở các đơn vị địa phương.

Thành quả này là món quà ý nghĩa của Hội mừng ngày Nhà giáo Việt Nam và mừng Xuân Kỷ Hợi 2019. Tuy vậy, nhiệm vụ còn lại của nhiệm kỳ III 2015-2020 là khá nặng nề. Bởi lẽ các đơn vị chưa đạt vững mạnh đều là những đơn vị còn nhiều khó khăn, rất cần sự nỗ lực cao nhất của Hội trong chặng đường tới.

Trong niềm tin những thành quả của Hội sẽ tiếp tục được phát huy đúng mức, kính gửi đến toàn thể hội viên và quý bạn đọc lời chúc mừng năm mới: **Sức khỏe, An Khang, Hạnh phúc!**

Ban Biên tập

THÔNG TRI

về nhiệm vụ năm học 2018 – 2019

Thực hiện chủ đề năm “Tăng tốc”, năm học vừa qua, toàn ngành giáo dục và đào tạo đã không ngừng nỗ lực, phần đầu triển khai thực hiện tốt các nhiệm vụ, giải pháp phát triển giáo dục, đào tạo và dạy nghề, góp phần phát triển kinh tế-xã hội của tỉnh. Cơ sở vật chất, trang thiết bị dạy học tiếp tục được đầu tư; chất lượng giáo dục toàn diện, phổ cập giáo dục ở các cấp học được giữ vững; đội ngũ cán bộ quản lý, giảng viên, giáo viên có bước đổi mới, linh hoạt trong điều hành và tổ chức hoạt động dạy học; hoàn



Văn nghệ chào mừng ngày Nhà giáo Việt Nam (NGVN) 20-11

thành việc sáp nhập các trường trung cấp vào trường Cao đẳng Bến Tre; Phân hiệu Đại học Quốc gia thành phố Hồ Chí Minh tại tỉnh Bến Tre tiếp tục mở rộng ngành nghề đào tạo đại học, sau đại học để đáp ứng nhu cầu nhân lực cho tỉnh.

Phát huy những kết quả đạt được và để triển khai thực hiện tốt nhiệm vụ năm học 2018 - 2019, Ban Thường vụ Tỉnh ủy yêu cầu cấp ủy, chính quyền, sở, ban, ngành, Mặt trận Tổ quốc và các đoàn thể tập trung lãnh đạo, chỉ đạo, phối hợp triển khai thực hiện tốt một số nhiệm vụ sau:

1. Lãnh đạo thực hiện tốt công tác chính trị tư tưởng trong cán bộ quản lý, giảng viên, giáo viên và học sinh, sinh viên

Các Huyện ủy, Thành ủy, Đảng ủy trực thuộc Tỉnh ủy, Sở Giáo dục và Đào tạo, Sở Lao động-Thương binh và Xã hội quan tâm lãnh đạo tốt công tác chính trị tư tưởng trong cán bộ quản lý, giảng viên, giáo viên thuộc phạm vi quản lý để tạo sự đồng thuận và quyết tâm cao trong triển khai thực hiện các nhiệm vụ phát triển giáo dục, đào tạo và dạy nghề, nhất là thực hiện đổi mới căn bản, toàn diện giáo dục, đào tạo; đổi mới chương trình, sách giáo khoa giáo dục phổ thông và sắp xếp cơ sở giáo dục mầm non, phổ thông và dạy nghề theo tinh thần Nghị quyết số 19-NQ/TW, ngày 25/10/2017 của Ban Chấp hành Trung ương khóa XII về tiếp tục đổi mới hệ thống tổ chức và quản lý, nâng cao chất lượng và hiệu quả hoạt động của các đơn vị sự nghiệp công lập.

Quan tâm củng cố, kiện toàn các tổ chức đảng, đoàn thể trong nhà trường thật sự vững mạnh; phát huy vai trò nêu gương của cán bộ lãnh đạo, chủ chốt trong các cơ sở giáo dục. Gắn việc học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh với đổi mới công tác thi đua, khen thưởng đảm bảo công khai, minh bạch với các tiêu chí rõ ràng, cụ thể, thiết thực. Các tổ chức Đoàn, Đội trường học thường xuyên phối hợp với Ban giám hiệu trường tổ chức nhiều hoạt động ý nghĩa, thiết thực để tăng cường giáo dục tư tưởng chính trị, đạo đức, lối sống, kỹ năng sống và giáo dục truyền thống cho học sinh, sinh viên; xây dựng văn



Quang cảnh Lễ kỷ niệm 36 năm ngày Nhà giáo Việt Nam (NGVN) – Tri ân thầy cô giáo nghỉ hưu lần thứ 6

hóa học đường, văn hóa trong sử dụng mạng xã hội và môi trường giáo dục lành mạnh.

2. Tập trung lãnh đạo công tác xây dựng, phát triển đội ngũ nhà giáo và cán bộ quản lý giáo dục, đáp ứng yêu cầu đổi mới giáo dục, đào tạo và dạy nghề

Ban Cán sự đảng Ủy ban nhân dân tỉnh lãnh đạo thực hiện tốt các chương trình, kế hoạch xây dựng, phát triển đội ngũ nhà giáo, cán bộ quản lý giáo dục giai đoạn 2016-2020; mở rộng quy mô bán trú và nâng số lớp tiểu học dạy 2 buổi/ngày, dạy ngoại ngữ, tư vấn học đường và hướng nghiệp. Kết hợp bổ sung giáo viên ở các cơ sở giáo dục, dạy nghề còn thiếu với rà soát, đánh giá, tinh giảm và bồi dưỡng thường xuyên, bồi dưỡng chuẩn hoá, nâng cao năng lực, phẩm chất cho đội ngũ cán bộ quản lý, giảng viên, giáo viên theo quy định.

Tăng cường nền nếp, kỷ cương, dân chủ trong nhà trường; thường xuyên tuyên truyền và tổ chức thực hiện tốt cuộc vận động “*Mỗi thầy giáo, cô giáo là một tấm gương đạo đức, tự học và sáng tạo*”. Thực hiện đầy đủ, kịp thời các chế độ, chính sách đối với đội ngũ nhà giáo và cán bộ quản lý giáo dục.

3. Đổi mới nội dung, phương pháp giáo dục-đào tạo và tăng cường đầu tư cơ sở vật chất, trang thiết bị, đồ dùng dạy học

Mỗi cán bộ quản lý giáo dục, giảng viên, giáo viên cần đổi mới mạnh mẽ phương pháp quản lý, giảng dạy; khắc phục tình trạng truyền thụ kiến thức một chiều; rèn luyện tư duy độc lập suy nghĩ, tự học, tự nghiên cứu và sáng tạo cho học sinh, sinh viên. Đẩy mạnh công tác phát hiện, bồi dưỡng học sinh giỏi, học sinh năng khiếu, phấn đấu nâng cao hiệu quả đào tạo ở cấp trung học cơ sở, trung học phổ thông và giáo dục nghề nghiệp. Tiếp tục mở rộng dạy tiếng Anh ở bậc tiểu học và nâng cao chất lượng môn học này ở các cấp học để các em tự tin giao tiếp và hội nhập sau khi hoàn thành chương trình giáo dục phổ thông.

Tập trung đầu tư trang bị cơ sở vật chất, trang thiết bị, đồ dùng dạy học; ưu tiên đầu tư cho các trường học ở địa bàn khó khăn, trường học xuống cấp, đảm bảo điều kiện tốt nhất cho khai giảng năm học mới và an toàn trong mùa mưa bão. Có kế hoạch thay thế, bổ sung thiết bị, cơ sở vật chất cho các trường dạy nghề để đào tạo nguồn nhân lực đáp ứng yêu cầu cho xã hội.

4. Đổi mới công tác quản lý Nhà nước về giáo dục

Các cấp, các ngành, các cơ sở giáo dục thường xuyên dự báo để điều chỉnh, bổ sung các nhiệm vụ, giải pháp phát triển giáo dục-đào tạo, dạy nghề phù hợp với tình hình mới.

Tăng cường tính tự chủ, tự chịu trách nhiệm của các cơ sở giáo dục, nhất là tự chủ về tài chính, biên chế và tổ chức bộ máy. Thực hiện tốt các chính sách hỗ trợ con em gia đình nghèo, gia đình chính sách, học

sinh khuyết tật; tạo mọi điều kiện để học sinh bỏ học trở lại lớp.

Lãnh đạo thực hiện tốt công tác cải cách hành chính tại các cơ quan quản lý nhà nước về giáo dục và các cơ sở giáo dục. Khai thác tối đa lợi ích của công nghệ thông tin để nâng cao chất lượng quản lý, giảng dạy và học tập. Có kế hoạch thanh tra, kiểm tra để kịp thời chấn chỉnh, ngăn chặn những sai phạm, tiêu cực trong hoạt động giáo dục, nhất là tình trạng dạy thêm học thêm, thu chi không đúng quy định, tiêu cực trong thi cử và hoạt động liên kết, liên thông trong đào tạo.

Duy trì và nâng cao chất lượng phổ cập giáo dục ở các cấp học; tổ chức tốt các hoạt động tư vấn nghề nghiệp, giới thiệu việc làm và giảng dạy khởi nghiệp cho học sinh, sinh viên. Nâng cao chất lượng giáo dục nghề nghiệp; tạo điều kiện để Phân hiệu Đại học Quốc gia thành phố Hồ Chí Minh tại Bến Tre hoạt động hiệu quả.

5. Huy động nguồn lực đầu tư cho giáo dục, đào tạo và dạy nghề

Ngành giáo dục và đào tạo, lao động, thương binh và xã hội, các địa phương triển khai thực hiện tốt các chủ trương, chính sách xã hội hoá giáo dục, nhất là xã hội hoá giáo dục mầm non và giáo dục nghề nghiệp; phát triển mạnh mẽ các quỹ khuyến học, khuyến tài. Khuyến khích, tạo điều kiện thuận lợi cho các tổ chức, cá nhân đầu tư phát triển giáo dục; tuyên truyền, vận động để nhân dân hiến đất xây dựng, mở rộng trường, lớp. Phát huy vai trò của Mặt trận Tổ quốc và các đoàn thể, Ban đại diện cha mẹ học sinh, Hội khuyến học, Hội Cựu giáo chức, Hội đồng giáo dục các cấp tăng cường hoạt động giám sát, phản biện, giám định xã hội của các tổ chức này đối với những chủ trương, chính sách phát triển giáo dục và đào tạo của tỉnh.

Ban Cán sự đảng Ủy ban nhân dân tỉnh tiếp tục lãnh đạo việc đầu tư cơ sở vật chất, tạo quỹ đất và đẩy nhanh tiến độ xây dựng trường đạt chuẩn quốc gia, nhất là ở các xã xây dựng nông thôn mới; khẩn trương đầu tư xây dựng thay thế các phòng học xuống cấp, bổ sung trang thiết bị ở trường Cao đẳng Bến Tre, trung cấp nghề, phục vụ nhu cầu đào tạo nhân lực của tỉnh.

6. Các cấp uỷ, chính quyền, Mặt trận Tổ quốc, đoàn thể và các cơ sở giáo dục, dạy nghề phối hợp chặt chẽ để triển khai thực hiện tốt nhiệm vụ năm học mới. Ban Cán sự đảng Ủy ban nhân dân tỉnh lãnh đạo tổ chức thực hiện tốt Thông tri này và Chỉ thị của Bộ Giáo dục và Đào tạo; chỉ đạo ngành giáo dục và đào tạo, các trường phổ biến và cụ thể hoá Thông tri bằng những nội dung cụ thể, thiết thực để tạo chuyển biến tích cực trong năm học mới.

Báo Đồng Khởi, Đài Phát thanh và Truyền hình tỉnh thường xuyên phối hợp với Sở Giáo dục và Đào tạo, Sở Lao động-Thương binh và Xã hội đẩy mạnh công tác tuyên truyền trên các phương tiện thông tin đại chúng về các hoạt động giáo dục; phát hiện và đưa tin kịp thời những tập thể, cá nhân tiêu biểu trong thực hiện nhiệm vụ năm học 2018-2019.

Ban Tuyên giáo Tỉnh uỷ, Sở Giáo dục và Đào tạo, Sở Lao động - Thương binh và Xã hội thường xuyên theo dõi, đôn đốc việc thực hiện Thông tri này và báo cáo kết quả về Ban Thường vụ Tỉnh uỷ.

Thông tri này được phổ biến đến chi bộ để triển khai thực hiện./.

Nơi nhận:

- Ban Bí thư Trung ương Đảng,
- Văn phòng Trung ương Đảng,
- Ban Tuyên giáo Trung ương (Vụ TH, Vụ GDBT,T79),
- Các đồng chí trong Tỉnh uỷ,
- Các huyện uỷ, thành uỷ; đảng uỷ trực thuộc Tỉnh uỷ,
- Các ban đảng, BCS đảng: đảng đoàn, các sở, ngành tỉnh,
- Phân hiệu ĐHQG Tp HCM tại Bến Tre,
- Các trường cao đẳng, trung cấp chuyên nghiệp,
- Văn phòng Tỉnh uỷ (BLĐ, MNB),
- Lưu VEPTU.

**T/M BAN THƯỜNG VỤ
PHÓ BÍ THƯ**

(Đã ký)

Phan Văn Mãi

TIẾP TỤC LÀM TỐT HƠN NỮA VAI TRÒ CÔNG DÂN- NHÀ GIÁO Ở ĐỊA BÀN DÂN CƯ^(*)

(Bài phát biểu của đồng chí Nguyễn Hữu Phước, Phó Chủ tịch UBND tỉnh tại Lễ kỷ niệm 36 năm ngày Nhà giáo Việt Nam và Tri ân thầy cô giáo nghỉ hưu lần thứ 6)

Thưa: - Đ/c Tiến sĩ, nhà giáo nhân dân Đặng Huỳnh Mai, nguyên Thứ trưởng Bộ GD&ĐT, Phó Chủ tịch Hội Cựu Giáo chức (CGC) Việt Nam;

- Các vị đại biểu khách mời;
- Bà Nguyễn Thị Ngọc Dung, Giám đốc công ty dệt may Nguyên Dung Paltal Tp.Hồ Chí Minh;
- Các thầy cô cựu giáo chức;

Hôm nay, trong không khí chào mừng kỷ niệm ngày Hội truyền thống của các nhà giáo Việt Nam 20-11, tôi vui mừng được đến dự Lễ kỷ niệm 36 năm ngày NGVN – Tri ân thầy cô giáo nghỉ hưu lần thứ 6, do Hội CGC tỉnh phối hợp với Công ty dệt may Nguyên Dung Paltal Tp.Hồ Chí Minh tổ chức.

Lời đầu tiên, tôi xin gửi đến Đ/c Phó Chủ tịch Hội CGC Việt Nam, Bà Nguyễn Thị Ngọc Dung và các vị đại biểu khách mời lời chào mừng trân trọng! Tôi cũng xin gửi lời chào mừng đến 250 thầy cô giáo CGC tiêu biểu, trong đó có 53 hội viên được hưởng trợ cấp, về dự Lễ!

Thưa quý vị và các thầy cô,

Buổi Lễ hôm nay được tiến hành trong bối cảnh hai cuộc vận động lớn trong năm “Tăng tốc” thực hiện Nghị quyết Đại hội X Đảng bộ tỉnh là “Thi đua Đồng khởi mới” và “Đồng khởi khởi nghiệp” đang gặt hái những kết quả đáng phấn khởi. Công cuộc đổi mới căn bản, toàn diện giáo dục và đào tạo tỉnh nhà tiếp tục tạo được những bước đi vững chắc... Các sự kiện vừa nêu càng làm cho buổi Lễ chúng ta hôm nay thêm nhiều ý nghĩa!



Đồng chí Nguyễn Hữu Phước, Phó Chủ tịch UBND tỉnh phát biểu chỉ đạo

Thưa quý vị và các thầy cô,

Vừa rồi Đ/c Chủ tịch Hội CGC tỉnh đã khái quát ôn lại các truyền thống tốt đẹp của nhà giáo Việt Nam trong đó có nhà giáo Bến Tre. Các truyền thống tốt đẹp này và nhiều truyền thống quý báu khác của dân tộc, đã sản sinh, dưỡng nuôi các thế hệ nhà giáo Việt Nam, nhà giáo Bến Tre vươn lên làm tròn thiên chức vẻ vang của mình; đào tạo cho dân tộc và quê hương nguồn nhân lực chất lượng cao, đầy đủ phẩm chất, trí tuệ và bản lĩnh; đủ sức tiến tới “Dân giàu, nước mạnh, dân chủ, công bằng, văn minh”. Vinh dự và trách nhiệm nhà giáo là như thế! Và đúng như Chủ tịch Hồ Chí Minh – một nhà giáo – lãnh tụ kiệt xuất của dân tộc đã khẳng định: “Người thầy giáo tốt – thầy giáo xứng đáng là thầy giáo là người vẻ vang nhất!”.

Thưa quý vị và các thầy cô,

Trở lại công việc của Hội. Trong thời gian qua, với ý thức đầy đủ về vị trí, vai trò của mình, Hội đã biết kế thừa và phát huy các truyền thống tốt đẹp của nhà giáo, biến nguồn sức mạnh tinh thần này thành nguồn sức mạnh nội sinh để Hội vững vàng vượt qua các khó khăn, trở lực, tạo lập được các thành quả quan trọng qua 13 năm xây dựng và phát triển, nhất là quá trình tập trung xây dựng hội vững mạnh trong thời gian qua. Tôi thống nhất ghi nhận và đánh giá cao thành quả mà Hội đã gặt hái được. Đồng thời, một lần nữa, tôi bày tỏ sự trân trọng đối với 250 cán bộ Hội và hội viên tiêu biểu, đã có nhiều đóng góp quý báu cho Hội, cho Ngành, được bình chọn đến dự Lễ kỷ niệm 36 năm ngày Nhà giáo Việt Nam hôm nay! Cũng từ ngày



Quang cảnh buổi Lễ

Hội truyền thống vẻ vang này của nhà giáo, Hội cũng đã xác định rõ nét các công việc cần làm từ nay đến hết nhiệm kỳ III năm 2020 của Hội. Trên góc độ Lãnh đạo tỉnh, tôi xin được lưu ý thêm một số việc:

Một: Hiện nay và tới đây trong tiến trình hội nhập, bất cứ lĩnh vực nào, muốn tạo được bước phát triển đều rất cần nguồn nhân lực chất lượng cao. Vì vậy, tổ chức Hội cũng phải trả trở điều này để đồng hành tốt hơn với Ngành trong công cuộc đổi mới căn bản, toàn diện giáo dục và đào tạo. Lực lượng CGC Hội đã tập hợp được trong thời gian qua là đáng quý; tuy nhiên cũng đang bất cập nhất định với yêu cầu đổi mới. Vì thế, cần phấn đấu nâng tầm đội ngũ hơn nữa; đồng thời đẩy mạnh vận động, phát triển thêm hội viên mới từ nguồn cán bộ quản lý, nhà giáo mới nghỉ hưu hàng năm (Bởi lẽ các thầy cô này thường đã đạt trình độ chuẩn và trên chuẩn nhà giáo).

Hai: Đặc điểm của Hội là hội viên đều là người cao tuổi. Vì thế vấn đề sức khỏe, bệnh tật là vấn đề cần được quan tâm, chăm sóc, nhất là các hội viên đang có hoàn cảnh đặc biệt khó khăn. Ngành và Hội cần thống nhất quan điểm chăm lo đời sống cho đối tượng này là trách

nhiệm chung của Ngành và Hội. Hai bên cần kịp thời trao đổi thông tin để chia sẻ trách nhiệm với nhau, làm phong phú hơn nữa, thiết thực hơn nữa các hoạt động chăm lo đời sống hội viên. Nhân đề cập vấn đề này, Lãnh đạo tỉnh, một lần nữa xin được bày tỏ lòng trân trọng cảm ơn Bà Nguyễn Thị Ngọc Dung, Giám đốc công ty dệt may Nguyên Dung Paltal Tp.Hồ Chí Minh, bằng cái tâm thiện nguyện, đặc biệt là bằng tấm lòng Tri ân thầy cô giáo và Tôn sư trọng đạo, đã tích cực chia sẻ với Hội nhiều giá trị vật chất và tinh thần hết sức cao quý. Rất mong trong chặng đường sắp tới, Công ty tiếp tục sẻ chia, đồng hành với Hội.

Ba: Đổi mới căn bản, toàn diện giáo dục và đào tạo đang diễn ra là một cuộc vận động lớn trong Ngành và toàn xã hội, hết sức khó khăn và phức tạp, song nhất định sẽ thành công. Tôi trân trọng thành quả công tác tư vấn giáo dục của Hội trong thời gian qua. Tuy vậy, vẫn còn nhiều vấn đề trở ngại, thậm chí là bức xúc của giáo dục cần xem xét, nghiên cứu giải quyết. Hội và Ngành cần thực hiện tốt Chương trình phối hợp hành động của mình. Từ đó xác định đúng các vấn đề cần phối hợp để giải quyết.

Bốn: Một trong những truyền thống quý báu của nhà giáo là yêu nước và gắn bó mật thiết với quần chúng nhân dân. Thời gian qua, các hội viên của Hội đã làm khá tốt nghĩa vụ công dân – nhà giáo của mình ở địa bàn dân cư. Hiện nay, trên từng địa phương đang diễn ra công cuộc Đồng khởi mới, Đồng khởi khởi nghiệp, Xây dựng nông thôn mới và đô thị văn minh. Với vai trò là lực lượng được các cấp ủy Đảng, chính quyền và quần chúng quý trọng, tin tưởng, các thầy cô CGC hãy tiếp tục gương mẫu, đi đầu trong các cuộc vận động này; dâng mưu, hiến kế nhiều hơn nữa để quê hương chúng ta ngày càng văn minh, tươi đẹp.

Sau cùng, xin gửi đến các vị đại biểu khách mời, Bà Nguyễn Thị Ngọc Dung lời chúc sức khỏe dồi dào, thành công trong mọi công việc; chúc các thầy cô giáo CGC có nhiều niềm vui trong không khí kỷ niệm ngày Nhà giáo Việt Nam, đồng thời tích lũy được nhiều hơn nghị lực mới để sống vui, sống khỏe, sống có ích, sống hạnh phúc! Xin cảm ơn quý vị và các thầy cô! ■

() Tựa bài do Ban Biên tập.*

PHÁT HUY TRUYỀN THỐNG TỐT ĐẸP CỦA NHÀ GIÁO

(Bài phát biểu của đồng chí Nguyễn Thanh Sơn, Chủ tịch Tỉnh hội trong Lễ kỷ niệm 36 năm ngày NGVN năm 2018 và Tri ân thầy cô giáo nghỉ hưu lần thứ 6)

Kính thưa - Quý Lãnh đạo,
- Quý đại biểu khách mời và
Cô Nguyễn Thị Ngọc Dung, Giám đốc Cty Nguyễn Dung,

- Quý thầy cô,

Hôm nay, liên tiếp 6 năm, được sự tài trợ của Công ty dệt may Nguyễn Dung Paltal Tp.HCM, Hội CGC tỉnh phối hợp với Công ty long trọng tổ chức Lễ kỷ niệm 36 năm ngày NGVN và Tri ân thầy cô giáo nghỉ hưu lần thứ 6.

Thay mặt Ban tổ chức, chúng tôi trân trọng chào mừng và cảm ơn sự hiện diện quý báu của quý Lãnh đạo, quý đại biểu khách mời; của 250 cán bộ, hội viên tiêu biểu trong đó có 52 hội viên có hoàn cảnh đặc biệt khó khăn được Công ty trợ cấp thường xuyên 6 triệu đồng/năm. Đồng thời, thay mặt Hội CGC tỉnh, chúng tôi trân trọng chào mừng và cảm ơn Cô Nguyễn Thị Ngọc Dung, Giám đốc Công ty dệt may Nguyễn Dung Paltal TP.HCM (nhà tài trợ) và các vị cùng đi - những người đã và đang đến với Hội CGC tỉnh nhà bằng tấm lòng nhân ái, sẻ chia, tri ân thầy cô giáo nghỉ hưu; bằng những việc làm cụ thể nhằm góp phần làm sáng lên truyền thống Tôn sư trọng đạo (TSTĐ) của dân tộc!

Thưa quý vị,

Chúng ta tổ chức kỷ niệm ngày NGVN năm nay trong bối cảnh tình hình kinh tế-xã hội của cả nước và tỉnh nhà tiếp tục khởi sắc; Nghị quyết số 29/NQ của Ban Chấp hành Trung ương về "Đổi



Tiến sĩ, Nhà giáo nhân dân Đặng Huỳnh Mai, nguyên Thứ trưởng Bộ GD&ĐT, Phó Chủ tịch Hội CGC Việt Nam phát biểu chỉ đạo

mới căn bản, toàn diện giáo dục và đào tạo" đang đi vào giai đoạn tích cực tổ chức thực hiện nhằm tạo chuyển biến căn bản chất lượng dạy học... Bối cảnh đó chắc đặt ra cho mỗi nhà giáo chúng ta nhiều nghĩ suy trong buổi Lễ kỷ niệm 36 năm ngày Nhà giáo Việt Nam - ngày Hội truyền thống vẻ vang của Ngành!

Dân tộc ta vốn có truyền thống hiếu học và TSTĐ. Các truyền thống này đã góp phần tạo ra cho dân tộc nhiều nhà giáo đạo cao đức trọng và các thế hệ thầy giáo tốt nối tiếp nhau chăm lo sự nghiệp trồng người, xây dựng, phát triển nền giáo dục Việt Nam, thắp sáng lên các truyền thống quý báu của Nhà giáo Việt Nam.

Những nhà giáo chân chính Việt Nam giàu lòng nhân ái, vị tha, tận tụy với sự nghiệp giáo dục, đào tạo thế hệ trẻ; những nhà

giáo chân chính Việt Nam bao giờ cũng là người yêu nước và trở thành những chiến sĩ cách mạng kiên cường; những nhà giáo chân chính Việt Nam luôn cần cù, sáng tạo trong lao động dạy học, đồng thời cũng là những nhà khoa học tài năng, là vốn quý trí tuệ của đất nước; những nhà giáo chân chính Việt Nam luôn gắn bó và liên hệ mật thiết với quần chúng nhân dân; những nhà giáo chân chính Việt Nam luôn có cuộc sống giản dị, khiêm tốn, trong sáng, mẫu mực, không màng danh lợi, không chuộng hư danh...

Các truyền thống quý báu ấy của nhà giáo Việt Nam luôn là niềm động viên, cổ vũ các thế hệ nhà giáo hôm nay không ngừng rèn đức, luyện tài để luôn xứng đáng với các thế hệ nhà giáo tiền bối. Trong ý thức trách nhiệm như vậy, các năm qua,

được sự đặc biệt quan tâm lãnh đạo của các cấp ủy Đảng và chính quyền, sự cộng đồng trách nhiệm của các ban, ngành, đoàn thể và của các bậc phụ huynh học sinh, đội ngũ nhà giáo tỉnh nhà không ngừng phát triển cả về số lượng lẫn chất lượng, đang đóng vai trò quyết định trong tiến trình đổi mới căn bản, toàn diện giáo dục và đào tạo, tạo được niềm tin đối với các cấp lãnh đạo, hệ thống chính trị và quần chúng nhân dân. Riêng đối với Hội CGC tỉnh nhà, trong ý thức là thế hệ đi trước đội ngũ nhà giáo đương nhiệm một bước, Hội đã không ngừng cố gắng vượt lên các khó khăn, thử thách để luôn xứng đáng với vị trí, vai trò của mình.

Trải qua 13 năm xây dựng và phát triển tổ chức Hội, đặc biệt là 3 năm của nhiệm kỳ III 2015-2020, Hội đã tập trung vào nhiệm vụ trọng tâm là xây dựng hội cơ sở vững mạnh. Đến nay đã có 98/137 đơn vị hội cơ sở đạt chuẩn Trung ương Hội đề ra. Đó là đơn vị hội phát triển hội viên đạt 90% trở lên; hoạt động hội nền nếp hiệu quả; cán bộ hội uy tín, trách nhiệm cao; hội viên phát huy tốt truyền thống nhà giáo, đoàn kết, sẻ chia, làm tốt nghĩa vụ hội viên. Đó là đơn vị hội có hoạt động chăm lo đời sống hội viên kịp thời, đa dạng, phong phú; tuy giá trị vật chất không cao song nổi bật lên tấm lòng tương thân tương ái, thấm đượm tình cảm đồng chí đồng nghiệp. Đó là đơn vị hội luôn đồng hành với sự nghiệp giáo dục, đào tạo tỉnh nhà; bằng kinh nghiệm chuyên môn và cái tâm của nhà giáo, đóng góp tích cực vào các hoạt động phổ cập giáo dục, giáo dục đạo đức, rèn luyện kỹ năng sống cho học sinh,



Bà Nguyễn Thị Ngọc Dung, Giám đốc công ty dệt may Nguyễn Dung phát biểu tri ân thầy cô giáo nghỉ hưu

khuyến học, khuyến tài. Đó là đơn vị hội có hoạt động xã hội tốt; nhân lực hội tham gia xây dựng hệ thống chính trị; đi đầu trong các phong trào ở địa phương, nổi bật là cuộc vận động xây dựng nông thôn mới, đô thị văn minh; bằng tấm lòng nhân ái, từ thiện, nhiều hội viên đã góp phần xóa đói giảm nghèo, an sinh xã hội, tạo được uy tín đối với lãnh đạo và quần chúng nơi cư trú. Thành quả xây dựng hội cơ sở vững mạnh càng khẳng định vị thế của Hội. Đồng thời minh chứng Hội là nơi động viên, nhắc nhở nhau tiếp tục phát huy truyền thống tốt đẹp của nhà giáo. Từ nay đến hết nhiệm kỳ III, năm 2020, nhiệm vụ Hội còn khá nặng nề; đó là tiếp tục đẩy mạnh hơn nữa quá trình xây dựng hội cơ sở vững mạnh, tiến tới xây dựng đơn vị huyện-thành hội vững mạnh. Những đơn vị hội còn lại này đều là những đơn vị hội có nhiều khó khăn, rất cần những nỗ lực vượt bậc mới có thể đạt mục tiêu vững mạnh. Vì vậy, Hội chúng ta cần phải phấn đấu nhiều hơn nữa!

Thưa quý vị,

Sau cùng, chúng ta hãy cùng nhau khẳng định một niềm tin: Trong lịch sử, truyền thống hiếu học, TSTĐ đã là một nguồn lực quý báu góp phần xây dựng và phát triển thành công nền giáo dục Việt Nam; vì thế, trong giai đoạn công nghiệp hóa, hiện đại hóa đất nước hiện nay, truyền thống hiếu học, TSTĐ chắc chắn sẽ tiếp tục là nguồn lực mạnh mẽ góp phần thực hiện thành công "Đổi mới căn bản, toàn diện giáo dục và đào tạo". Mỗi nhà giáo chúng ta, hãy bằng những công việc cụ thể của mình, tiếp tục làm sáng lên truyền thống hiếu học, TSTĐ và các truyền thống tốt đẹp của nhà giáo, góp phần làm cho quê hương giàu đẹp!

Kính gửi đến quý Lãnh đạo, quý khách mời, Cô Ngọc Dung, quý thầy cô lời chúc mừng sức khỏe, lời chúc mừng Ngày NGVN! Kính chúc Công ty Dệt may Nguyễn Dung Paltal Tp.HCM luôn phát triển thịnh vượng, đồng hành với thầy cô giáo nghỉ hưu trong tinh thần TSTĐ! Xin cảm ơn quý vị! ■

HỘI CỰU GIÁO CHỨC CƠ SỞ VỚI PHONG TRÀO XÂY DỰNG HỘI CƠ SỞ VỮNG MẠNH

✍ Nguyễn Văn Ba
(Phó chủ tịch Tỉnh hội)



Bà Ngọc Dung tặng quà 20-11 cho nhà giáo cao tuổi

Từ đầu nhiệm kỳ III (2015-2020), hoạt động của các cấp Hội Cựu giáo chức tập trung vào việc xây dựng Hội cơ sở vững mạnh. Từ sự hướng dẫn của Thường trực Tỉnh hội quy định 3 tiêu chuẩn (tổ chức Hội, chăm sóc đời sống, tư vấn giáo dục) đến cuối năm 2016 có 66 Hội cơ sở trên hơn 130 Hội cơ sở được Tỉnh hội đề nghị TW Hội công nhận là Hội cơ sở vững mạnh. Quyết định số 10 ngày 27/2/2017 của TW Hội kịp thời định hướng thêm cho hoạt động của Hội cơ sở với 4 tiêu chuẩn, nổi bật 2 nhiệm vụ chính, đồng thời chỉ rõ thêm tầm quan trọng của việc tạo vị thế Hội bằng hoạt động chính trị - xã hội ở địa phương. Các cấp Hội, nhất là Hội cơ sở tiếp nhận quyết định

này bằng tâm trạng, nửa mừng nửa lo. Mừng là vì có định hướng hoạt động, lo là có những nhiệm vụ khó thực hiện được, chẳng hạn: trình diễn văn nghệ, giảng dạy ở TTHTCĐ... Nhưng với trách nhiệm nhiệt tình, đặc biệt là sự gắn bó với Hội, các Hội cơ sở hòa mình với phong trào, khí thế chung trên tinh thần Đồng khởi mới... tạo nên nhiều thành quả mới, tích cực hơn và có nhiều mô hình tiêu biểu.

Để đo lường sự đồng thuận của các cấp Hội, nhất là Hội cơ sở và sự vận dụng thực hiện ở các Hội cơ sở, năm 2018, Tỉnh hội chủ trương đi khảo sát ở cơ sở: chọn mỗi huyện một Hội cơ sở và mời thêm Thường trực một số Hội cơ sở liền kề của Hội được khảo sát, quy định thành phần tham dự và các

nội dung cần có để được khảo sát.

Trong năm, Thường trực Tỉnh hội và Ban kiểm tra đã thực hiện đúng kế hoạch, khảo sát 9 Hội cơ sở (trên 9 Huyện – Thành phố): Tân Xuân (Ba Tri), Tân Phú Tây (Mỏ Cày Bắc), Phường 6 (Thành phố), Vĩnh Hòa (Chợ Lách), Bình Khánh Tây (Mỏ Cày Nam), Long Định (Bình Đại), Phong Nẫm (Giồng Trôm), An Hóa (Châu Thành) và Thạnh Phong (Thạnh Phú)

Kết quả công tác này rất đáng phấn khởi, là sự khích lệ lớn lao đồng thời cũng là sự tri ân của đội ngũ với các cấp lãnh đạo, với xã hội. Địa phương và Hội cơ sở tạo mọi điều kiện tốt cho buổi khảo sát. Nơi làm việc trang trọng và đầm ấm (nhiều nhất là ở hội trường văn hóa xã do lãnh đạo Hội tham mưu với địa phương); đại biểu khách mời dự tương đối đủ, phong phú: có nơi có lãnh đạo Đảng, chính quyền, cả Phòng GD-ĐT, HỖND(P.6), nhiều nơi có đồng chí Bí thư xã đến dự (Tân Xuân – Long định – Thạnh Phong) và phát biểu nhiều ý kiến đáng trân trọng, có khẳng định vị thế Hội và sự đóng góp của Hội với địa phương, ý kiến của Ban Giám hiệu tập trung là sự xúc động đối với hoạt động Hội và sẵn sàng hỗ trợ cho Hội; các Hội được khảo sát chuẩn bị đầy đủ theo yêu cầu (hồ sơ sổ sách, báo cáo hoạt động và chấm điểm Hội), đặc biệt là chấm điểm tỉ mỉ, sát sao, nơi nào cũng mời thêm một số Hội cơ sở liền kề



Hội viên khó khăn nhận tiền trợ cấp của Công ty Nguyễn Dung

để học tập lẫn nhau và rút kinh nghiệm (Thanh Phong – Thanh Phú – mời tất cả các Hội cơ sở trong huyện tham dự)

Nhìn chung, mỗi Hội đều có thuận lợi, khó khăn riêng, lại đồng quy ở công việc nâng chất hoạt động dựa vào các tiêu chuẩn được hướng dẫn và có nét nổi bật riêng, đều đạt điểm Hội cơ sở vững mạnh, nhiều Hội đạt điểm của Hội cơ sở vững mạnh xuất sắc như Tân Phú Tây (Mỏ Cày Bắc), Vĩnh Hòa (Chợ Lách), Long Định (Bình Đại), Bình Khánh Tây (Mỏ Cày Nam), Thanh Phong (Thanh Phú)

Sau đây là một số ý kiến tổng hợp:

- **Với tiêu chuẩn 1** (chăm sóc đời sống): các Hội gần hoàn thiện nội dung hội họp (học tập gương Bác – thông tin thời sự - đọc sách báo – chia sẻ kinh nghiệm nhiều mặt...); làm tốt hoạt động tình nghĩa (thăm ốm – viếng tang), quan tâm lễ Tết; hầu hết có tổ chức tham quan – du lịch (có Hội đi xa đi Châu Đốc (Tân Xuân), tới Cà Mau (Tân Phú Tây, Thanh Phong,...), tới Đồng Nai (P.6)...nhiều Hội có đội TDDS, thể thao... thường xuyên tập luyện và có biểu diễn, dự hội thao (Tân Phú Tây, Vĩnh Hòa...); việc xây dựng quỹ Hội phong phú, đa

dạng (nhiều Hội gây quỹ bằng nuôi heo đất theo chủ trương chung), có Hội có thêm quỹ tương trợ, xoay vòng (Tân Phú Tây, Phường 6...), có Hội được 2 loại quỹ (quỹ vận động – quỹ hỗ trợ) như Vĩnh Hòa, Hội có quỹ cao nhất là Bình Khánh Tây (35 triệu)..

- **Với tiêu chuẩn 2** (tham gia hoạt động giáo dục): các Hội đều có quan tâm, có thống nhất nhiệm vụ với Trường sở tại, Phường 6 có văn bản liên tịch rõ ràng. Nhìn chung, các Hội đều có quan hệ chặt chẽ với nhà trường trao đổi về các nội dung: đạo đức, kỹ năng sống..., thực hiện “ 4 cùng”; vận động học sinh ra lớp có Tân Phú Tây, Thanh Phong, An Hóa; phụ đạo học sinh có Tân Phú Tây; tổ chức tọa đàm có Phường 6, được mời nói chuyện với học sinh có Phường 6, Bình Khánh Tây; đặc biệt có tham gia giảng ở TTHTCD có Thanh Phong..

Đặc biệt, tham gia công tác Khuyến học được thực hiện đều khắp ở các Hội và đều làm tốt, nổi bật Vĩnh Hòa có nhiều mạnh thường quân tặng tập vở, quà, tiền mặt; Ba Tri có Tân Xuân – Phước Tuy tổng số tiền hiện vật trên 200 triệu (học bổng 40 suất 57 triệu, có 6 học bổng 5 triệu/1 suất..). Mỏ Cày

Nam có Bình Khánh Tây kết hợp với Hội Khuyến học xã cất bếp ăn cho trường Mẫu giáo trị giá 9 triệu đồng..

- **Với tiêu chuẩn 3:** (tham gia các hoạt động chính trị - xã hội ở địa phương). Đây là hoạt động nổi bật, là nhân cách sống, là công dân có đạo đức nhà giáo, luôn giữ vững phẩm chất cao đẹp của nhà giáo, ở Thanh Phong còn có sự phát huy của nét đẹp nhà giáo kháng chiến, hầu như mọi hội viên đều có tham gia không ít thì nhiều hoạt động, công tác Đảng, chính quyền, MTTQ, các đoàn thể CCB, ND, PN, Hội Khuyến học, Người cao tuổi... có hội viên làm Bí thư chi bộ kiêm Trưởng ấp: Thanh Phong, làm Bí thư Vĩnh Hòa, Thanh Phong. Bình Khánh Tây (Mỏ Cày Nam) thống kê đầy đủ hoạt động của Hội 32 hội viên: 10 đảng viên, 2 tham gia công tác Đảng, 2 là Trưởng ban công tác MT ấp, 4 là thành viên BCH Hội KH, 6 là Hội viên CCB, 22 là hội viên ND, 21 là hội viên NCT, 16 là hội viên PN...

Điều này đã khẳng định vị thế các Hội ở địa phương.

- Về tham gia xây dựng nông thôn mới, có một số nổi bật ở C Thành và Chợ Lách, Bình Đại. An Hóa (CT) có Chủ tịch Hội hiến

350m2 đất vườn, 14 cây dừa, vận động hội viên góp 10 ngày công và 2.450.000đ xây dựng xã nông thôn mới; Vĩnh Hòa (CL) có 1 hội viên góp 1.800m2 đất làm đê bao, 10 m3 đá, còn vận động bà con thêm 16 khối đá tổng cộng khoảng 408.000.000đ, 2 hội viên khác góp 400m2 đất làm đê bao trị giá 200 triệu; Bình Đại có Long Định vận động nhân dân tích cực hưởng ứng giao thông nông thôn (một trong hai tiêu chí khó thực hiện, giao thông nông thôn – môi trường) được Bí thư xã đánh giá cao..

- Về tiêu chuẩn 4 (... tổ chức Hội) đặc điểm nổi bật là sự đoàn kết gắn bó giữa hội viên và lãnh đạo Hội. Chủ tịch Hội hầu hết gương mẫu, có uy tín và tràn đầy trách nhiệm, là người đứng mũi chịu sào, là trung tâm đoàn kết toàn Hội. Chủ tịch Hội Bình Khánh Tây, Hội Tân Phú Tây.. sức khỏe có giảm sút vẫn lãnh đạo Hội giữ vững danh hiệu Hội vững mạnh, xuất sắc; Chủ tịch Hội cơ sở Long Định, là mối mề cũng đã thực hiện tốt mọi công việc của Hội, Chủ tịch Hội Tân Xuân, dù phải nuôi mẹ già trên 90 tuổi không xao lãng nhiệm vụ, nhiều Chủ tịch Hội khác dù bận công tác Đảng, chính quyền vẫn làm tròn trách nhiệm vụ của mình.

- Chúng ta tâm đắc một điều, là hoạt động Hội có lúc thuận lợi, có nhiều lúc khó khăn, nhưng với tôn chỉ mục đích cao đẹp của Hội, sự gắn bó của hội viên, sự gương mẫu của Chủ tịch các Hội... thành quả đạt được là góp phần vào sự phát triển KT-XH ở địa phương, nêu cao vị thế Hội – Ngày nào còn có các cán bộ, giáo viên về hưu, ngày đó còn sự tồn tại của Hội CGC cơ sở để đồng hành với các cơ sở giáo dục thực hiện tốt chức năng của Hội xã hội – nghề nghiệp. ■

Đổi mới giáo dục và đào tạo...

CÓ NÊN TIẾP TỤC KỲ THI TỐT NGHIỆP TRUNG HỌC PHỔ THÔNG QUỐC GIA?

(Ý kiến phản biện)

✍ Nguyễn Thanh Sơn



Quang cảnh một phòng thi tốt nghiệp THPT

Kỳ thi tốt nghiệp trung học phổ thông quốc gia (Kỳ thi) với hai mục tiêu là xét tốt nghiệp trung học phổ thông (THPT) và tuyển sinh vào đại học, cao đẳng (hai trong một) được thực hiện từ năm 2015 và không ngừng thay đổi, bổ sung hàng năm cho đến năm nay 2018. Tuy vậy, thực tiễn diễn ra Kỳ thi qua các năm đã thực sự làm lòng dân chưa yên. Dân ở đây trước tiên là các nhà giáo tâm huyết với nghề, kế đến là các bậc phụ huynh học sinh, các thí sinh và đông đảo các nhà khoa học, nhà chuyên môn, nhà quản lý...

Vì sao? – Vì các lẽ sau đây:

- Kỳ thi đã được tổ chức quá rắc rối, quá phức tạp và không ổn

định. Điều này đã đặt thầy và trò trước áp lực phải thường xuyên bị động đối phó, ảnh hưởng không nhỏ đến quá trình dạy học, đặc biệt là quá trình tạo nên chất lượng. Không ổn định thì không thể tạo nên chất lượng trong giáo dục!

- Kỳ thi đã huy động khá lớn nguồn nhân lực và tài lực dẫn đến lãng phí xã hội. Theo Thông tin giáo dục và đào tạo của Bộ Giáo dục và Đào tạo số tháng 7-2018, Kỳ thi đã huy động gần 45 nghìn nhân sự của các học viện, trường đại học, cao đẳng cùng khoảng 1,5 lần con số trên là lực lượng đối ứng của các địa phương để làm các nhiệm vụ coi thi, chấm thi, kiểm tra, giám sát, hậu cần... Về tài lực, chỉ tính riêng tỉnh Bến Tre, theo thông tin từ

Phòng Kế hoạch-Tài chính của Sở giáo dục và Đào tạo, Kỳ thi năm 2018 đã phải chi trên 5,2 tỉ đồng. Từ đó khẳng định, hàng năm, ngân sách Nhà nước phải chi một khoảng khá lớn cho Kỳ thi. Đó là chưa tính hết được những tổn phí công sức, tiền bạc của gia đình có con đi thi; đồng thời xã hội cũng phải chịu một áp lực rất lớn về an ninh chính trị, trật tự an toàn giao thông tại thời điểm diễn ra Kỳ thi; ngoài ra, còn phải kể đến một lực lượng hùng hậu sinh viên làm nhiệm vụ “Tiếp sức mùa thi” mà lẽ ra các em không bị cuốn hút vào vòng xoáy này!

- Các rắc rối, phức tạp, không ổn định, đặc biệt là các phí tổn tiền của, công sức vừa nêu nếu thực sự đem đến hiệu quả tốt đẹp cho Kỳ thi, thì cũng có thể chấp nhận được, nhưng thực tế thì không như mong muốn. Mục đích cao nhất của Kỳ thi là xét tốt nghiệp THPT và tuyển sinh vào đại học, cao đẳng vẫn chưa đạt được trọn vẹn. Sau mỗi năm thi, bao giờ cũng có nhiều ý kiến từ các nhà khoa học, nhà chuyên môn, nhà quản lý giáo dục... bình luận về đề thi, cách tổ chức thi liên quan đến sự thành công của Kỳ thi. Đài tiếng nói nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh, sau Kỳ thi đã tổ chức tọa đàm giữa các nhà chuyên môn về đề thi năm 2018. Ý kiến kết luận tọa đàm là đề thi chưa đánh giá đúng năng lực của thí sinh. Từ đó cho thấy, kết quả thi chưa làm cơ sở tốt cho việc xét tốt nghiệp THPT và càng bất cập cho các trường đại học, cao đẳng xét tuyển sinh vào trường mình, (các vụ việc tiêu cực trong Kỳ thi năm 2018 ở một số tỉnh bị phát hiện – bề nổi của tảng băng, phần nào đã nói lên điều này); đồng thời, những năm qua, đã có nhiều trường đại học phải tổ chức kiểm tra thêm một số môn mà nhà trường cần bổ sung để yên tâm hơn bên cạnh việc sử dụng kết quả của Kỳ thi hai chung. Như

vậy, từ việc mục đích cao nhất của Kỳ thi chưa đạt được thì những chi phí công sức, tiền của nêu trên phải chăng là một lãng phí lớn cho xã hội!

Kỳ thi với nhiều khuyết tật như vậy thì có thể gọi là thành công được không?

Thế thì Kỳ thi bị lỗi ở đâu? – Trong tất cả các khâu tổ chức Kỳ thi ít nhiều đều bị lỗi nhất định. Tuy nhiên lỗi cơ bản nhất (nếu không nói là sai lầm) là ở chủ trương hai trong một. Như vậy thì phải sửa thế nào? Xin đề xuất một giải pháp:

Sai chỗ nào thì sửa ngay chỗ đó. Sai ở chỗ hai trong một thì không nên duy trì Kỳ thi với hai mục tiêu xét tốt nghiệp THPT và tuyển sinh vào đại học, cao đẳng. Đồng thời trả hai mục tiêu này về đúng chỗ của nó. Xét tốt nghiệp THPT nên đưa về nhà trường THPT; tuyển sinh vào đại học, cao đẳng thì nên giao về cho các trường đại học, cao đẳng, bởi các lý do:

1-Giáo dục cả nước đã căn bản đạt đến trình độ phổ cập bậc trung học. Như vậy thì không cần phải tốn kém nhiều tiền của, công sức để tổ chức kỳ thi cấp quốc gia như hiện nay. Đưa việc xét tốt nghiệp THPT về cho nhà trường THPT kèm theo biện pháp Sở Giáo dục và Đào tạo nắm chặt đầu ra là tốt nghiệp THPT thực chất và tỉ lệ tuyển sinh vào đại học, cao đẳng đối với các trường sẽ mang lại hiệu quả thật sự. Bởi lẽ, xét cho cùng, thì không ai ngoài người thầy mới có thể nắm chắc được trình độ học trò của mình. Hãy tạo cơ chế để người thầy được dạy, được kiểm tra, được báo cáo trung thực và được tự chịu trách nhiệm về kết quả học tập của học trò mình trước lãnh đạo nhà trường và trước xã hội, vì đó là thiên chức của người thầy. Người thầy ở đây là “*Người thầy giáo tốt - thầy giáo xứng đáng là thầy giáo...*”

như Bác Hồ đã nói, Đồng thời với việc tự chủ của nhà trường, thì biện pháp nắm chặt đầu ra của Sở sẽ làm hạn chế tối đa những tùy tiện trong quá trình tự chủ; giúp thầy và trò tự giác dạy thực chất, học thực chất, kiểm tra thực chất ngay từ năm lớp 10, lớp 11, để đến năm lớp 12 nhà trường sẽ có một lứa học sinh đã qua sàng lọc, đáp ứng tốt yêu cầu đầu ra là tốt nghiệp THPT thực chất và hoàn toàn có khả năng đổ vào các trường đại học, cao đẳng với tỷ lệ mong muốn!

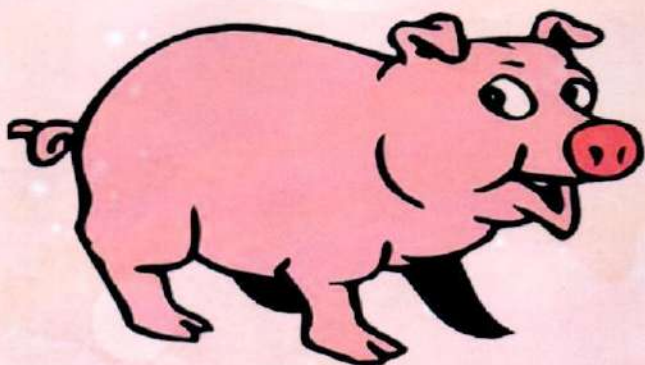
2-Tương tự, việc giao các trường đại học, cao đẳng tự chủ tuyển sinh kèm theo biện pháp Bộ Giáo dục và Đào tạo nắm chặt chuẩn đầu ra của từng trường cũng sẽ mang lại hiệu quả thật sự. Như vậy, nhà trường sẽ có điều kiện để hoàn toàn chịu trách nhiệm trước xã hội về quá trình đào tạo của mình từ đầu vào cho đến đầu ra. Khi ý thức trách nhiệm được tự giác nâng cao như vậy, bản thân từng trường sẽ tự biết mình phải làm gì để quản lý thực chất, dạy thực chất, học thực chất, kiểm tra thi cử thực chất trong từng năm nhứt, nhì, ba, tư... để cuối cùng có được một mẻ sinh viên tốt nghiệp ra trường đạt chuẩn đầu ra qui định, được xã hội chấp nhận và sẵn sàng hội nhập quốc tế.

Như vậy, thì việc xét tốt nghiệp THPT và tuyển sinh vào đại học, cao đẳng sẽ được thu gọn vào từng trường THPT và đại học, cao đẳng; đúng chức năng, nhiệm vụ của mỗi trường; không ồn ào, lãng phí, rất dân chủ và rất thực chất!

Trước mắt, được biết là còn nhiều rào cản, chưa thể thực hiện được như mong muốn. Tuy vậy, với niềm tin vào chân lý, chắc chắn điều vừa trình bày sẽ trở thành hiện thực vào một tương lai không xa của tiến trình “*Đổi mới căn bản, toàn diện giáo dục và đào tạo*” nước nhà! ■

I-CON HEO TRONG VĂN HÓA THẾ GIỚI

✎ Lê Nguyễn Hàm Luông



Ảnh minh họa

Heo là một trong những động vật gắn bó với con người sớm nhất. Chúng đã đi vào văn hóa thế giới nhân loại một cách tự nhiên và chiếm vị trí quan trọng trong nhiều lĩnh vực. Năm nay, năm Kỷ Hợi 2019, người viết bài xin được gửi đến quý độc giả một số kiến thức về con heo trong văn hóa thế giới và văn hóa Việt Nam.

*Heo trong văn hóa thế giới:

Tại Hy Lạp, một trong những cái nôi của nền văn hóa thế giới, heo xuất hiện nhiều trong những câu chuyện thần thoại gắn với chiến tích của những người anh hùng. Cảnh săn heo rừng được thể hiện trên các bức tranh, bình gốm và người Hy Lạp rất coi trọng nghề chăn nuôi heo, người hùng I-li-át tôn vinh người nuôi heo gọi là con của vua Pa-ra-ma.

Với người La Mã, là một lễ vật chính để dâng lên các vị thần. Khi con người tỏ lòng biết ơn, cầu mong sự phò trợ và trong phong tục cưới không thể thiếu con heo bởi người La Mã quan niệm heo tượng trưng cho hạnh phúc, tính mắn đẻ của chúng chính là sự sinh sôi kỳ lạ mà người ta mong ước.

Người da đỏ Ê-qua-tua của người Bra-zil có tập tục cưới hỏi cũng lạ đời, gia đình nhà gái phải đem đến nhà trai rất nhiều lễ vật, trong đó không thể thiếu một chiếc răng heo rừng. Chàng trai được quyền đòi hỏi lễ vật, nếu không đủ lễ vật để đáp ứng, cô gái coi như đã có một đời chồng và sẽ .. ở giá suốt đời.

Một số nơi ở Trung Quốc, người làm nghề giết mổ heo có tục thờ tổ sư, từ đời Tống người ta bắt đầu thờ Phàn Khoái, một tướng của Hàn Cao Tổ (Lưu Bang) làm thần giết mổ. Từ đời Thanh người ta lại thờ

Trương Phi (người anh em kết nghĩa của Lưu Bị, Quan Vũ), gọi là sư phụ mổ heo và suy tôn là Tinh Hầu đế. Hiện ở Tứ Xuyên vẫn còn ngôi miếu tổ sư thờ Trương Phi xây từ thời Càn Long với tên gọi miếu Trương Gia.

Trên bàn ăn ngày tết của người Cuba có một món ăn không thể thiếu: món heo quay. Heo được làm sạch, quay cả con và ướp với tỏi; người Cuba quan niệm ăn món này ngày đầu năm sẽ đem lại sức khỏe, may mắn.

Ở Bun-ga-ri, trong năm mới người ta thường tặng nhau món quà để chúc sức khỏe và phát đạt. Món đồ được tặng nhiều nhất là tượng một chú heo con hoặc tượng một người quét dọn ống khói.

Người Đức, theo tập tục truyền thống vào năm mới, trên bàn tiệc luôn có món thịt heo hun khói. Người ta quan niệm rằng con heo không phải bởi đất kiếm ăn như con gà, vì vậy ai ăn thịt heo ngày đầu năm thì không phải làm việc vất vả trong năm mới.

Miền Nam nước Pháp vào ngày 21 tháng 7 hàng năm lại tổ chức Tết heo. Trong ngày này, mọi người tổ chức nhiều cuộc thi như: chú heo to nhất, heo chạy thi..., họ còn hóa trang biểu diễn các thói quen, động tác... của heo.

Còn nhiều nước, nhiều dân tộc nữa, Xuân về Tết đến có những tập tục dính dáng đến CON HEO.

*Trong văn hóa Việt Nam:

Với người Việt, là một nguồn cung cấp thực phẩm chính, thịt lợn không thể thiếu trong các hoạt động lễ nghi, cưới hỏi, ma chay, giỗ chạp. Heo có mặt trong mọi nét của đời sống văn hóa Việt Nam. Trong y học cổ truyền, heo được coi là một vị thuốc có nhiều công dụng lại không khó kiếm như: Trư cao (mỡ heo) tác dụng hoạt huyết, nhuận phổi, trị mụn nhọt.. Trư can (gan heo) dưỡng huyết, bổ gan, sáng mắt.. trư tâm (tim heo) chữa suy nhược cơ thể, bổ huyết, an thần..

Trong văn học nghệ thuật, con heo cũng là đối tượng được phản ánh nhiều, điều đó càng chứng tỏ sự gắn bó mật thiết của chúng với đời sống người Việt, từ ca dao tục ngữ cho đến hội họa. Con heo được nặn bằng đất, bụng để rỗng, trên thân có khe nhỏ, sau đó được nung lên rồi quét màu đỏ, dùng để bỏ tiền tiết kiệm, nó cũng là biểu tượng của khát vọng giàu sang. Đông Hồ - một trong những dòng tranh dân gian nổi

tiếng đã có những bức vẽ lấy con heo làm đề tài, mỗi bức tranh là một tình cảm, một mong ước đậm đà chất nhân văn cao cả. Tranh heo đàn biểu tượng cho sự đoàn viên, tụ họp và sức sinh sôi, nảy nở, phát triển mang ý nghĩa phồn thực. Tranh heo độc “nhất khoản anh hùng” là biểu tượng cho sự tự tại, vững vàng..., còn tranh heo ăn lá khoai thể hiện sự hòa hợp tự nhiên. Tất cả những điều đó không chỉ là quan niệm, suy nghĩ, tình cảm của một cá nhân, nhóm người mà là cái chung của con người Việt Nam, văn hóa Việt Nam. Ở mỗi vùng miền, ở mỗi dân tộc trên mọi miền của Tổ quốc mến yêu lại có những nghi thức, phong tục khác nhau liên quan đến heo.

Theo phong tục của người Dao, khi trẻ sơ sinh được ba ngày tuổi, người ta làm một con heo, một con gà, một con vịt để cúng tạ bà mẹ đã đỡ đần cho cháu được vuông tròn.

Hàng năm, khi Xuân về, người Nùng mở hội cúng rừng vào hai thời điểm khác nhau: 30 tháng giêng và ngày 2 tháng 7 âm lịch. Thầy mo, thầy cúng luôn nhắc phải có trong lễ cúng một con heo đực đen tuyền. Lễ cúng cầu cho dân bản được an cư lạc nghiệp, mọi sự bình yên.

Ở người Kinh, trong các nghi thức cổ truyền, kèm theo hương hoa, bánh trái, không thể thiếu thịt heo, heo được làm đồ cúng lễ như: mâm xôi, thủ lợn. Đặc biệt là chân giò heo trên bàn thờ ngày Tết. Theo tục xưa, khi làm lễ khấn, người cúng phải đọc văn khấn thành lời, nói đầy đủ các lễ vật bằng từ Hán Việt như: phũ lưu (trầu cau), tửu (rượu)...chân giò heo sẽ khấn là “trư túc”, nhưng “trư” (lợn) đồng âm với “chư” (mọi thứ), còn “túc” (chân) còn có nghĩa là “sung túc, đầy đủ” nếu đọc đầy đủ thì chữ túc có nghĩa là mọi thứ đều đầy đủ, sung túc, no nê.

Hình ảnh heo cũng không thể thiếu trong lễ hội thánh Gióng đánh giặc Ân.

Ở một số nơi như: Bắc Ninh, Vĩnh Phú... heo được đưa vào các hội lễ quan trọng, trang nghiêm.

Ngoài ra, còn có tục rước heo thờ như ở: Gia Thanh, Phong Châu (Phú Thọ), săn heo thờ ở Thái Tể, Phong Châu (Phú Thọ), chém heo thờ và múa thủ lợn ở Khai Quang, Vĩnh Yên (Vĩnh Phúc), thi nuôi heo ở Trực Chính, Nam Trực (Nam Định).

Mùa Xuân Kỷ Hợi 2019 lại về trên đất Bến Tre, miền đất mệnh mang sông nước, bát ngát bông dừa. Bằng bài viết nhỏ mừng Xuân Con Heo và lời chúc gửi đến các bà con gần xa:

“Đắc tài, đắc lợi và đắc phúc

Thanh bình, hạnh phúc mãi bình yên”. ■

2-HEO VỚI NGƯỜI LÀ BẠN

Nguyễn Việt Dân



Ảnh minh họa

Mãi tới cuối thế kỷ XX, giống Heo mới có được sự nhìn nhận công bình hơn, sau bao nhiêu năm bị chê trách “Ngu như heo”, “Bẩn như heo”... Hiện nay, sự ái mộ con heo ở nhiều nước đã lên tới độ... “nuôi heo ngay trong phòng” thay vì chỉ chăm bẵm với chó, với mèo.

Heo được coi là bạn của người dân thành thị hiện đại, nơi mà người dân vốn phải sống cách bức với thiên nhiên và các loài muông thú trong bốn bức tường bê tông cốt sắt. Một nhà văn Mỹ, tác giả cuốn sách rất dày: “Luận thư về heo”, nhà văn Uy-Li-am Héc-gơ-péc đã quả quyết: “Có một chú heo trước mặt, con người thường dễ tự chủ hơn”.

Khó nói đích xác, sở thích sinh nuôi heo do đâu mà ra. Không thể loại trừ ảnh hưởng của những chú heo con dễ thương tội nghiệp trong các bộ phim hoạt hình ăn khách. Trẻ em Mỹ, ngay cả hiện nay, vẫn còn mê mải đọc tới mức nhàu nát những cuốn truyện tranh, kể lại nhiều cuộc phiêu lưu lòi cuốn của chú heo con Uy-bua và những lời đơm đặt của “mụ” heo Sác-Lốt lấm mồm, chuyên lừa bịp những kẻ cả tin.

Chiếc mõm ngộ nghĩnh của giống ừ ừ, bạn có thể gặp tại khắp mọi chỗ: trên ti-vi, các biển quảng cáo, các tấm bưu hoa và thiệp mời, trên các thứ bao bì và khăn ăn, thậm chí cả trên áo “bun” và trên các kính xe hơi bóng lộn.

Tại nước Mỹ, người dân còn dành cho chúng cả một ngày Lễ toàn quốc – Ngày Hội Heo – vào ngày mùng 1 tháng 3 hàng năm. Nhiều câu lạc bộ, nhóm họp các hội viên quý heo, bắt đầu mọc ra, cạnh tranh với các câu lạc bộ quý mèo, quý chó, quý chim chóc... Tại một câu lạc bộ lấy tên là: “Hội mõm Heo”, điều lệ có ghi: “Chấn chỉnh dư luận về giống Heo, thường bị bạc đãi lâu nay”.

Hơn 500 hội viên của Hội bảo vệ Heo thuộc 22 tiểu bang ở nước ngoài, hàng năm tổ chức hai ngày lễ lớn: Vũ hội Heo và Lễ diễu hành của các cô, cậu ừ ừ đã có tuyên ngôn:

“Heo cần được chăm sóc và đối xử âu yếm nhiều hơn mức thiên hạ vẫn tưởng. Một con heo trong nhà không chỉ đơn thuần thứ vật nuôi, mà còn là người bạn của cả gia đình, nhất là của con trẻ”.

Những người quý heo đều nhất trí với nhau rằng: heo là loài gia súc “lắm điều” và quảng giao – chứ không phải chỉ ủn ỉn suông.

Bác sĩ Rây-mong Sét-lơ người Ca-li-phooc-nha đã chứng minh cho nhiều người thấy: Con heo của ông nuôi khi buồn ngủ thì ..ủ..ủ.. về ngái ngủ, còn khi được dẫn đi chơi thì tiếng kêu khoan khoái hơn hờ. Khi tức giận hoặc gặp lúc khó chịu thì âm thanh nghe: Éc – éc – éc” nhưc cả óc.

Nhiều người còn cả quyết: heo nhạy được tiếng chó sủa và tiếng ngựa hí, giống đến mức lạ thường.

Nhà văn Mê-la-mi Cho-ka Bra-lây thậm chí còn cam đoan:

“ Nếu cặp giò trước của chú heo cứng nhà tôi mà dài hơn một chút thì chắc chắn nó sẽ học được ngôn ngữ, cử chỉ của con người còn mau lẹ hơn gấp bội”.

Tất nhiên, con heo cũng có những nhược điểm như: ham ăn, ở bẩn, phá phách..v..v.. nhưng quán quít bên chủ, ngoan ngoãn với chủ, ụt.. ụt.. dễ thương là điều ai cũng thấy.

Riêng giới học giả đều cho rằng về mặt cơ thể học, heo rất giống người, nhất là các bộ phận như: ruột non, hệ tim mạch và tiêu hóa, phổi. Cả bệnh tật nữa, như bệnh phát phi chẳng hạn. Bởi vậy, không có gì đáng ngạc nhiên là giới phẫu thuật vẫn dùng da heo để cấy sang cho người, khi ta bị phỏng nặng, và hàng ngàn, hàng vạn van tim của giống vật mà con người gán cho hai chữ: “bẩn thỉu” đó, chính nó đã cứu mạng cho bao người đau tim. Những ca mổ ghép van tim kia là bằng chứng mạnh mẽ cho lý luận: heo với Người là bạn.

Chẳng phải bây giờ, mà ngay từ hồi xưa, heo cũng đã nổi danh. Xin tôn cử một vài dẫn chứng. Vua nước Pháp Lu-I XI đã từng nuôi một đàn heo ngay giữa cung đình. Chúng cũng được ăn mặc phẩm phục và được dạy múa nhảy theo tiếng kèn, để mua vui cho hoàng gia. Vào thế kỷ trước, một Huân tước Anh còn dạy cho con heo của ngày đi săn. Chàng heo ta cũng tha chim chóc, thỏ săn được về cho chủ, hệt như chó, duy chỉ kém một điểm: dai sức không bằng chó. Gần đây hơn, có chú heo mang số hiệu 311, từng được chính phủ Mỹ nuôi tại Sở thú quốc gia và được hưởng hưu bổng hẳn hoi. Nguyên do? Con heo 311 không bị chết đuối, như hơn 3 ngàn giống vật khác lúc bị đắm tàu trong dịp chở sang thử bom hạch tâm tại Bi-ki-ni. Mầu nhiệm hơn nữa là chú ta không hề bị nhiễm xạ, như nhiều “đồng loại” khác. Quả là một bí ẩn nữa của tạo hóa.

Xem vậy, việc xem chú Hợi chỉ là một loài thú ở đơ, suốt ngày ủn ỉn nơi chuồng heo, cách nhìn của loài người với loài heo quả có phần bất công đấy!

Bạn ơi, heo với người là bạn, các bạn ạ! ■

(Tổng hợp qua các báo và chủ yếu sử dụng từ The Strug Sueta - No 8- 1990) (Văn hóa & Đời sống. NXB Thành phố Hồ Chí Minh – tháng 3 – 1991)

3- CÂU ĐỐI TREO CHUỒNG HEO

Việt Dân



Ảnh minh họa

Nguyễn Khuyến (1835 – 1909) là một nhà thơ trào phúng nổi tiếng của Việt Nam, sinh quán làng Yên Đỗ, huyện Bình Lục, tỉnh Hà Nam, hiệu Quế Sơn, tục gọi là “Tam Nguyên Yên Đỗ”.

Hồi nhỏ cụ có tên Nguyễn Thắng. Một hôm, nhà thầy có giỗ, các môn sinh được thầy cho ăn cỗ. Ăn xong, còn thừa một cỗ xôi thịt, bèn bàn nhau chia phần. Một anh học trò nảy ra ý hay: Nếu ai dẫn được một câu trong sách ứng với việc lấy phần thì cho hưởng cả, khỏi phải chia. Mọi người đồng ý.

Từ trường trưởng (lớp trưởng) trở xuống đều gãi đầu, gãi tai, vất óc lục hết Tứ thư, Ngũ kinh mà vẫn không tìm được câu nào. Riêng Nguyễn Thắng cứ tùm tùm cười. Cuối cùng khi mọi người đã chịu bó tay, Thắng mới ung dung đọc:

- “Thủ kỳ dư để di tử tôn!”

(Lấy phần thừa để cho con cháu!)

Nói rồi, anh chàng Nguyễn Thắng trút cả cỗ xôi thịt vào tráp của mình. Mọi người chưng hửng, song ai nấy đều phục tài ứng đối của anh chàng Thắng. Đó là một trong sách nói về việc tu nhân tích đức để dành phần cho con cháu, nhưng vận việc lấy phần xôi thịt thừa thì quả là “láu” thật, tài tình thật! Riêng trường trưởng tức lắm, chằm chọc Nguyễn Thắng:

- Chữ nghĩa của chú mày cũng khá đấy. Lúc nào thư thả, nghĩ cho mình đôi câu đối dán chuồng heo, được không?

Các môn sinh cười âm lên. Biết trường trưởng chằm mình, Nguyễn Thắng ung dung nói:

- Nếu nhà anh cần thì lấy ngay giấy bút ra đây, tôi đọc cho mà ghi!

Thấy câu chuyện ra chiều lý thú, anh em môn sinh bèn đem giấy bút giao trường tràng đưa cho Nguyễn Thắng, rồi xúm quanh chỗ nghe Thắng đọc câu đối đem dán ở chuồng heo.

Nguyễn Thắng đọc:

- “Tràng tràng tràng tràng tràng tràng tràng”

Mọi người ngơ ngác, riêng trưởng tràng quảng bút không chịu viết tiếp.

Thắng giục: “Cứ ghi đi!” rồi lại đọc tiếp:

- “Tràng tràng tràng tràng tràng tràng tràng”

Môn sinh cười ồ, tưởng Thắng chỉ đọc nhăng cuội cho qua. Không ngờ thắng giục lấy bút ở tay trưởng tràng, thêm thắt đôi nét vào mấy chữ “Tràng” đã thành đôi câu đối lý thú:

- “Trưởng trưởng, tràng tràng, tràng trưởng trưởng”

- “Tràng tràng, trưởng trưởng, trưởng tràng tràng”

(Lớn lớn, dài dài, dài lớn lớn)

Dài dài, lớn lớn, lớn dài dài)

Câu đối treo chuồng heo, câu cho heo hay ăn chóng lớn, thiết tưởng không còn câu nào hay hơn!

Nhưng đọc đáo ở chỗ, toàn bộ hai vế đối treo chuồng heo, thu lại chỉ có hai chữ : “Trưởng tràng”.

Anh trưởng tràng “Ngậm bồ hòn làm ngọt”, về câu đối “xỏ ngọt” mà lại hay quá, hay vô cùng.

Một góc nhỏ tài đối đáp của Nguyễn Thắng, tức Nguyễn Khuyến – Tam Nguyên Yên Đổ. ■

NHÂN “TẾT NHẤT”

BÀN VỀ CÁCH DÙNG CHỮ “NHẤT”

T.A



Ảnh minh họa

Tết nguyên đán khởi đầu một năm, khởi đầu mùa Xuân của đất trời, tính theo âm lịch, tiết trời trong sáng, mát mẻ, cũng là khởi đầu mùa Xuân của con người, của xã hội. Người xưa ăn mừng, nghỉ ngơi, sum họp, sinh hoạt tinh thần sau một năm làm mùa lam lũ, vất vả. Âm “tiết” được đọc là “Tết”, đó là Tết Nguyên đán. Dân gian thường gọi: ngày tư, ngày Tết, “Tết nhất” mà! Các việc làm chưa xong, hãy tạm gác lại ăn Tết cái đã. Vậy là nhất rồi. Trong năm, lại còn có nhiều Tết khác nữa: Tết Nguyên tiêu (15/1), Tết Hàn thực (3/3), Tết Đọan Ngọ (5/5), Tết Trung nguyên (15/7), Tết Trung Thu (15/8), Tết Trùng cửu (9/9), Tết Táo quân (23/chạp)..., nhưng chỉ có Tết Nguyên Đán, người ta nói “Tết nhất”.

Nhân những ngày Xuân, bàn về cách dùng chữ “Nhất” ắt hẳn có chút thú vị. Trong cuộc sống hàng ngày, trong gia đình, trong sinh hoạt, giao tiếp, trong nghề nghiệp..., chữ “nhất” được dùng đa dạng, nhiều ý nghĩa: nhất là một, nhất là số đếm đầu tiên về thứ tự; còn có ý nghĩa hơn hẳn, tượng trưng trong văn thơ.

Đầu tiên, “Nhất” là một, được dùng nhiều trong cuộc sống, sinh hoạt, giao tiếp.

-Nhất dạ đế vương, (một đêm sống của cuộc sống vua chúa.).

-Nhất cử, lưỡng tiện.

-Đoạn tổng nhất sinh duy hữu tửu

-Trăm tư bách kế bất như nhàn (Thơ).

-Nhất nhật tại tù, thiên thu tại ngoại.

-Nhất ngôn ký xuất, tứ mã nan truy.

(1 lời nói ra, 4 ngựa khó đuổi).

Nó còn được dùng trong giáo dục, gia đình, nghề nghiệp:

-Giáo dục: Nhất tự vi sư, bán tự vi sư.

-Gia đình: Nói về tình nghĩa vợ chồng:

Nhất nhật bất kiến như Tam thu hề! (Thơ).

Hoặc: Nhất dạ đồng sàng, chung dạ ái

Nhất nhật phu thê hề bá vạn ân.

Nó mang dáng dấp phong kiến, trọng nam khinh nữ:

Nhất nam viết hữu, thập nữ viết vô.

Nó cũng mang dáng dấp thiên mệnh:

Nhất ẩm, nhất trắc giai do tiền định.

Trong ca dao, ngôn ngữ đối đáp, chữ nhất được dùng với ý thâm thúy, như câu sau đây:

Nhất mặn là muối, nhất cay là gừng

Nhất cao là núi tam tưng

Chị còn đập đổ nửa lừng chúng em!

Đặc biệt, những câu hò đối đáp về lịch sử, ý nghĩa chữ nhất cũng sâu sắc:

Em đổ anh:

Sông nào là sông sâu nhất

Núi nào cao nhất nước ta

Anh mà đoán được cho ra

Thì em mới kết giao hòa cùng

anh.

-Sâu nhất là sông Bạch Đằng

Vùi thây xác giặc mấy lần can qua

Cao nhất là núi Lam Sơn

Có ông Lê Lợi trong ngàn bước ra.

Thứ đến, Chữ “ Nhất ” được dùng ở dạng đếm số thứ tự, cũng trong sinh hoạt, nghề nghiệp, gia đình. Trong nội dung nghĩa này, có khi phản ánh hiện thực, có khi phê phán.

- Như đối với trường học: Nhứt quỷ, nhì ma, thứ ba học trò.

- Với nghề nghiệp:

Nhất thầy, nhì thợ.

Nhất nước, nhì phân, tam cần, tứ giống.

Nhất phá sơn lâm, nhì đâm hà bá.

- Với gia đình:

Ở nhà, nhất mẹ, nhì con

Ra đường còn lăm kẻ giòn hơn ta.

Hoặc: Nhất vợ, nhì trời.

Rồi: Nhất hậu hôn, nhì điền thổ.

- Trong xã hội, sự đảo lộn giai tầng:

Nhất sĩ nhì nông

Hết gạo chạy rong

Nhất nông nhì sĩ.

Còn có qui định trong bái cúng:

Nhất bái sinh, nhì bái tử, tam bái thần linh, tứ bái tiền nhân.

Chưa kể, trong giáo dục trước đây, có lớp Nhất (tiểu học), lớp Đệ Nhất (Trung học) v.v.

Tóm lại, chữ Nhất được dùng nhiều, đa dạng, ý nghĩa phong phú..

Xin khép lại ở đây, chúc mọi người trong Xuân mới, việc gì cũng “nhất”! ■

HOẠT ĐỘNG KỶ NIỆM NGÀY TRUYỀN THỐNG HỘI CỰU GIÁO CHỨC VIỆT NAM 3/7 TẠI CÁC ĐƠN VỊ CƠ SỞ THUỘC THÀNH HỘI BẾN TRE NĂM 2018

Lư Sanh Long

(CT.Hội CGC thành phố Bến Tre)

Thực hiện Quyết định số 22/QĐ-CGC-TC ngày 25 tháng 4 năm 2016 của Chủ tịch Hội Cựu giáo chức Việt Nam về việc “Ngày Hội truyền thống của Hội Cựu giáo chức Việt Nam là 3 tháng 7 hàng năm”; Căn cứ Hướng dẫn số 299/HD-CGC ngày 12 tháng 5 năm 2017 của Hội Cựu giáo chức tỉnh Bến Tre về việc tổ chức Ngày truyền thống Hội Cựu giáo chức Việt Nam 3 tháng 7; Năm vừa qua, lần đầu tiên Hội Cựu giáo chức thành phố Bến Tre đã tổ chức họp mặt Kỷ niệm Ngày truyền thống Hội Cựu giáo chức Việt Nam cấp thành phố vào ngày 30 tháng 6 năm 2017, nhằm tuyên truyền về truyền thống Hội Cựu giáo chức Việt Nam từ ngày thành lập 3/7/2004 đến nay, trong toàn thể cán bộ, hội viên của Hội Cựu giáo chức các cấp. Qua đó, nêu bật được quá trình tổ chức, hoạt động của Hội Cựu giáo chức thành phố Bến Tre từ ngày thành lập 22/11/2005 đến nay; tôn vinh, biểu dương những cá nhân tiêu biểu đã có công sức đóng góp trong quá trình tổ chức và hoạt động Hội trên địa bàn thành phố Bến Tre, tạo được niềm khích lệ, động viên cán bộ, hội viên tiếp tục giữ vững và phát huy bản chất, truyền thống của Nhà giáo và Hội Cựu giáo chức Việt Nam; phát huy tinh thần cựu

giáo chức và hội viên của Hội nâng cao ý thức chung sức, chung lòng cùng với Đảng bộ, chính quyền và nhân dân thực hiện thắng lợi các nhiệm vụ chính trị, kinh tế - xã hội theo Nghị quyết Đại hội XI Đảng bộ thành phố Bến Tre đã đề ra trong nhiệm kỳ 2015-2020; đồng thời, lần họp mặt này cũng nhằm để làm hình mẫu cho các đơn vị Hội cơ sở trực thuộc tổ chức họp mặt hàng năm, kể từ năm 2018 trở đi.

Đúng như kế hoạch, năm 2018, Hội Cựu giáo chức thành phố Bến Tre có văn bản hướng dẫn việc tổ chức họp mặt Kỷ niệm Ngày truyền thống Hội Cựu giáo chức Việt Nam năm 2018 tại cơ sở Hội Cựu giáo chức xã, phường. Trong đó, các mục đích - yêu cầu cần đạt là: Tuyên truyền về truyền thống Hội Cựu giáo chức Việt Nam, Hội Cựu giáo chức tỉnh Bến Tre, Hội CGC thành phố Bến Tre và nêu bật được những kết quả trọng tâm qua quá trình tổ chức, hoạt động Hội của cấp mình từ ngày thành lập đến nay; tôn vinh, biểu dương những hội viên tiêu biểu đã có công sức tham gia xây dựng tổ chức và hoạt động Hội trên địa bàn; hình thức họp mặt đảm bảo trang trọng, ý nghĩa và với tinh thần tiết kiệm; Ban chấp hành Hội cần chủ động tham mưu, tranh thủ sự lãnh đạo của địa phương và phối

hợp chặt chẽ với các trường học trên địa bàn thuộc quyền quản lý của Phòng Giáo dục - Đào tạo thành phố Bến Tre trong quá trình chuẩn bị, triển khai thực hiện.

Nội dung họp mặt được thống nhất chung là:

Về thành phần mời tham dự:
Các đại biểu Thường trực Hội Cựu giáo chức thành phố Bến Tre; Thường trực Đảng ủy, Hội đồng nhân dân, Ủy ban nhân dân, Ủy ban Mặt trận Tổ quốc VN, Thường trực Hội Khuyến học xã/phường;

Cán bộ nguyên là lãnh đạo Hội CGC cơ sở qua các nhiệm kỳ; Lãnh đạo và công đoàn cơ sở các trường học thuộc Phòng GD&ĐT thành phố Bến Tre đóng trên địa bàn; Ban chấp hành và toàn thể hội viên của Hội CGC cơ sở.



Hội CGC Phường 8, tổ chức họp mặt ngày 29/6/2018, tại Trường Tiểu học Phường 8

Về thời gian tổ chức họp mặt: Khoảng thời gian từ ngày 29/6/2018 - 03/7/2018.

Về địa điểm: Căn cứ số lượng đại biểu mời dự, có thể mượn địa điểm họp mặt tại cơ quan trường học, hội trường UBND hoặc Nhà văn hóa xã, phường (*không tổ chức tại nhà riêng*)

Về Chương trình: Văn nghệ chào mừng, Tuyên bố lý do, giới thiệu đại biểu;

* Phần nội dung cần thực hiện:

Báo cáo vài nét về truyền thống Hội Cựu giáo chức các cấp trên; (Thường trực Thành hội biên tập); Báo cáo của Hội cơ sở, gồm 3 nội dung lồng ghép trong 01 báo cáo: Tóm tắt quá trình thành lập, tổ chức, hoạt động (việc thành lập Ban vận động, tổ chức đại hội thành lập hội, BCH, hội viên của mỗi nhiệm kỳ), Sơ kết giữa nhiệm kỳ 2015-2020 (từ quý 4/2015 đến hết năm 2017), Sơ kết hoạt động 6 tháng đầu năm 2018, phướng hướng đến cuối năm 2018 của Hội CGC cơ sở; Tọa

đàm về tổ chức, hoạt động và vị thế của Hội CGC (*tập trung trao đổi về việc vận động phát triển hội viên; nội dung sinh hoạt trong các lần họp BCH, họp toàn thể hội viên nhằm đáp ứng nhu cầu thu hút hội viên tham gia đông đủ, việc thành lập nhóm sở thích; biện pháp thông tin kịp thời các trường hợp khó khăn về hoàn cảnh, sức khỏe hội viên; vận động thực hiện tiêu chuẩn người "Cựu giáo chức gương mẫu"*); Phát biểu của Hội cấp trên, của lãnh đạo địa phương.



Hội Cựu giáo chức Phường 4 họp mặt đúng ngày Truyền thống Hội CGC VN 3/7

Qua đợt kỷ niệm này, Thường trực Thành hội rất phấn khởi vì đã có 11/12 Hội cơ sở lần đầu tiên tổ chức được việc họp mặt Ngày Truyền thống Hội CGC VN tại cơ sở trong năm 2018 theo đúng tinh thần hướng dẫn của Tỉnh hội và Thành hội Bến Tre. Trong đó,

10 đơn vị tổ chức tại cơ quan (trường học, hội trường UBND địa phương), có 01 cơ sở tổ chức tại nhà riêng cán bộ Hội. Tuy nhiên, hầu hết Ban chấp hành các Hội ở cơ sở có mong mỗi đề nghị lãnh đạo Hội cấp trên cần xem lại việc chỉ đạo cơ sở nên tổ chức họp mặt

truyền thống của Hội là 5 năm 01 lần, vì có khó khăn về kinh phí tổ chức khi hàng năm cơ sở đều tổ chức họp mặt kỷ niệm Ngày Nhà giáo VN 20/11 gắn với việc tổng kết hoạt động và phong trào thi đua xây dựng Hội cơ sở vững mạnh tại đơn vị.



Hội Cựu giáo chức xã Bình Phú họp mặt ngày Truyền thống 3/7



Hội Cựu giáo chức Phường 3 họp mặt ngày Truyền thống 3/7

Kết quả đạt được và thành công của việc tổ chức các hoạt động kỷ niệm ngày truyền thống Hội CGC VN vừa qua từ cấp Thành hội và cơ sở cho phép chúng ta đánh giá là: Hội Cựu giáo chức Việt Nam được thành lập vào 03.7.2004, đến nay đã 14 năm và đã trải qua gần 3 nhiệm

kỳ, tuy Hội ta gặp nhiều khó khăn về tuổi tác, kinh phí hoạt động, nhưng bằng tâm huyết, trách nhiệm và bằng sự nỗ lực của các thầy cô lãnh đạo Hội các cấp đã tạo được vị thế Hội là nơi chăm lo đời sống vật chất, tinh thần của hội viên cựu giáo chức, đồng thời tạo điều kiện để hội viên phát

huy năng lực, trí tuệ, kinh nghiệm của nhà giáo để tiếp tục đóng góp cho sự phát triển toàn diện giáo dục - đào tạo; tham gia các hoạt động khuyến học, khuyến tài, xây dựng xã hội học tập tại địa phương và cộng đồng dân cư nơi Hội hoạt động và hội viên sinh sống. ■

*Tu tưởng Người tỏa sáng nghĩa nhân, đưa dân tộc qua đêm đen nô lệ
Đường lối Đảng chói ngời chân lý, đất giồng nòi đến bờ bến vinh quang*

(ST)

*Đảng yêu dân, muôn sức dân thuyên qua bão táp
Dân quý Đảng, một lòng Đảng vững lái vượt phong ba*

(ST)

HỘI CGC TỈNH BẾN TRE THĂM VÀ LÀM VIỆC HỘI CGC HUYỆN THẠNH PHÚ HỘI CGC CƠ SỞ XÃ THẠNH PHONG

✍ Nguyễn Thị Điện

(Phó Chủ tịch Huyện hội Thạnh Phú)



Đồng chí Bí thư Đảng ủy xã phát biểu

Vào lúc 7 giờ 30 ngày 25.9.2018, Đoàn khảo sát Hội CGC tỉnh Bến Tre do ông Nguyễn Thanh Sơn - nguyên Giám đốc SGD&ĐT, Chủ tịch Hội và ba thành viên đi cùng đã đến thăm và khảo sát Hội CGC huyện Thạnh Phú, Hội CGC xã Thạnh Phong.

Hội CGC huyện tiếp Đoàn tại Văn phòng UBND huyện, có ông Nguyễn Ngọc Tân - HUV, P.Chủ tịch UBND Huyện, các đại biểu của Huyện và đại diện Hội CGC các xã Quới Điền, Mỹ Hưng-Mỹ An, Bình Thạnh, An Thạnh-An Điền, An Thuận, Thạnh Hải. Đoàn thăm hỏi một số nề nếp hoạt động và tham quan Văn phòng mới của Huyện hội.

Sau đó, Đoàn đến thăm, làm việc với Hội CGC Thạnh Phong tại hội trường UBND xã. Tiếp và làm việc với Đoàn có đồng chí Trương Thanh Hải - Bí thư, thay mặt Đảng ủy-UBND xã, MTTQVN xã, Hội Người Cao tuổi xã; Hội CGC Thạnh Phong có Chủ tịch danh dự, Ban Chấp hành và đông đủ hội viên. Tổng cộng có hơn 60 thành viên dự họp.

Sau khi nghe báo cáo, Đoàn xem hồ sơ sổ sách và đặt thêm một số vấn đề cần tọa đàm, trao đổi. Trong tọa đàm trao đổi đã có ý kiến của đồng chí Bí thư Đảng ủy xã, Ban liên lạc cựu giáo viên, học sinh kháng chiến, Ban giám hiệu trường tiểu học, Chủ tịch Hội CGC Thị trấn Thạnh Phú... Sau tọa đàm, Đoàn kết luận:

-Huyện hội năng động, có nhiều cố gắng thực

hiện các mặt hoạt động, điểm nổi bật là làm tốt công tác tham mưu cho lãnh đạo và tranh thủ sự hỗ trợ của các ban, ngành đoàn thể địa phương, chăm lo tốt đời sống vật chất, tinh thần hội viên, nổi bật hoạt động sáng tác thơ ca, giao lưu, tham quan du lịch...

-Hội CGC Thạnh Phong là đơn vị hoạt động nổi bật, nơi gắn bó, đoàn kết, nghĩa tình, nêu cao truyền thống tốt đẹp của nhà giáo mà nòng cốt là đội ngũ nhà giáo kháng chiến, gắn chặt hoạt động hội với các phong trào cách mạng ở địa phương nhất là xây dựng nông thôn mới, thành viên ban chấp hành và hội viên tích cực tham gia nhiều tổ chức trong hệ thống chính trị của xã, xây dựng và phát triển nhiều mô hình làm kinh tế giỏi như trồng xoài cao sản, nuôi tôm hiệu quả... mô hình gia đình nuôi con ăn học thành đạt, gia đình thực hiện nếp sống văn hóa văn minh, tổ chức tham quan du lịch... Hội xứng đáng được công nhận hội đạt chuẩn vững mạnh.

Hội CGC huyện chân thành cảm ơn và ghi nhận ý kiến kết luận quý báu của Tỉnh hội, cảm ơn và trân trọng các ý kiến đóng góp của lãnh đạo xã Thạnh Phong và của tất cả quý đại biểu.

Kết thúc buổi khảo sát, Đoàn và quý đại biểu tham quan một vòng những vườn xoài đang bắt đầu ra hoa cho trái hứa hẹn mùa bội thu năm 2019, đến thăm và dùng cơm tại hộ gia đình anh Trần Văn Truyện, nguyên Hiệu trưởng Tiểu học nghỉ hưu, Chủ tịch Hội CGC Thạnh Phong, một Chủ tịch Hội cơ sở tiêu biểu, mẫu mực của Huyện. ■



Đồng chí Phó Chủ tịch Tỉnh hội phát biểu kết luận khảo sát



Vườn hoa ở Thiên viện Trúc Lâm

CHUYỆN KỂ VỀ MỘT CHUYẾN ĐI

✍ Nguyễn Đông Âu
(UVTT.Tỉnh hội)

Tháng 4 là một trong các tháng nóng nhất ở miền Nam, để thay đổi không khí, không gì bằng là chọn một nơi có khí hậu mát mẻ. Đà Lạt là điểm chọn để 43 hội viên và thân nhân gồm 35 nữ và 8 nam đi nghỉ dưỡng trong 3 ngày 3 đêm (từ 14/04/2018 đến 17/04/2018). Công ty Sao Việt tổ chức và hướng dẫn đoàn đi. Khởi hành lúc 21 giờ ngày 14/04/2018, trên đường đi, đoàn được ngắm cảnh thành phố Hồ Chí Minh về đêm, đoàn nghỉ đêm trên xe.

Ngày thứ I: 6 giờ sáng ngày 15/04/2018, xe đến thành phố Đà

Lạt trong bầu không khí se lạnh đầy sương mù buổi sáng. Dừng xe tại một nhà hàng nằm trên đỉnh đồi, dùng buffet. Sau đó, đoàn được hướng dẫn đến thăm Dinh I, tọa lạc trên độ cao 1500m, được một triệu phú người Pháp tên Robert Clément Bourgery xây dựng năm 1929. Về sau, vua Bảo Đại mua lại năm 1945 và biến thành tư dinh để ở trong thời gian Ông làm Quốc trưởng. Sau năm 1955, trở thành tư dinh của Tổng thống Ngô Đình Diệm. Từ cổng chính vào đến dinh là một con đường nhựa hai bên trồng thông và bạch đàn có tuổi đời khá cao.

Trước dinh có một bồn hoa to trồng nhiều loại hoa đẹp. Sau dinh có vườn thượng uyển và một bãi đáp trực thăng. Sau năm 1963, dinh bị bỏ hoang phế, cho đến năm 2015, một công ty ở Đà Lạt đã đầu tư một số tiền lớn, chỉnh trang và nâng cấp làm điểm tham quan cho du khách. Trong dinh thể hiện cảnh sống xa hoa của vị vua cuối cùng của triều đình nhà Nguyễn.

Rời dinh I, đoàn đến thăm chùa Linh Phước (còn gọi là chùa ve chai). Chùa được các thợ xây người Huế cẩn miếng chén kiêu trên tường, cột rất công phu. Tượng rồng dài 49m được cẩn bằng vỏ

chai bia rất đẹp. Nổi bật, có tượng Phật bà Quan thế âm kết bằng 600.000 hoa bất tử. Chùa là nơi đặt rất nhiều tượng Phật được khắc rất công phu thu hút nhiều du khách đến tham quan, nhất là du khách nước ngoài. Sau khi thăm chùa, đoàn dùng cơm trưa, sau đó nhận phòng nghỉ trưa.

Chiều, lúc 14 giờ, đoàn đi thăm thiền viện Trúc Lâm, tọa lạc trên đỉnh đồi Phụng Hoàng. Cảnh sắc nơi thiền viện rất đẹp, tĩnh lặng trồng nhiều hoa và cây cảnh, không khí yên tĩnh thích hợp cho các nhà sư tu tập. Từ đỉnh đồi, đi nhiều bậc thang xuống chân đồi với cảnh đẹp hồ Tuyên Lâm. Rời thiền viện, đoàn được đưa đi tham quan khu du lịch Sao Đà Lạt – đường hầm điêu khắc cách Đà Lạt 10 km. Đây là điểm du lịch mới được hoàn thành gần đây nằm trong một thung lũng. Với tài điêu khắc, các nghệ nhân đã tái tạo lại

lịch sử hình thành của thành phố từ lúc khởi đầu cho đến nay. Cảnh sắc nơi đây giúp giáo dục thế hệ trẻ hiểu và trân quý các bậc cha ông đã đổ công sức xây dựng. Rời khu du lịch lúc trời sụp tối, đoàn trở về Đà Lạt, dùng buffet thay cơm chiều.

Ngày thứ 2 : (16/04/2016)
Sau khi điểm tâm sáng, đoàn đi thăm vườn hoa khô, đây là cơ sở của người Nhật, hoa được sấy khô nhìn như hoa thật. Khách tham quan được tự do chụp ảnh và mua sắm quà kỷ niệm. Rời vườn hoa khô, đoàn được đưa sang viếng thăm thung lũng Tình Yêu. Tập đoàn Thành Thành Công đã đầu tư và chỉnh trang lại làm cho thung lũng đẹp và tiện ích hơn, nhiều hạng mục mới được lập như : rông vàng, công bằng ngọc thạch, thung lũng của các kỳ quan được thu nhỏ như tòa tháp đôi Petronas (Malaysia), đền Angkor

(Kampuchia), tháp Eiffel (Pháp)....Khách tham quan được phương tiện đưa đón tận nơi. Rời thung lũng tình yêu, đoàn ghé thăm cửa hàng bán quà lưu niệm và đặc sản Đà Lạt.

Sau khi nghỉ trưa, lúc 14 giờ 30, đoàn đi thăm làng hoa Vạn Thành, một trong những làng hoa lớn và nổi tiếng của Đà Lạt. hoa được trồng thành luống với nhiều chủng loại hoa rất đẹp mắt. Ngoài hoa tươi còn có cà chua đen (Nhật), bí ngô trái to cỡ một người ôm, các loại rau, củ trồng theo phương pháp thủy canh.

Ngày thứ 3 (17/04/2018)

Trở phòng lúc 6 giờ, ghé dùng điểm tâm sáng, sau đó rời Đà Lạt về Bến Tre. Dọc đường, ghé Di Linh mua một số đặc sản như trà, bơ, chuối Lapa...dùng cơm trưa dọc đường, về đến Bến Tre lúc 4 giờ 30 kết thúc tốt đẹp chuyến đi. ■

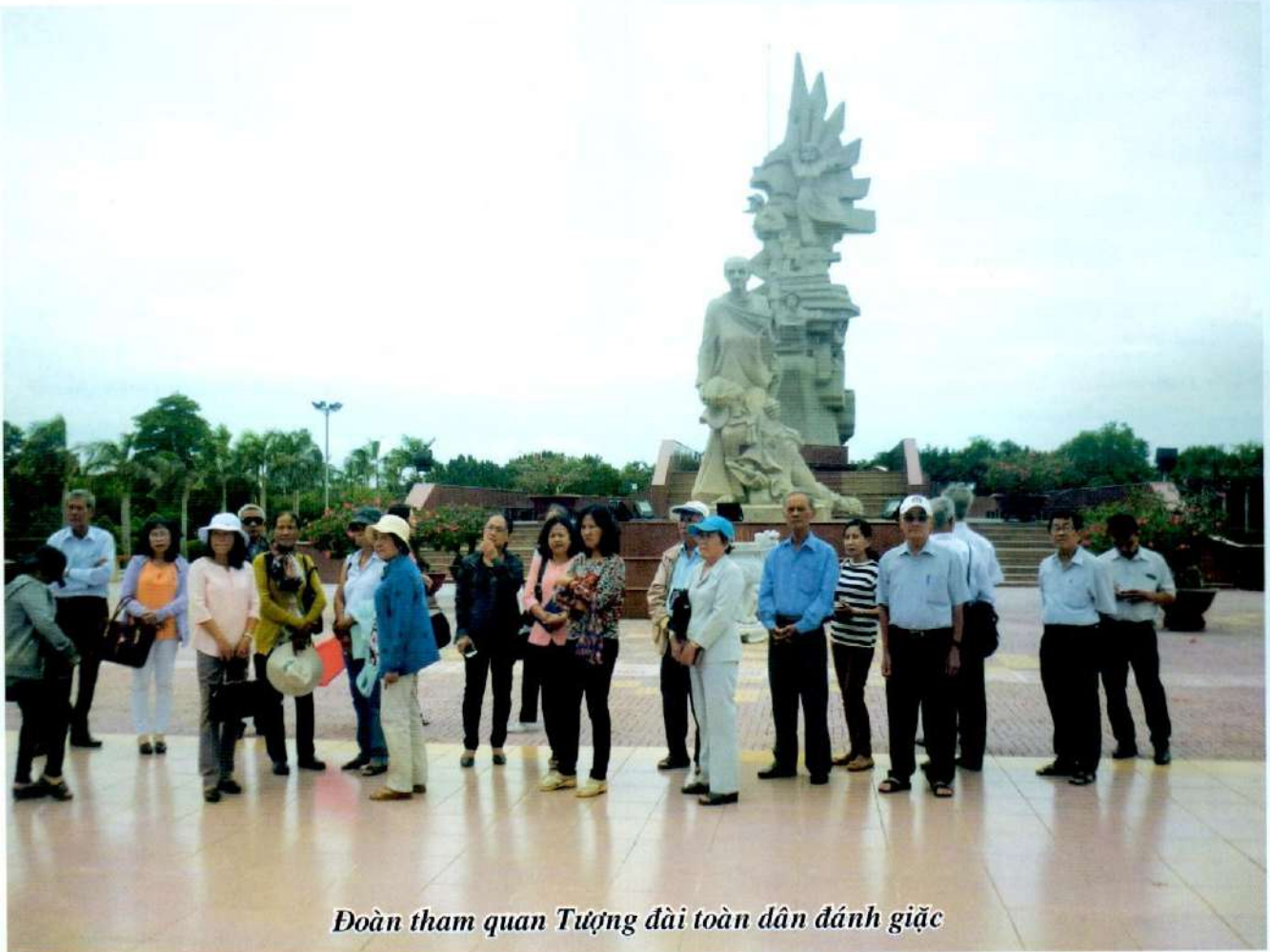


Cảnh trong Con đường đất sét

MỘT CHUYẾN VỀ NGUỒN

✍ Nguyễn Thị Liên

(Chi hội trưởng Chi hội CGC Cơ quan Sở)



Đoàn tham quan Tượng đài toàn dân đánh giặc

Năm 2018, điểm đến để giao lưu, tham quan về nguồn của Chi hội Cựu giáo chức (CGC) Sở Giáo dục và Đào tạo (SGD&ĐT) Bến Tre (Chi hội) là Tỉnh hội CGC và một số di tích lịch sử tỉnh Long An đã diễn ra ngày 18/7/2018. Tham gia chuyến đi này có 15 hội viên của Chi hội. Nhà giáo ưu tú Nguyễn Văn Ba, Phó Chủ tịch Tỉnh hội CGC Bến Tre là khách mời của Chi hội cũng đi với đoàn.

Hôm ấy, đoàn Chi hội rời thành phố Bến Tre lúc 6 giờ 30

phút sáng trong tiết trời quang mây, mát mẻ. Qua cầu Rạch Miễu, xe bon bon đưa đoàn đến thành phố Mỹ Tho, tỉnh Tiền Giang. Đến trạm dừng chân Trung Lương, đoàn dùng điểm tâm với món đặc sản "Hủ tiếu Mỹ Tho" nổi tiếng khắp vùng. Sau đó, tiến thẳng trên quốc lộ 1A hướng về Long An.

Phòng họp SGD&ĐT Long An được chuẩn bị tươm tất, trang trọng đón tiếp đoàn. Tại đây, đoàn vinh dự được thầy Ngô Hải Phong, Phó Chủ tịch Trung ương Hội CGC Việt Nam; các thành

viên Thường trực Tỉnh hội; đại diện Lãnh đạo SGD&ĐT; Thường trực Công đoàn ngành Giáo dục Long An đón tiếp nồng hậu, cởi mở, thân tình như đón người thân về nhà. Trong niềm vui chan hòa ấy, mỗi thành viên trong đoàn Bến Tre cũng trào dâng niềm cảm xúc gặp lại người thân thật sự.

Tại buổi gặp gỡ đầu tiên này, ngoài việc thăm hỏi lẫn nhau, hai đoàn Long An và Bến Tre còn thông tin cho nhau về tình hình tổ chức, chia sẻ những kinh nghiệm về phương pháp hoạt động, xây



Đoàn thăm chùa Tôn Thạch, di tích lịch sử quốc gia

dựng hệ thống tổ chức hội vững mạnh. Dù điều kiện và hoàn cảnh mỗi tỉnh khác nhau, cách thức tổ chức hoạt động có những điểm không giống nhau nhưng hai bên cũng đã trao nhau những bài học thực tiễn sinh động.

Sau phần trao đổi, giao lưu, được sự hướng dẫn, giúp đỡ của Tỉnh hội mà trực tiếp là thầy Tôn Thọ Nuôi, Chủ tịch Tỉnh hội và Thường trực Công đoàn ngành Giáo dục mà trực tiếp là thầy Nguyễn Ngọc Thiện, Chủ tịch Công đoàn ngành Giáo dục Long An đã đưa đoàn đến thăm, tham quan một số di tích lịch sử trên địa bàn tỉnh Long An.

Tại thành phố Tân An, đoàn viếng khu tượng đài toàn dân đánh giặc, một biểu tượng truyền thống "Trung dũng, kiên cường, toàn dân đánh giặc". Tám chữ vàng ấy là niềm tự hào to lớn trong mỗi người dân Long An. Tượng đài được xây dựng rộng lớn, uy nghi trên khu đất rộng 6 ha, tọa lạc tại phường 5 thành phố Tân An. Quần thể tượng đài được bố cục theo dáng rồng thiêng và

truyền thống dân tộc đang vươn mình bay lên sau chiến thắng. Phối hợp hài hòa giữa quần thể tượng là hồ nước tạo thành không gian thư giãn và còn mang nhiều ý nghĩa lịch sử gắn gũi với địa phương Long An, với dòng sông Vàm Cỏ Đông - Vàm Cỏ Tây đã đi vào lịch sử và thơ ca.

Dưới chân tượng đài là phòng trưng bày lịch sử, tài liệu, hình ảnh rất ấn tượng nêu bật sự sáng tạo, sự kiên cường, lòng dũng cảm của quân và dân Long An được tái hiện bằng những bức phù điêu, mô hình thật sống động miêu tả những trận chiến đấu, những hoạt động phục vụ kháng chiến như: nhân dân dùng xuồng đưa bộ đội vượt sông đánh giặc; làng chiến đấu ở Long An; sản xuất vũ khí tại công binh xưởng; dân công hỏa tuyến làm cầu người vận chuyển thương binh; cán bộ chiến sĩ và nhân dân sống chiến đấu trong mùa nước lũ; trận Hiệp Hòa đánh 3 mũi giáp công... Tượng đài này là công trình văn hóa tiêu biểu của Long An.

Rời thành phố Tân An,

đoàn đến huyện Cần Giuộc thăm chùa Tôn Thạch, một di tích lịch sử được xếp hạng quốc gia năm 1997. Nơi đây, Nguyễn Đình Chiểu chọn để dạy học, làm thơ, chữa bệnh. Bài "Văn tế nghĩa sĩ Cần Giuộc" nổi tiếng được Ông sáng tác tại đây. Lịch sử lưu danh ngôi chùa này của đất Long An qua câu văn bất hủ: "Chùa Tôn Thạch năm canh ưng đóng lạnh, tấm lòng son để lại ánh trăng rằm; Đồn Lang Sa một khắc đặng trả hồn, tụi phận bạc trôi theo dòng nước đổ". Trong khuôn viên chùa hiện còn 2 bia kỷ niệm xây dựng năm 1973 và 1997 để lưu dấu tích của nhà thơ yêu nước Nguyễn Đình Chiểu.

Chiều muộn, nhưng đoàn vẫn dành thời gian đến viếng mộ anh hùng liệt sĩ Nguyễn Thái Bình tại ấp Trị Yên, xã Tân Kim, huyện Cần Giuộc quê hương ông. Nguyễn Thái Bình là nhà trí thức trẻ, là nhân vật tích cực trong phong trào chống Mỹ- nguy của người Việt trên đất Mỹ, một biểu tượng về lòng yêu nước của sinh viên Việt Nam trong mắt những người yêu chuộng hòa bình trên toàn thế giới. Khu mộ Nguyễn Thái Bình được công nhận di tích cấp tỉnh năm 1997.

Một ngày trôi qua thật nhanh, kết thúc chuyến giao lưu, tham quan, về nguồn. Tạm biệt Long An, đoàn trở về Bến Tre trong tâm trạng vui tươi, phấn khởi xen lẫn tự hào cùng với niềm tự hào của đất và người Long An. Đoàn không quên gửi đến Lãnh đạo SGD&ĐT, Tỉnh hội CGC, Công đoàn ngành Giáo dục, Ban quản lý các di tích lịch sử tỉnh Long An lời cảm ơn chân thành nhất, vì đã giúp Chi hội một chuyến đi thật ý nghĩa và bổ ích. ■

TRANG THƠ CỤ GIÁO CHỨC

Ngõ nhớ mùa xuân

✍ Lê Nguyễn Hàm Luông

Nơi quê nhà xóm nhỏ
Có ngõ nhớ nao lòng
Mùa Xuân ôm cổ dại
Nên cỏ mượt hương nồng.

Chiều vàng hoe sắc nắng
Ta nghe gió chướng về
Nghe lòng vui phơi phới
Tiếng chim gù đê mê.

Ngõ nhớ vào Xuân rồi
Tâm hồn vui rào rạt
Ai đi xa hãy nhớ
Mùa Xuân quay trở về.

Xin giữ trọn câu thơ
Ngày ra đi có hẹn
Mùa Xuân về bên bạn
Ta góp nhặt niềm vui.

Hoa đẹp lắm hoa ơi
Rực vàng như mơ ước
Cái màu hoa vạn thọ
Hoa gửi ngàn ước mơ.

Ngõ nhớ đẹp và thơ
Người về ôi, kịp lúc
Nghe tâm hồn thúc giục
Vui vô ngần, người ơi!

Lời Thầy

✍ Nguyễn Thanh Sơn
(Hội Cựu giáo chức huyện Bình Đại)

Bây giờ hè đã bước sang
Tiếng chim riu rít trên hàng cây xanh
Khuyên em cố gắng học hành
Ôn cô thầy dạy ngọn ngành thiệt hơn
"Công cha như núi Thái Sơn"
Công thầy cô dạy còn hơn sông dài
Gắng công chăm chỉ miệt mài
Hôm nay học tập, ngày mai giúp đời.

Nhớ trường xưa

✍ Minh Đông
(CT. Hội CGC xã Tân Thủy-Ba Tri)

Ghé lại Ba Tri...nhớ ghé trường
Ôn về kỉ niệm thuở thân thương
Chúng mình lâu vắng..càng xao lãng
Các bạn gần bên...vẫn tỏ tường
Dời đổi tên hoài.. quên ký ức
Xóa mờ hình ảnh..nhặt nhòa phượng
Chỉ còn sót lại vài cây phượng
In dấu một thời đã vẩn vương

Bác trên đường con đi

(Kỷ niệm một chuyến đi)

Nguyễn Đông Thảo

Dừa

Nhớ ai dừa đứng thâu đêm
Trông ai dừa khê nghiêng nghiêng tay chào
Dừa cao ơn Bác càng cao
Mát lòng chiến sĩ xanh màu ngụy trang.

Sông

Sông ơi sông chảy từ ngàn
Có mang tình Bác về ngang bến này
Nhớ Người ngày trước đó đây
Đêm nay sông cũng đò đầy hành quân.

Đường

Phải chăng đường cũng vào Xuân
Nên đêm râm rập tiếng chân qua đường
Đường mang trăm nhớ ngàn thương
Về thành phố Bác nên đường thênh thang.

Kênh

Từng dòng kênh chạy dọc ngang
Là từng nỗi nhớ miền Nam của Người
Người đi kênh cũng theo Người
Xanh xanh một dãy đất trời đứng lên.

Tràm

Bập bùng bếp lửa tràm đêm
Hương dầu quê mẹ thơm thêm tình Người
Cao cao một bóng ngang trời
Lá che mắt giặc càn ngời lửa tim.

Sen

Trèo lên đỉnh tháp gọi tên
Bác ơi nhớ Bác bông sen trở rồi

Tâm sự ông lão đò đò

(Thân tặng các nhà giáo già Tỉnh Bến Tre)

Trúc Mai

Sớm trưa xuôi ngược một con đò
Đâu ngại sông dài sóng gió to
Nặng khối ân tình khoang chằng khảm
Thẳng phương nhân ngã buồm căng no...
Mưa dầm nắng cháy... phai màu tóc
Lưng mỏi vai oằn... chạnh nỗi lo
Thương trẻ bến bờ còn diệu vợ
Mà đây... vắng bóng một con đò !

Vẫn như có Bác

(Bài thơ đạt giải ba cuộc thi học tập và làm theo
tấm gương đạo đức phong cách Hồ Chí Minh)

Kim Chi

Đất nước chuyển mình hơn bốn mươi năm
Em nhỏ cũng thuộc lòng bài "Vẫn như có Bác"
Sống thanh cao từng bữa cơm đạm bạc
Tấm gương sáng ngời tỏa khắp năm châu

Một cuộc đời qua bao cuộc bể dâu
Khi lãnh đạo đấu tranh lúc làm tù nhân trong ngục
Nêu cao chí anh hùng quyết không chịu nhục
Đem lại hòa bình cho dân tộc Việt Nam...

Hơn bốn mươi năm lịch sử sang trang
Lớp lớp cha anh vâng theo lời Bác
Làm cách mạng là hy sinh cho người khác
Chẳng màng chi lợi ích của bản thân

Bác dạy rằng: quan phải yêu nước thương dân
Người đầy tớ chăm lo, nhân dân làm chủ
Nam Bắc chưa liền Bác bao đêm khó ngủ
Phải chiến thắng giặc thù cả đôi rách lắm than...

Bốn mươi năm chuyển mình... nay rõ rí bọn tham quan
Tom góp của dân xây lầu đài biệt phủ
Cố ý làm sai... cùng nhau hưởng thụ
Vào chốn lao tù... nặng tội với quê hương...

Theo chân Bác... bao người canh giữ biên cương
Từng tấc đất là máu xương Tổ quốc
Nơi biển Đông chẳng nề chi vong tôn được mất
Luôn học tập và làm theo tấm gương đạo đức Bác Hồ...

Tưởng nhớ Người con viết mấy vần thơ
Mong cánh chim lạc đàn sớm quay về nguồn cội
Chuộc lại lỗi lầm chung tay xây đời mới
Để ngày một sáng thêm gương đạo đức của Người

Về thăm trường xưa

✍️ Dạ Thu

Về thăm trường xưa nơi vùng xa
Trong tôi sống lại những ngày qua
Nghe bao hơi áo òa thốn thức
Đồng nghiệp thân thương bụi phấn nhòa.
Trong ánh ban mai bừng đổi thay
Rộn ràng ký ức rừng mát cay
Trường nay đổi mới con đường mới!
Tiếng trẻ đọc bài vang vọng bay.

Tôi đứng đây!... nhớ những ngày mưa
Mong em! Tôi mong sáng chóng trưa
Trống đổ tan trường lo nhúm bếp
Ấm áp đôi đầu bữa cơm dưa.
Nhớ lắm trường ơi mỗi hè sang
Màu hoa phượng đỏ, nắng chang chang
Trường nay đổi mới!...vườn tâm mới!
Để lại lòng tôi... khoảng lặng... tràn!

Tám chữ vàng

✍️ Lê Phú Thành
(CT.Hội CGC xã An Định)

Anh hùng Đồng Khởi lập kỳ công,
Dũng, khí lan truyền khắp núi sông,
Đông loạt tiền phương tiêu diệt địch,
Khởi công hậu tuyến phá xiềng gông.
Thắng lợi về ta - phe chính nghĩa,
Mỹ - Ngụy kinh hoàng - lũ bại vong,
Diệt ác phá kềm quê giải phóng,
Ngụy - Tề - Mỹ vỡ mộng cuồng công!
(Trích trong tập thơ Bất Khuất của tác giả)

Chúc Xuân

✍️ Trần Vĩnh Thuận
(Hội Cựu giáo chức xã Lộc Thuận)

Xuân về thắm nụ, xinh hoa.
Trời thanh, gió mát chan hòa sắc xuân
Quê hương nô nức đón mừng
Tinh làng, nghĩa xóm vui từng lời ca
Rượu xuân hương vị đậm đà
Thơ xuân kính chúc nhà nhà an khang
Yên vui trong cảnh thanh nhàn
Mọi miền đất nước hân hoan đón chào
Tinh xuân..chan chưa biết bao

Bình dân ẩm thực

(Nhóm nữ công gia chánh – Hội CGC
xã An Định – huyện Mỏ Cà Nam)

Mừng xuân về lại xứ Dừa
Đồ ăn thức uống nắng mưa đồng hành.

Cháo dừa cá lóc - rau xanh,
Tiệc tùng - dinh dưỡng đậm tình quê hương.
Tép rang dừa với nước tương,
Ăn cơm nấu gạo Tào Hương nhớ hoài.
Bí hầm chuối môn khoai,
Mặn chay đều được - ít ai bỏ thừa
Thịt bò - lá cách xào dừa,
Thơm ngon bổ dưỡng sớm trưa trong ngày.
Chè dừa đường đậu bột mài,⁽¹⁾
Điểm tâm tráng miệng sớm mai - trưa chiều.
Trưa trời nóng bức buồn hiu,
Dừa xiêm mát ngọt rất nhiều người ưa.

Đồ ăn thức uống xứ Dừa,
"Bình dân ẩm thực" người xưa lưu truyền!

⁽¹⁾ Bột mài: là bột của củ mài (giống như củ khoai lang) được mài ra, hấp chín, nấu chè rất ngon.

Chị với ngày về

(Tặng Hội CGC Hương Mỹ)

✍️ *Phạm Minh Tâm*
(P.Chủ tịch Hội CGC Mỏ Cày Nam)

Ngày Chị ra trường nở thút bím
Đến lúc nghỉ hưu bạc tóc rồi
Có dịp đếm chưa bao mùa phượng ?
Chừng bấy nhiêu hè chợt nhớ quên.
Đêm qua chị khép trang giáo án
Cất giữ gian nan cả một đời
Có ai hiểu hết gì trong đó
Chữ với chị là tâm huyết thôi.
Chị đã xa rời những dấu yêu
Những đứa gọi Cô, cũng gọi Bà
Chiều qua chúng nó về bên chị
Mất gần rừng rưng, miệng vẫn cười.

Chị giờ như thế - cũng hoàng hôn
Cũng chiều lam khói - cũng mù sương
Cũng nhuộm cho đêm - đen khắc khoải
Cũng vướng bận ngày - sợi vấn vương.

Ừ, thôi! Chị nhớ. Đừng quên nhớ!
Nhớ giữ bên đời một chút hương
Dẫu có là hoa, hay là cỏ
Cũng ngát mệnh mang những tấm lòng.

Chảy đi sông ơi (*) - sông vẫn chảy
Chảy theo dòng đưa khách ngang sông
Cũng nhịp chèo trôi, lao xao sóng
Nhìn đâu dáng chị - bến bờ trông.

(*) Tên một bài hát

Chào mừng

NGÀY TRUYỀN THỐNG HỘI 3/7

✍️ *Trần Thị Kim Dung*
(Cựu giáo chức xã Tân Phú Châu thành Bến Tre)

Chào mừng tháng 7 ngày 3
Hội Cựu giáo chức chúng ta cùng về
Cũng là nhân dịp thăm quê
Thăm ngôi trường cũ nhớ nghề giáo viên
Nhớ thời phấn trắng bảng đen
Bên đàn em nhỏ thân quen tháng ngày
Đưa đồ qua bến tương lai
Trao em kiến thức, đức tài mở mang
Dòng sông bao lớp người sang
Có ai còn nhớ người đang chống chèo
Đường quê một thửa gieo neo
Mưa bùn nắng bụi đất dàu nhau đi
Nhọc nhằn qua những mùa thi
Thầy cô đôi bước em đi vào đời
Thời gian thấm thoát qua rồi!
Các em nay đã nên người tài ba
Thầy cô tóc điểm sương pha
Nhớ về trường cũ mái nhà thân yêu
Hoàng hôn nắng đã nghiêng chiều
Nhắc về kỷ niệm thêm nhiều vấn vương
Chúc nhau sức khỏe thọ trường
Ngày 3 tháng 7 nhớ thương tìm về.

GIÁO DỤC KHÁNG CHIẾN BẾN TRE THỜI KỲ CHỐNG MỸ CỨU NƯỚC

(Tiếp theo)

Nguyễn Thanh Sơn

3- PHẨM CHẤT NHÀ GIÁO KHÁNG CHIẾN BẾN TRE

Việc xây dựng nên một đội ngũ cán bộ và giáo viên mang đậm phẩm chất nhà giáo và phẩm chất người chiến sĩ cách mạng là một trong các thành quả nổi bật của giáo dục Bến Tre thời kỳ chống Mỹ cứu nước.

“Cứ giải phóng đến đâu thì mở ngay trường lớp đến đó”. Tuy nhiên, muốn mở được trường lớp thì trước tiên cần phải có thầy. Vì

thế, việc đào tạo, bồi dưỡng đội ngũ giáo viên là nhiệm vụ cấp bách hàng đầu của Tiểu Ban Giáo dục (TBGD) tỉnh, huyện, xã.

Với phương châm “*Người biết chữ dạy người chưa biết chữ; người biết chữ nhiều dạy người biết chữ ít hơn; song muốn dạy được thì phải qua đào tạo, bồi dưỡng chuyên môn nghiệp vụ*”, TBGD các cấp đã hết sức quan tâm đến việc tìm nguồn, tạo nguồn để đào tạo giáo viên; đồng thời đẩy mạnh mở các khóa sư phạm với thời gian phù

hợp để nhanh chóng đáp ứng yêu cầu phát triển trường lớp. Bên cạnh đội ngũ giáo viên thời chống Pháp còn lại, nắm giữ cương vị lãnh đạo ở các cấp TBGD, hầu hết đội ngũ giáo viên đứng lớp đều được đào tạo trong thời kỳ chống Mỹ cứu nước. Họ là nhân dân tại chỗ, có trình độ văn hóa nhất định; là thầy cô giáo, là học sinh, sinh viên trong nhà trường vùng địch tạm chiếm, giác ngộ cách mạng trở về vùng giải phóng; một bộ phận đáng kể là học sinh trưởng thành từ nhà trường cách mạng.

Việc mở các khóa sư phạm cũng được phân cấp tương đối. TBGD xã mở lớp tập huấn sư phạm cấp tốc 5-7 ngày. TBGD huyện mở lớp tập huấn sư phạm khoảng 15-20 ngày. TBGD tỉnh mở các khóa sư phạm sơ cấp (đào tạo giáo viên cấp 1), sơ-trung cấp (đào tạo giáo viên cấp 1, có thể dạy lớp đầu cấp 2), trung cấp (đào tạo giáo viên cấp 2), mang tên Nguyễn Văn Trỗi, thời gian 1 đến 3 tháng. Tuy vậy, trong thực tế, đều có sự chi viện từ cấp trên xuống cấp dưới. Việc tổ chức các lớp, các khóa sư phạm cũng linh hoạt về qui mô số lượng, liều lượng nội dung; song luôn đảm bảo được hai phần nội dung cơ bản là chính trị tư tưởng và chuyên môn nghiệp vụ; đồng thời phải đảm bảo cho được việc tiếp thu lý thuyết và phần thực hành giảng dạy. Nhờ vậy, các khóa sư phạm



Một tổ giáo viên kháng chiến xã An Định

đều đạt chất lượng và hiệu quả tốt. Học viên sau khi trải qua đào tạo, bồi dưỡng đều có năng lực đứng lớp. Ngoài ra, TBGD tỉnh còn mở các lớp đào tạo, bồi dưỡng cán bộ TBGD xã, huyện.

Tính từ tháng 5-1962, là lớp đào tạo giáo viên cấp 1 đầu tiên mở tại Nhà Dừa (Hồ Cỏ-Thạnh Phong-Thạnh Phú), đến tháng 6-1973, là lớp sư phạm cuối cùng, đào tạo giáo viên cốt cán (lớp 3,4) cho các xã của huyện Mỏ Cày Nam, TBGD tỉnh đã mở được hơn 30 khóa sư phạm, đào tạo trên 800 giáo viên cấp 1 và cấp 1-2; chưa kể số giáo viên đã qua các lớp tập huấn sư phạm của cấp huyện, xã tổ chức. Đặc biệt, được sự chi viện của TBGD Khu 8, tháng 7-1967, Trường Sư phạm trung cấp (cấp 2) Khu 8 (gồm các đồng chí Nguyễn Trọng Đàm, Ngô Hải Phong, Trần Xuân Mậu, Ngô Thái Bảo...) đã khai giảng tại xã Thành Thới, huyện Mỏ Cày. Lớp học này có trên 60 học viên Bến Tre theo học.

Đội ngũ giáo viên bầm trường, bầm lớp, tâm huyết trong giảng dạy và sẵn sàng hy sinh để bảo vệ an toàn cho các em. Đã có rất nhiều thầy cô giáo bị bom đạn Mỹ sát hại trên đường đến lớp, đang giảng dạy hoặc lúc lấy thân mình lấp kín miệng hầm, che chở cho học sinh bên trong (Cô Trâm, giáo viên cấp 1 xã Bình Khánh huyện Mỏ Cày đã hy sinh trong trường hợp như vậy). Đặc biệt ở các trường, lớp cấp 2, 3 phổ thông và bổ túc văn hóa nội trú, tình thầy trò càng trở nên gắn gũi, thân thiết. Thầy cô chăm lo cho các em từng bữa ăn, giấc ngủ; để tâm quan sát từng chỗ ở, căn hầm; tập trung cao độ cho từng giờ lên lớp; hướng dẫn, bảo vệ các em trong những trận càn; và khi phải đối mặt với quân thù, thì thầy trò đã sát cánh bên nhau, anh dũng chống càn, gây nhiều tổn thất cho địch, kể cả việc bắn bị thương trực thăng rút quân, bắn rơi máy bay ném bom... Thầy cô đã dạy cho trò bằng chính tấm gương trong sáng của mình. Vì thế, tuy trình độ và năng lực thầy cô có hạn, song bằng cách dạy đầy tâm huyết ấy đã mang lại hiệu quả rất cao, đã để lại trong lòng mỗi em học sinh biết bao tình cảm thương yêu, quý trọng. Vậy là, thầy cô đã thực sự được sống trong lòng học sinh của mình. Trách nhiệm nhà giáo và vinh

quang của nhà giáo là như thế!

Tuy vậy, trong vinh quang thì nào tránh khỏi những tổn thất đau lòng. Đã có trên một trăm thầy cô giáo ngã xuống trong cuộc trường chinh chống Mỹ, cứu nước. Tiêu biểu là các thầy cô: Nguyễn Trường Phương (Ba Phương, nguyên Trưởng TBGD tỉnh), Lê Quang Quới (Tư Minh, nguyên Phó trưởng TBGD tỉnh); các thầy cô dạy cấp 2,3: Thanh Kiên, Yến Lan, Huyền Thanh, Phong Trần, Thanh Dũng, Nguyễn Toàn, Ái Việt, Ba Thành, Hoàng Dũng, Hai Cẩm... thuộc TBGD tỉnh (B.1000) đã lần lượt hy sinh, để lại biết bao tiếc thương và cảm phục trong lòng học sinh, đồng đội và nhân dân tỉnh nhà. Họ đã ngã xuống trong phong cách người thầy và trong vinh quang của người chiến sĩ cách mạng!



Cô giáo kháng chiến Mai Phương

Sau ngày miền Nam hoàn toàn giải phóng, đội ngũ cán bộ, giáo viên kháng chiến lại bước tiếp vào nhiệm vụ là xây dựng, phát triển nền giáo dục tỉnh nhà thời kỳ mới. Tập sách Nhà giáo tiêu biểu tỉnh Bến Tre do Sở Giáo dục và Đào tạo cùng Hội Cựu giáo chức tỉnh phát hành năm 2016 đã ghi nhận, có 26 nhà giáo kháng chiến là lãnh đạo ngành; 65 nhà giáo kháng chiến là lãnh đạo cấp phòng, nhà giáo ưu tú, Huân chương kháng chiến, Huân chương Lao động hạng ba và 52 nhà giáo liệt sĩ hy sinh lúc đang làm nhiệm vụ. Đội ngũ cán bộ, giáo viên kháng chiến đã tiếp tục đóng góp quan trọng vào sự nghiệp giáo dục, đào tạo tỉnh nhà và là chỗ dựa tin cậy cho đội ngũ cán bộ, giáo viên đương nhiệm.

(Còn tiếp)

HAI NGÔI SAO SÁNG CỦA BẦU TRỜI VIỆT NAM Ở VÀO NỬA CUỐI THẾ KỶ XVIII

✍️ Trúc Mai

Vì yêu cầu của nghề nghiệp (dạy học) tôi phải cố gắng tìm đọc nhiều sách về lịch sử, về văn học hầu có thêm kiến thức để khi soạn bài giảng thì bài giảng của mình mới được phong phú hơn.

Qua sách sử, chúng ta đã biết, suốt 4 ngàn năm dựng nước và giữ nước, dân tộc ta đã bao phen đánh đuổi xâm lăng giữ vững bờ cõi, giành độc lập tự do cho Tổ quốc. Biết bao anh hùng liệt nữ đã nằm xuống cho sự nghiệp giải phóng dân tộc. Tất cả chiến công oanh liệt hiển hách của tiền nhân, chúng ta, những kẻ hậu sinh phải ghi lòng tạc dạ và cố sống sao cho xứng đáng.

Song song với sức mạnh quân sự cho ta chiến thắng quân thù, bảo vệ Tổ quốc, tiền nhân chúng ta cũng không ngừng gây dựng, định hình, chấn chỉnh và phát triển về văn hóa, giáo dục, văn học nước nhà làm cho dân tộc Việt Nam ngày càng văn minh hơn nhưng vẫn giữ được bản sắc, trí tuệ ngày càng rộng mở, tâm hồn ngày càng thanh cao xứng đáng là một dân tộc có 4 ngàn năm văn hiến.

Trong phạm vi bài viết này, tôi xin phép gom góp chút ít hiểu biết hạn chế của mình về lịch sử về văn học nước nhà để ghi đôi dòng ngưỡng mộ hai bậc tiền bối mà tôi nghĩ rằng đây là hai ngôi sao sáng bậc nhất của bầu trời Việt Nam ở vào nửa cuối thế kỷ XVIII, đó là hai ông:

- Nguyễn Huệ : một thiên tài về quân sự



Ảnh minh họa

- Nguyễn Du : Một thiên tài về văn học, một thi hào bậc nhất của Việt Nam

1. **Ông Nguyễn Huệ** : Tục danh là Thơm, sau đổi là Quang Bình. Ông sinh năm 1752 tại vùng An Khê Tây Sơn (lúc bấy giờ thuộc đảng trong)

Cha : Nguyễn Phi Phúc

Mẹ : Nguyễn Thị Đồng

Có thuyết cho rằng Tổ tiên của ông vốn họ Hồ.

Bước sang thế kỷ XVIII chế độ phong kiến Việt Nam bước sang thời kỳ suy vong nghiêm trọng, nước nhà bị phân chia làm hai miền. Đảng ngoài do Vua Lê Chúa Trịnh thống trị. Chúa Nguyễn cát cứ đảng trong lấy sông Gianh làm ranh giới. Các tập đoàn phong kiến của cả hai miền ngày càng sa đọa suy đồi, ngày càng tăng cường đàn áp bóc lột nhân dân một cách tàn khốc.

Đến năm 1765, ở đảng trong, Định Vương (vị Chúa Nguyễn thứ 9) tên là Nguyễn Phúc Thuần lên nối ngôi Chúa Võ Vương (Nguyễn Phúc Khoát) lúc

mới 12 tuổi. Vì Chúa còn quá nhỏ, nên mọi quyền hành trong triều đều do Trương Phúc Loan xếp đặt. Quyền Thần Trương Phúc Loan là cậu ruột của Định Vương, tự ý phế lập, tự ý mua quan bán chức không kiêng nể gì đến ai. Loan ra sức thu vét tài nguyên của đảng trong. Nhà Loan của báu chất như núi, mặc cho dân tình đói khổ.

Thế Chúa Nguyễn ngày càng suy, dân tình ngày càng đói khổ, chính trong hoàn cảnh đó, xuất hiện phong trào nông dân Tây Sơn với vị lãnh đạo trẻ tuổi kiệt xuất : đó là anh hùng Nguyễn Huệ.

Cuộc khởi nghĩa Tây Sơn do Nguyễn Huệ lãnh đạo có thể xem là một phong trào nông dân rất độc đáo trong lịch sử Việt Nam. Độc đáo ở chỗ phong trào Tây Sơn vừa là một phong trào nông dân chống áp bức phong kiến, đánh đổ mọi tập đoàn phong kiến thống trị ở trong nước (Lê Trịnh Nguyễn) lại vừa là một phong trào giải phóng dân tộc, đánh thắng mọi kẻ thù ngoài nước âm mưu can thiệp và xâm lược nước ta (Xiêm – Thanh).

Nguyễn Huệ là một người tướng bách chiến bách thắng. Trải hơn 20 năm chiến đấu liên tục (trước 1771 cho đến 1789), Nguyễn Huệ đánh hàng trăm trận và đánh đâu thắng đấy. Càng đánh càng thắng lớn. Càng về cuối đời chiến đấu của ông, thắng lợi càng huy hoàng, chiến công càng hiển hách... Thắng 2 vạn quân Xiêm chỉ trong 1 ngày (18/01/1785) tại Rạch Gầm lúc ông 33 tuổi. Đại thắng 20 vạn quân Thanh (đúng ra gần 30 vạn nếu kể cả quân của Lê Chiêu Thống) chỉ trong 5 ngày. Vào chiều ngày mồng năm tháng giêng năm Kỷ Dậu tức ngày 30/01/1789, đại quân thắng trận hùng dũng kéo vào Thăng Long, vị chủ tướng Nguyễn Huệ với chiếc áo bào màu đỏ đã đen sạm vì màu thuốc súng, bấy giờ ông được 37 tuổi.

Sở dĩ phong trào Tây Sơn mà người lãnh đạo là Nguyễn Huệ bách chiến bách thắng là vì cuộc chiến đấu có chính nghĩa : Vì dân mà chiến đấu để cứu dân, để bảo vệ Tổ quốc mà chánh nghĩa nhất định phải thắng phi nghĩa. Nhưng, muốn thắng quân thù đông hơn mình, mạnh hơn mình, thì người cầm quân phải có mưu trí, phải có tài. Trong việc điều binh khiển tướng Nguyễn Huệ là một thiên tài, việc điều binh khiển tướng là việc liên quan trực tiếp đến sát máu, đến chết chóc hàng vạn, hàng chục vạn con người, với Nguyễn Huệ việc này đã nâng lên thành một nghệ thuật "nghệ thuật quân sự"

Nghệ thuật quân sự của Nguyễn Huệ là thế nào ? Thật ra, theo tài liệu thì rất dài dòng, tôi xin phép, mạo muội tóm gọn theo trình độ hạn chế của một nhà giáo dục sử như sau :

* Tiến công nhanh chóng và mãnh liệt để.....

* Tiêu diệt được địch và bảo tồn được mình : Và muốn tiêu diệt

được địch bảo tồn được mình thì phải.....

* Biết cho rõ địch, biết cho rõ ta thì trăm trận mới trăm thắng mà muốn được thế thì.....

* Người chỉ huy phải sáng suốt biết cơ động; linh hoạt và bất ngờ.....

Nhờ có nghệ thuật quân sự của Nguyễn Huệ khiến cho quân đội của ông không ngừng phát triển đã bảo tồn được mình và diệt được mấy vạn quân của tập đoàn phong kiến : Lê – Trịnh – Nguyễn (có 2 vạn quân Xiêm) và 20 vạn quân Thanh, thống nhất được đất nước, **vĩnh viễn chấm dứt nạn xâm lăng của tập đoàn phong kiến phương Bắc đã không ngừng đe dọa dân tộc Việt Nam hàng chục thế kỷ qua.**

Nguyễn Huệ thật là một ngôi sao rực sáng về quân sự của bầu trời Việt Nam vào nửa cuối thế kỷ XVIII và ngôi sao này sẽ sáng mãi – sáng mãi.

2. Ông Nguyễn Du :

Nguyễn Du sinh năm : 1765 (có tài liệu cho là năm 1766, lúc này Nguyễn Huệ 13 tuổi) tại Phường Bính Cầu, Thăng Long, tên húy là Du, tên chữ là Tố Như, hiệu là Thanh Hiên, biệt hiệu là Hồng Sơn Hiệp bộ (lúc ở ẩn)

Quê quán : Làng Tiên Điền, Huyện Nghi Xuân, Tỉnh Hà Tĩnh cha là Nguyễn Nghiễm, lúc bấy giờ ông 57 tuổi và đang làm đến chức Tế Tướng Triều Lê Trịnh.

Mẹ là Trần Thị Tần (có tài liệu ghi là Thấn). Lúc bấy giờ 27 tuổi, vợ thứ của Nguyễn Nghiễm.

Nguyễn Du là con thứ ba của bà Tần, nhưng là con trai thứ bảy của Nguyễn Nghiễm nên thường được gọi là cậu Chiêu Bẩy.

Nguyễn Du vào đời trong bối cảnh lịch sử Việt Nam vô cùng phức tạp, đất nước chia cắt, Nam Bắc phân tranh. Chúa Nguyễn

thống trị đằng trong, riêng về đằng ngoài có Vua lại có Chúa : Vua Lê Chúa Trịnh. Chúa Trịnh ngày càng lấn áp vua Lê. Có thể nói Vua Lê chỉ ngồi cho có vị còn mọi việc trong ngoài đều do Chúa Trịnh áp đặt, kể cả việc phế lập người kế vị cho nhà Lê lúc bấy giờ.

Chúa Trịnh ngày càng lộng quyền, nội trị ngày càng rối ren, dân tình ngày càng đói khổ.

Năm 1786, Nguyễn Huệ đem binh ra Bắc lần 1 với danh nghĩa phò Lê diệt Trịnh. Lúc này Nguyễn DU 22 tuổi đang làm một chức quan Võ nhỏ ở Thái Nguyên (kể chân chức của cha nuôi và lúc này ông đã đậu Tam Trường rồi).

Diệt được Trịnh, Nguyễn Huệ giao Bắc Hà cho Nguyễn Hữu Chỉnh và rút quân về nam, chỉnh lại chuyên quyền lấn áp vua Lê y như Chúa Trịnh.

Năm 1787 Vũ Văn Nhậm được Nguyễn Huệ sai ra Bắc lần 2 để trị tội Chỉnh, nạn Chỉnh vừa qua, nạn Nhậm lại tới. Bắc Hà lại rối ren vì Nhậm lại chuyên quyền. Lê Chiêu Thống hoảng sợ bỏ Thăng Long chạy lên Kinh Bắc và cho người sang Quảng Tây cầu cứu nhà Thanh.

Năm 1788 Tôn Sĩ Nghị thống lĩnh 20 vạn quân sang nước ta và đóng đại bản doanh tại Thăng Long.

Năm 1789 Quang Trung Hoàng Đế (Nguyễn Huệ đã lên ngôi vua và lấy hiệu là Quang Trung) và 10 vạn quân Tây Sơn kéo ra Bắc lần thứ ba, lần này là để chống xâm lược Thanh cứu nước và dẹp tan tập đoàn phong kiến Lê – Trịnh. Trong vòng 5 ngày Vua Quang Trung đại thắng quân Thanh và cả quân của Lê Chiêu Thống. Tướng và quân Thanh bại trận chạy về nước, Lê Chiêu Thống và gia quyến cũng chạy theo sang Trung Quốc. Vì chữ trung với vua Lê, anh em Nguyễn



Ảnh minh họa

Du cũng chạy theo Vua nhưng không kịp nên đành ở lại và mỗi người mỗi ngã. Nguyễn Du nương náu tại quê vợ ở Thái Bình.

Vua Quang Trung ra tờ chiếu dụ mời các quan văn võ triều Lê ra giúp Tây Sơn. Tờ chiếu này do ông Ngô Thời Nhậm viết rất có lý có tình, nhiều người ra giúp tân triều, có nhiều người tuân tiết, nhưng cũng có một số lo mưu đồ chống lại Tây Sơn.

Riêng Nguyễn Du nhất định không ra. Ông không làm gì để chống lại Tây Sơn, nhưng ra để nhận một chức gì trong triều đình mới thì ông thấy trái với lương tâm trái với đạo lý.

Triều Lê Trịnh đã suy tàn, gia đình họ Nguyễn Tiên Điền của Nguyễn Du đã gắn bó với triều đại đó cũng suy tàn theo.

Bấy giờ xã hội vẫn còn rối ren, lòng người vẫn còn ly tán. Nguyễn Du ở ẩn tại Thái Bình với cuộc sống rất khó khăn, nghèo đói, tâm sự thì ngổn ngang. Tấm lòng trung can đối với nhà Lê không bao giờ nguôi trong ông.

Năm 1802, Tây Sơn sụp đổ, Nguyễn Ánh lên ngôi vua, tức vua Gia Long. Vua Gia Long xuống dụ cho cựu thần nhà Lê đến nơi hành tại để tùy tài bổ dụng, lúc này Nguyễn Du 38 tuổi.

Được lệnh vua gọi nhiều lần, không thể từ chối và vì gia cảnh quá quẩn bách (nhà nghèo con đông) ông quyết định chấm dứt cuộc sống ở ẩn ra làm quan với Triều Nguyễn, sau đây là bài thơ minh họa cho thời kỳ khó khăn.

Khất thực (bài thơ thứ 10 trong Thanh Hiên tiền hậu tập)

Tầng lãg trường kiếm ý
thanh thiên
Triển chuyển nê đồ tam
thập niên
Văn tự hà tầng vi ngã dụng ?
Cơ hàn bất giác thụ nhân
liên

(Bản dịch của Nguyễn
Thạnh Giang và Trương Chính)

XIN ẮN

Hiên ngang tựa kiếm đứng
nhìn trời

Ba chục năm qua chốn vũng
lầy

Chữ nghĩa ích gì cho cuộc
sống

Cá cơm buồn những chịu ơn
người !

..... Thiếu bốn câu sau

Phải ra làm quan với Triều Nguyễn, ông cảm thấy mình đã hành động trái với lương tâm, với cương thường đạo lý, không giữ trọn được tấm lòng trung nghĩa với Vua Lê. Vua Gia Long có vẻ ngưỡng mộ và tín nhiệm Ông, mặc dù Ông chỉ mới đậu tam trường (tú tài). Ông vừa được cử tri Huyện Phù Dung được mấy tháng thì Vua lại thăng cho chức Tri Phủ Thường Tín. Làm Tri phủ chưa đầy hai năm lại được vua Gia Long cử ra Lạng Sơn Tiếp sứ Trung Quốc, kể đó ông lại được thăng chức Đông các học sĩ tước Du đức hầu (1804). Sau đó lại được dời về kinh làm việc tiếp. Con đường hoạn lộ của Nguyễn Du thênh thang rộng mở. Nhưng cái tâm sự u uất khổ đau không thể khuây khỏa được. Lúc nào ông cũng chán chường, làm việc với tinh thần bất đắc dĩ. Lúc nào ông cũng đau đầu chuyện đời, chuyện nước non, chuyện của riêng mình. Ông đã chứng kiến sự sụp đổ của ba triều đại (Lê – Trịnh – Tây Sơn) ông cũng đã chứng kiến sự sụp đổ của gia đình mình, chứng kiến cảnh tang thương biến đổi của cuộc đời. Rồi, vì hoàn cảnh, ông phải bỏ chữ trung,

chuyện chữ danh, bỏ vua cũ phò vua mới mà “trung thần bất sự nhị quân”. Cái tâm sự u uất khổ đau ấy, không thể khuây khỏa được, ông lại lao vào sách. Ông đọc rất nhiều tác phẩm của các nhà văn nhà thơ Trung Quốc, nhiều tác phẩm của các nhà văn nhà thơ nước ta để tìm trong đấy tiếng nói của tâm hồn mình. Và, ông cũng nghĩ rằng tiếng nói của tâm hồn mình không những phải bày tỏ cho đương thời biết mà lại còn cần phải phân trần cho hậu thế nữa. Nguyễn Du đã lo “không biết ba trăm năm sau thiên hạ có ai khóc Tố Như không? Khốn một nỗi là cái tâm sự của Nguyễn Du lại có quan hệ với thời cuộc lúc bấy giờ, nếu nói thật ra thì có thể hại cho đời sống hiện tại, không nói ra thì cái danh dự của ông lấy gì mà bảo đảm. Vì thế, mà Nguyễn Du quyết đi đến chỗ nói... mà như không nói, không nói mà như nói, không nói thẳng chuyện mình mà nói chuyện người khác, làm cho độc giả xem chuyện người khác mà thấu đáo được tâm sự mình. Nguyễn Du rất đặc ý khi đọc được Kim Vân Kiều truyện của Thanh Tâm Tài Nhân. Nguyễn Du ra sức nghiên cứu và viết lại Kim Vân Kiều Truyện của Thanh Tâm Tài Nhân thành Đoạn Trường Tân Thanh của mình. Chuyện của người là cũ, nhưng cái “tiếng đoạn trường” là mới là của chính mình. Nguyễn Du mượn cái tình cảnh cái tâm trạng của Kiều để gửi gắm tình cảnh và tâm trạng của mình cho ba trăm năm sau và sau nữa và mong có người thấu hiểu được mình. Rồi, thông qua việc góp nhặt cái hay của sách vở, thông qua những trải nghiệm trong cuộc sống, thông qua sự kết hợp giữa tài hoa sẵn có và tấm lòng nhiệt huyết của mình, với ý chí mãnh liệt là quyết tâm gửi gắm tâm sự mình cho mai sau : Nguyễn Du viết

truyện Kiều (Đoạn Trường Tân Thanh). Chưa có tài liệu nào nói rõ thời điểm Nguyễn Du viết truyện Kiều : Có thuyết cho rằng Nguyễn Du viết truyện Kiều lúc ông còn ở Tiên Điền. Có thuyết cho rằng ông viết truyện Kiều khoảng 1801-1802. Có thuyết lại cho rằng ông viết truyện Kiều sau khi đi sứ Trung Quốc về (năm 1814, sau khi đi sứ về ông có tập “Bắc hành tạp lục”) Hiện tại chưa có tài liệu nào chắc chắn về thời điểm truyện Kiều ra đời, nhưng chắc chắn một điều truyện Kiều – Đoạn Trường Tân Thanh là một tác phẩm lớn, là đỉnh cao của nền văn học Việt Nam. Truyện Kiều hiện tại đã được hậu thế xác nhận, cả dân tộc Việt Nam công nhận và biết đến truyện Kiều : Người ta thuộc Kiều, ngâm Kiều, ru em bằng Kiều, hò đối đáp bằng Kiều, lấy Kiều...bói Kiều.....

Sau đây là nhận xét về tác phẩm “Truyện Kiều” của vài vị thức giả Việt Nam

Ông Phạm Quỳnh : “Truyện Kiều còn, tiếng ta còn, tiếng ta còn, nước ta còn”

Ông Phạm Văn Đồng : “Truyện Kiều là một trường ca trữ tình mà mỗi vần thơ là một hạt ngọc là một đóa hoa muôn màu muôn vẻ”

Hiện tại cả thế giới cũng chiêm bái tác phẩm Truyện Kiều và lưu giữ

- Năm 2000, Tổng thống Mỹ là Bill Clinton khi viếng Việt Nam, để chứng tỏ mối quan hệ bắt đầu cởi mở giữa hai quốc gia Việt – Mỹ, Tổng thống Mỹ đã đọc hai câu thơ Kiều :

“Sen tàn cúc lại nở hoa (câu 1795)

Sầu dài ngày vắng đông đà sang xuân” (câu 1796)

Tháng 7 năm 2015, trong buổi tiếp Tổng Bí thư Nguyễn Phú Trọng tại nhà Trắng, Phó Tổng

Thống Mỹ là Joe Biden cũng đọc 2 câu thơ Kiều.

“Trời còn để có hôm nay, (câu 3121)

Tang sương đầu ngõ vén mây giữa trời”...(câu 3122)

Ngày 25/5 năm 2016, Tổng Thống Obama của Mỹ khi viếng Việt Nam, trong bài phát biểu của ông có hai câu thơ trong Kiều của Nguyễn Du.

“Rằng trăm trăm cũng từ đây (câu 355)

Của tin còn một chút nầy làm ghi”...(câu 356)

Theo giáo sư Đoàn Lê Giang thì tác phẩm Đoạn trường Tân Thanh đã được dịch ra trên 20 thứ tiếng nước ngoài.

Gia tài văn chương của cụ Tố Như để lại cho chúng ta rất đồ sộ : Phần chữ Hán gồm có :

1. Thanh hiên tiền hậu tập (gồm có 78 bài thơ hầu hết là đường luật thất ngôn bát cú).

2. Nam trung tạp ngâm (gồm 40 bài thơ hầu hết cũng thất ngôn bát cú)

3. Bắc hành tạp lục gồm 132 bài thơ cũng đa số là thất ngôn bát cú.

Về phần thơ quốc âm, ông viết cũng nhiều mà đỉnh cao là Đoạn Trường Tân Thanh. “Đoạn Trường Tân Thanh” là đỉnh cao của nền văn học Việt Nam. Chính từ tác phẩm nầy mà tác giả Nguyễn Du được Unesco công nhận là danh nhân Văn hóa thế giới (QĐ số 191ex/32 ngày 12/4/2013)

Ôi ! Thi hào Nguyễn Du chính là một ngôi sao sáng về văn học giữa bầu trời Việt Nam vào nửa cuối thế kỷ XVIII.

Ngôi sao sáng nầy chẳng những sáng cả bầu trời Việt Nam mà bây giờ rực rỡ mãi mãi cả thế giới. ■

(Viết xong ngày 28/11/2018)

PHẠM NGỌC THẢO, NHÀ TÌNH BÁO CHIẾN LƯỢC, ĐƠN TUYẾN

✍️ *Trần Anh Tuấn*

(Chi hội Cơ quan Sở GD&ĐT)



Phạm Ngọc Thảo

Phạm Ngọc Thảo sinh năm 1922, quốc tịch Pháp có tên là Albert Phạm Ngọc Thảo. Ông là người con thứ tám trong một gia đình điền chủ quê ở Vĩnh Long, thuở nhỏ ông học Tiểu học ở Vĩnh Long, lên Trung học, học ở trường Chasseloup Laubat (Trường Tây – Sài Gòn). Năm 1942, ông đậu bằng Kỹ sư công chánh ở Hà Nội và về làm việc ở Sài Gòn.

Cách mạng tháng Tám năm 1945 nổ ra chưa đầy một tháng thì thực dân Pháp trở lại nổ súng tái chiếm Sài Gòn, rồi lần chiếm Nam Bộ. Lúc này, Phạm Ngọc Thảo rất phần uất, ông gửi một bức điện cho Tổng thống Pháp là De Gaulle, lên án cuộc xâm lược của Pháp và tuyên bố hủy bỏ quốc tịch Pháp của mình. Ông cho đây là một quốc tịch đáng ô nhục, quốc tịch của những kẻ xâm lược.

Ông xin phép cha mẹ ra

chiến khu tham gia kháng chiến. Sau đó, ông được cử ra miền Bắc học khóa đầu tiên trường Võ bị Trần Quốc Tuấn. Sau nửa năm học tập, Phạm Ngọc Thảo nhận bằng tốt nghiệp và được lệnh trở về Nam bộ. Tới Phú Yên thì bị tắt đường vì quân Pháp đang tấn công lần chiếm các tỉnh Nam Trung Bộ, Phạm Ngọc Thảo được bổ sung vào quân khu 6. Lúc này, Trung ương cũng cử nhiều đoàn cán bộ tăng cường cho miền Nam đang kháng chiến, trong đó có đoàn của đồng chí Lê Duẩn. Đến Phú Yên, đồng chí Lê Duẩn yêu cầu được đi riêng và cần giữ bí mật. Bộ Tư lệnh quân khu 6 trao nhiệm vụ cho Phạm Ngọc Thảo đưa đồng chí Lê Duẩn về Nam Bộ. Khi đi qua các đồn bót địch, đồng chí Lê Duẩn cải trang là một ông già bị bệnh nặng để Phạm Ngọc Thảo công đi tìm thầy trị bệnh. Hai người đi bộ suốt cả tháng mới tới Xuyên Mộc (tỉnh Đồng Nai), vùng giải phóng ở Nam Bộ. Khi xứ ủy Nam Bộ tổ chức Ban quân sự để giúp Xứ ủy về vấn đề quân sự, Phạm Ngọc Thảo dù là dân Tây, gia đình địa chủ vẫn được phân công làm Trưởng phòng mật vụ. Đây là tổ chức tình báo đầu tiên của cách mạng Việt Nam ở Nam Bộ. Là Trưởng phòng mật vụ Nam Bộ, Phạm Ngọc Thảo đã mở nhiều khóa huấn luyện cán bộ tình báo cho các tỉnh, lập nên một hệ thống tình báo của các tỉnh phía Nam, tạo điều kiện cho các quân khu nắm được tình hình địch và làm tốt công tác địch vận.

Khi tướng Nguyễn Bình được cử vào làm Tư lệnh Nam Bộ, Ban quân sự Xứ ủy Nam Bộ được giải thể và phân bố lại các quân khu

7,8,9; Phạm Ngọc Thảo được phân công về quân khu 9, làm Tiểu đoàn trưởng Tiểu đoàn 410. Giữa năm 1953, Phạm Ngọc Thảo được triệu tập đi học lớp huấn luyện trung cao cấp do Xứ ủy Nam Bộ tổ chức. Lớp học bế mạc sau chiến thắng Điện Biên Phủ và Hội nghị Geneve về Việt Nam kết thúc. Lúc này, Phạm Ngọc Thảo được nhận lệnh trực tiếp của đồng chí Lê Duẩn giao nhiệm vụ vào hoạt động ngay trong lòng địch với vỏ bọc là người kháng chiến cũ trở về hợp tác với chính quyền mới ở miền Nam (chính quyền do Ngô Đình Diệm đứng đầu). Phạm Ngọc Thảo có lợi thế là gia đình Thiên chúa giáo lâu đời, thân thiết với giám mục Ngô Đình Thục (anh ruột Tổng Thống Ngô Đình Diệm) lúc bấy giờ đang cai quản giáo xứ Vĩnh Long. Ngô Đình Thục rất tin cậy và quý mến Phạm Ngọc Thảo. Ngô Đình Thục nhận Phạm Ngọc Thảo làm con nuôi và giới thiệu Thảo với Ngô Đình Diệm. Phạm Ngọc Thảo công khai mọi công tác, hoạt động của mình trong thời gian tham gia kháng chiến chống Pháp, chỉ trừ việc không tiết lộ mình là đảng viên đảng Cộng sản.

Về hoạt động bí mật, Phạm Ngọc Thảo không có trách nhiệm phải báo cáo với ai, khi cần thiết Thảo có quyền trao đổi với một vài cán bộ nào đó mà ông thấy tin cậy. Như vậy, Phạm Ngọc Thảo sẽ không quan hệ với ai là bạn bè kháng chiến cũ, kể cả những người lãnh đạo nhằm đảm bảo được bí mật.

Phạm Ngọc Thảo đã được Ngô Đình Diệm phong cấp bậc

CÁC VỊ VUA TRIỀU NGUYỄN

(Trích Di sản văn hóa dòng họ)



Vua Bảo Đại

Triều đình nhà Nguyễn trị vì 143 năm (1802- 1945) trải qua 13 đời vua:

- Vua Gia Long (1802-1820) mất năm 59 tuổi;
- Vua Minh Mạng (1820-1841) mất năm 50 tuổi;
- Vua Thiệu Trị (1841-1847) mất năm 41 tuổi;
- Vua Tự Đức (1847-1883) mất năm 54 tuổi;
- Vua Dục Đức (tháng 4/1883 - tháng 7/1883) mất năm 32 tuổi;
- Vua Hiệp Hòa (tháng 7/1883 - tháng 11/1883) mất năm 36 tuổi;
- Vua Kiến Phúc (tháng 12/1883 - tháng 7/1884) mất năm 16 tuổi;
- Vua Hàm Nghi (tháng 8/1884-1885). Tháng 01/1889

☞ Nguyễn Đông Âu
(UVTT.Tỉnh hội)

- Pháp bắt đi đày ở Algérie, mất năm 72 tuổi;
 - Vua Đồng Khánh (1885-1889) mất năm 25 tuổi;
 - Vua Thành Thái (1889-1907) bị Pháp đày ở đảo Réunion, mất năm 77 tuổi;
 - Vua Duy Tân (1907-1916) bị Pháp đày sang đảo Réunion, mất năm 46 tuổi;
 - Vua Khải Định (1916-1925) mất năm 41 tuổi;
 - Vua Bảo Đại (Tháng 1/1926 -25/8/1945) mất năm 84 tuổi;
- Trong số 13 vua của triều Nguyễn, có 11 vua, khi mất được chôn tại quê nhà. Có 2 vua nằm lại đất khách (Vua Hàm Nghi và Bảo Đại).

Trung tá và cử làm Tỉnh trưởng tỉnh Kiến Hòa (nay là Bến Tre). Sau khi nhận chức vụ Tỉnh trưởng Kiến Hòa, việc đầu tiên của Phạm Ngọc Thảo là ký quyết định thả 2.000 tù chính trị đang bị giam giữ và lập tòa án trưng trị bọn phản bội, đầu hàng. Nhiều phản ứng của chính quyền và quân đội địa phương đều bị Phạm Ngọc Thảo bác bỏ với lý do: Ngô Tổng Thống đang thí nghiệm một Luận thuyết thân dân.

Sau thắng lợi của phong trào Đồng Khởi Bến Tre, Phạm Ngọc Thảo bị thay thế, nhưng Ngô Đình Diệm chỉ cho rằng Thảo còn non nớt về chính trị, chưa có kinh nghiệm cai trị nên cho Phạm Ngọc Thảo ra nước ngoài học tập. Khi trở về nước, ông được chuyển làm phát ngôn viên Chính phủ và thăng cấp đại tá.

Sau cuộc đảo chính ngày 01/11/1963, Đại sứ Mỹ trao đổi với chính quyền mới cho Phạm Ngọc

Thảo sang Mỹ học trường Võ bị cao cấp với mục đích sử dụng saunày. Về sau, chính quyền Sài Gòn đã nắm được tông tích của Phạm Ngọc Thảo nên đã triệu hồi Phạm Ngọc Thảo về nước với ý đồ là khi Thảo về tới sân bay Tân Sơn Nhất thì sẽ bị bắt.

Tương kế tựu kế, Phạm Ngọc Thảo về nước không theo ngày giờ định trước nên đã qua mất được mật vụ Sài Gòn và còn liên hệ với các tướng lĩnh vốn bất mãn với chính quyền tổ chức hai cuộc đảo chính trong năm 1965.

Cuộc đảo chính lần đầu tổ chức vào ngày 19/2/1965 đã hạ bệ được Nguyễn Khánh (giữ chức Thủ tướng kiêm Tổng trưởng Bộ Quốc Phòng). Nguyễn Văn Thiệu và Nguyễn Cao Kỳ lên thay. (Thiệu làm chủ tịch Ủy ban lãnh đạo quốc gia, Kỳ làm Chủ tịch Ủy ban hành pháp trung ương).

Cuộc đảo chính lần sau dự định vào ngày 25/7/1965. Kế hoạch đảo chính bị bại lộ Phạm Ngọc Thảo trốn lên Biên Hòa, lánh vào nhà thờ Phước Sơn. Mật thám của chính quyền Thiệu - Kỳ đã đánh hơi được, sáng ngày 16/7/1965 Phạm Ngọc Thảo bị bắt. Chúng đưa ông về giam giữ ở Nha An ninh quân đội. Nơi đây, Phạm Ngọc Thảo đã bị tra khảo đến chết. Phạm Ngọc Thảo chết vào lúc 1 giờ sáng ngày 17/7/1965, thọ 43 tuổi.

Để công nhận những công lao to lớn của Phạm Ngọc Thảo đã đóng góp cho sự nghiệp cách mạng, ngày 30/8/1995, Chủ tịch nước Lê Đức Anh đã ký quyết định tặng danh hiệu Anh hùng lực lượng vũ trang nhân dân cho Phạm Ngọc Thảo (Quyết định số 557 KT/CTN). Hiện nay, ở Thành phố Bến Tre đã có một con đường mang tên Phạm Ngọc Thảo. ■



Ảnh minh họa

NHỚ VỀ NGÀY 20-11.. NĂM ẤY

✍ Đặng Văn Chặt

(Nguyên Hiệu Trưởng Trường PTCS Mỹ Hòa)

Đầu năm học 1985 – 1986; trường phổ thông cơ sở xã Mỹ Hòa được thành lập. Xã Mỹ Hòa được tách ra từ xã Mỹ Chánh Hòa cũ. Đây là xã vùng ven và là căn cứ cách mạng của huyện Ba Tri. Lúc bấy giờ chưa có cống đập Vàm hồ (Ba Lai) – nên còn nước mặn. Mỗi năm chỉ làm được 1 vụ lúa mùa nhưng cá tép nhiều vô kể.

Điểm trường chính được xây 4 phòng học mới gần trụ sở ủy ban nhân dân xã. Khuông viên nơi này do giáo viên và học sinh trường PTCS Mỹ Chánh Hòa khiêng đất nê đắp từ cuối năm học trước. Văn phòng BGH được đặt tạm tại trụ sở ủy ban nhân dân xã. Ngoài ra BGH còn quản lý thêm điểm Nông trường dứa Quyết Thắng nay thuộc xã Tân Mỹ. Đa số giáo viên đều ở nơi khác đến. Hàng tuần, ngoài việc dạy và học thầy trò chúng tôi còn tiếp tục lao động như: đắp thêm sân trường, đào ao nuôi cá và trồng cây.

Gần đến ngày nhà giáo Việt Nam, BGH đề xuất với UBND xã

“làm bánh xèo” để ăn mừng. Phần “tôm tép” nhờ Hội cha mẹ học sinh vận động chủ các “miệng đáy” hỗ trợ. Những công việc còn lại do Hội phụ nữ xã đảm trách và nhờ mấy chị em hội viên ở các ấp đến phụ làm giúp.

Ngày 20-11...được tổ chức ở sân trường. Ngoài giáo viên và học sinh còn được lãnh đạo xã, đại biểu các ban ngành và đoàn thể đến dự. Ai nấy đều ăn mặc giản dị. Nam mặc quần tây, áo sơ mi bỏ ngoài, chân mang dép mủ hoặc làm bằng vỏ xe. Nữ mặc áo đủ kiểu. Vải do cửa hàng phân phối. Các em học sinh mặc đồ nhiều màu, đủ loại, một số em còn đi chân đất.

Sau phần nghi thức và nội dung đến lượt các em học sinh tặng hoa cho thầy cô. Đó là những bó hoa do các em tự tìm ở nhà hoặc các nơi khác. Nó cũng đủ các màu sắc rực rỡ của các loại bông như: vạn thọ, diệp, trang, mồng gà... Tuy có vậy nhưng trên nét mặt thầy cô ai cũng đều rạng ngời niềm vui, đầy yêu thương và hạnh phúc.

Buổi lễ đã xong, thầy cô và

đại biểu cùng đến Hội trường UBND xã để dự tiệc. Vừa bước vô phòng, tôi đã thấy trên các dây bàn những đĩa to đầy ắp tép và cua luộc, mùi bánh xèo bốc khói thơm nức cả mũi. Ở góc phòng, các chị em phụ nữ đang ngồi bên các bếp lửa để chiên bánh. Trên gương mặt chị nào cũng lấm tấm mồ hôi và ửng hồng đôi má với nụ cười rạng rỡ trên môi.

Tiệc liên hoan hết sức vui vẻ và nồng ấm. Bên cạnh hơi men cay cay của rượu đế, mọi người thưởng thức những chiếc bánh xèo nóng hổi, tép luộc cuốn bánh tráng, cua luộc chấm muối ớt... Thật không có gì bằng. Sau đó là màn văn nghệ cây nhà lá vườn thật xóm tụ.

Hôm sau tôi trở lại trường để làm việc, vừa bước vô văn phòng đã có ông giữ chùa đến mừng vốn:

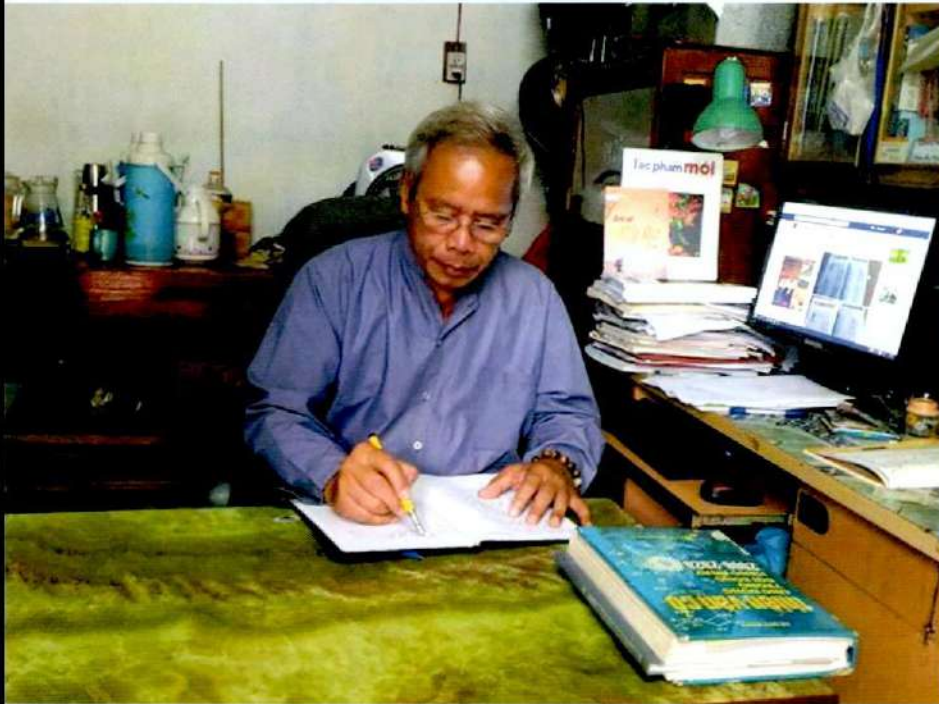
-Hôm qua có mấy đứa học trò cứ rình không thấy tôi là lén vô bê bông của chùa.

Tôi đành xin lỗi ông, nhưng trong lòng còn cảm giác lảng lảng đầy niềm vui của ngày NGVN hôm qua. ■

NỐI TIẾP BƯỚC CHÂN THẦY

✍️ *Châu Thị Mai Lịch*

(CT. Hội CGC xã Phú An Hoà, Châu Thành)



Ảnh minh họa

Bưởi họp mặt đầu năm của hội Cựu giáo chức xã Phú An Hoà hôm nay, chúng con cảm thấy bồi ngùi khi nhắc nhau rằng Thầy đã ra đi gần một năm rồi. Tuy không còn trực tiếp nghe lời thăm hỏi, bảo ban rất vui, ngắn gọn tràn đầy tình thân, những kinh nghiệm sống quý báu và nhất là ý kiến đóng góp cho hoạt động Hội của Thầy, nhưng trong mỗi chúng con sẽ còn mãi dư âm này, nó sẽ là hành trang vô cùng quý báu cho chúng con trên bước đường xây dựng Hội.

Thật trân quý biết bao những cống hiến của Thầy cho sự nghiệp giáo dục xã nhà Phú An Hoà và huyện Châu Thành, tỉnh Bến tre.

Thầy Bùi Bằng Đoàn, sinh năm 1931, đi dạy học từ năm

1951, vợ Thầy - cô Lê Thị Nghi, sinh năm 1934, cũng là một giáo viên. Gia đình Thầy sống ở thành phố Mỹ Tho (Tiền Giang) có được 5 người con, trong đó có 2 người theo nghề dạy học của Thầy, Cô.

Từ năm 1978, Thầy phải nghỉ dạy để trở về quê chăm sóc mẹ già bị bệnh và canh tác vườn ở xã Phú An Hoà, huyện Châu Thành, tỉnh Bến Tre. Đến năm 1981, khi các con đã trưởng thành, nghề nghiệp ổn định, Cô cũng nghỉ dạy, về Bến Tre sinh sống, cùng Thầy săn sóc Mẹ già và hỗ trợ Thầy trong các hoạt động ở địa phương.

Những tháng năm đó, vẫn còn in dáng hình cao cao, mạnh khỏe, luôn chững chạc trong bộ âu phục và chiếc nón nỉ đội đầu, trông rất nghiêm nghị, nhưng

giọng nói ấm áp, gương mặt tươi vui và thân thiện, tiếng cười sảng khoái của Thầy luôn chan hòa khắp mọi nơi, mọi ngõ đường quê khi Thầy tham gia vào các hoạt động xây dựng xã văn hoá. Từ việc mở rộng đường, hợp tác tổ kéo dây điện, đường nước sinh hoạt, vận động bà con dọn sạch cỏ rác, xóa cầu vệ sinh trên ao cá, tạo cảnh quang môi trường xanh - sạch - đẹp cho địa phương, đến việc động viên giúp đỡ các em học sinh, sinh viên (HSSV) giỏi, HSSV có hoàn cảnh gia đình khó khăn, có nguy cơ bỏ học. Thầy, Cô cũng đã có thời gian cứu mang những cụ già neo đơn ở cùng xóm trạc tuổi mẹ Thầy (Vì con cái phải đi xa lo sinh kế để các cụ ở nhà một mình). Từ năm 1995 đến 2011, với nhiệm vụ Chủ tịch Hội khuyến học xã, Thầy đã tổ chức được nhiều lớp sửa xe, làm hồ, chăn nuôi, cải tạo vườn tạp, trồng cây kiểng ... giúp cho con em trong và ngoài xã có tay nghề, nông dân trồng trọt theo đúng quy trình kỹ thuật, tăng năng suất cây trồng. Đối với ngành giáo dục xã nhà và nhiều xã khác trong huyện, Thầy đã vận động được người thân trong gia đình, các bằng hữu ở trong và ngoài nước gây quỹ Hội "Hope Today" giúp đỡ các em học sinh, sinh viên học giỏi, các HSSV hoàn cảnh khó khăn, có nguy cơ bỏ học, đã tiếp sức cho nhiều lớp HSSV vượt khó, học tốt và thành đạt.

Từ năm 1995 đến năm

*Thầy truyền thụ tri - nhân, gieo con chữ gặt mùa vui mới
Trò trao đời văn - lễ, mở chân trời hái ước mơ xanh*

Lương Sơn

*Đón xuân mới, dân tộc vững tin, một lòng đoàn kết
Mừng xuân về, đất nước vững vàng, tiếp tục vươn xa*

(ST)

2011, Thay mặt Hội, Thầy đã tặng nhiều đồ dùng học tập và học bổng cho học sinh các trường Tiểu học An Khánh, An Phước, thị trấn Châu Thành, Giao Long, Phú An Hòa, Quới Sơn, Tân Thạch B, các trường THCS An Khánh, An Phước, Giao Long, Quới Sơn, Tam Phước, Tân Thạch và trường PTTHTrần Văn Ôn.

Đến năm 2011, vì tuổi cao, sức khỏe yếu, Thầy xin thôi đảm nhiệm các công tác xã hội nhưng không thể thoái thác được các chức danh Chủ tịch danh dự Hội Khuyến học và Chủ tịch danh dự Hội Cựu giáo chức xã Phú An Hòa. Và chúng con vẫn đến “làm phiên”, thăm hỏi nhờ Thầy cho ý kiến trong công tác Hội, khuấy động khoảng thời gian Thầy dành cho việc viết sách, xem kinh, chăm tía hoa cảnh sân nhà. nhưng chúng con thấy Thầy vẫn rất vui, ngồi ở bộ Salon gỗ bên hiên nhà, dưới bóng mát rợp mùi hương hoa bưởi, Thầy sẵn lòng ngồi “gõ rổi” cho chúng con từ tiền bạc đến kinh nghiệm sinh hoạt Hội.

Dù tóc đã điểm bạc, nhưng dáng dễ hồng hào, quắc thước, thần thái tự tại, ung dung, giọng nói vẫn sang sảng, vui vẻ, khiến không ai nghĩ Thầy ở độ tuổi ngoài 80 và đang phải chịu cơn

bệnh tật nào.

Vào giữa năm 2016, Thầy phát bệnh, gia đình đưa Thầy về TP Mỹ Tho để tiện điều trị.

Ngày Nhà giáo Việt Nam 20 tháng 11 năm 2016, chúng con đi thăm và chúc Tết Thầy. Tưởng phải nói lời động viên an ủi Thầy, lại được nghe Thầy thăm hỏi những người thân của từng đứa; nghe những lời Thầy động viên chúng con làm tốt công tác Hội.

Ngày 27 tháng 02 năm Đinh Dậu (2017), Thầy vĩnh biệt cõi đời! Cán bộ các ban ngành, đoàn thể, các trường ở địa phương và nhiều HSSV đều quây quần bên linh cửu của Thầy, như thương tiếc, cảm ơn lần cuối những điều tốt đẹp mà Thầy đã làm cho mọi người, cho xã hội.

Tháng 7 năm 2017, chúng con trở lại thăm Cô, thấp nén hương và ra viếng mộ Thầy. Chúng con như thấy được ánh mắt nụ cười trên di ảnh Thầy, thấy được dáng Thầy ngồi sau bàn viết, lật từng trang sách, trang kinh, chúng con nhìn lại thành quả Thầy đã đóng góp cho đời lúc còn sống qua những “Bằng khen” của UBND tỉnh Bến Tre với thành tích “Học tập làm theo tấm gương đạo đức Hồ Chí Minh” từ năm 2007 đến

2010, “Đạt tiêu chuẩn gia đình văn hóa tiêu biểu xuất sắc nhiều năm liền” năm 2007, Bằng khen và kỷ niệm chương” của TW Hội khuyến học Việt Nam, Kỷ niệm chương “Vì sự nghiệp xây dựng và phát triển Hội CGC Việt Nam” của TW Hội Cựu Giáo chức Việt Nam.

Dù đã ở lứa tuổi U60, nhưng về bên Thầy chúng con vẫn là những đứa “con ngoan, trò thảo”; Học theo phong cách Thầy đã sống, đã cống hiến cho đời, như câu đối Thầy ghi trên cổng: “Ra ngô dạy con văn hóa mới, về nhà bảo trẻ lễ nghi xưa”; Chúng con hứa sẽ đi tiếp theo bước chân Thầy, bằng trí tuệ và lòng nhân từ, làm nhiều việc có ích cho cuộc sống của mình và mọi người. Chúng con cũng mong mỗi chu toàn phận sự của mình, để được thanh thản khi ra đi như sở nguyện của Thầy đã đạt được và được ghi trên câu đối lập mộ: “Trần thế chu toàn nhân đạo trách, Nam bằng thanh thản lạc tiêu dao”.

Thầy ơi! Cho dù trăm năm sau, chúng con vẫn tin rằng sự nghiệp “trồng người” của Thầy vẫn tiếp tục mang lại tốt đẹp cho cuộc sống và sẽ được nhân lên mãi ở các đời sau. ■

MỘT CHUYẾN ĐI ĐÁNG NHỚ

✍ Nguyễn Thị Thu Hà
(Hội CGC xã Long Thới)



Biển Long Hải

“Cua, ghe, mực tươi ngon đây! Mời bà con mua. Lẹ tay thì còn, chậm tay... cũng còn luôn. Mạ dô! Mạ dô!”

Lời chào mời dí dỏm của một thành viên trong đoàn CGC xã Long Thới du lịch biển Long Hải ngày 19/7/2018 vang lên làm mọi người trong xe cười ồ, mọi mệt mỏi tan biến khi đã trải qua hơn 4 giờ ngồi trên xe chật chội.

Biển Long Hải kia rồi, xanh rờn sóng vỗ vào bãi cát dài thoải thoải với không khí trong lành của buổi ban mai, gió trời mát rượi. Mọi người lục tục xuống xe, thấy nơi bãi đỗ đã có nhiều xe của các đoàn khác cũng chờ khách đi tắm biển đậu sẵn. Sau khi cùng ăn sáng gọn nhẹ bằng ổ bánh mì kẹp xúc xích,

đoàn nhanh chóng thay đồ tắm rồi ùa xuống biển ngâm mình trong làn nước biếc. Hôm nay biển nhiều sóng to, cuộn cuộn lớp lớp vỗ vào bờ tung bọt trắng xóa nên buổi tắm thật hào hứng. Cả bãi biển dài rộn rã tiếng nói cười của nhiều người nắm tay cùng nhau nhảy sóng hoặc chơi trò kéo co nhìn thật vui mắt. Số ít ngồi trên bờ trò chuyện, ngắm cảnh biển hoặc đi dạo dài trên bãi cũng khá thú vị.

9 giờ sáng những người cuối cùng của đoàn lên bờ sau 3 giờ đồng hồ đoàn đã đùa vui cùng sóng biển. Nhiều người trong đoàn đến kính viếng Lăng Cô trên đồi cao cạnh bãi biển và cùng chụp hình lưu niệm.

Lúc này mọi hải sản ở đây được đoàn chiếu cố tận tình để

mua về làm quà cho người thân ở nhà; tiếng mời chào, tiếng mặc cả của kẻ mua người bán rộn rã như một khu chợ nhỏ.

Tắm biển lên thấy kiến bò trong bụng thì đã có sẵn một hộp cơm còn hơi nóng BCH đã chuẩn bị sẵn từ quê nhà Long Thới với chất lượng ngon mà lại an toàn vệ sinh thực phẩm. Thật là chu đáo trọn vẹn cho một chuyến tắm biển.

Tạm biệt biển Long Hải, xe lăn bánh đưa đoàn đến tham quan nhà máy sản xuất mắm Trí Hải thuộc thị trấn Long Điền tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu ở gần đó. Mọi người tận mắt thấy quy trình khép kín của sản phẩm mắm ruốc bằng máy móc tự động, sạch sẽ và vệ sinh; lại móc hầu bao ra mua các sản phẩm khô, mắm, bánh kẹo...

*Hoa thắm cành xuân, ngào ngạt khói hương bay, gió Đáo Trúc văng lời thơ chính khí
Điện bình công Tết, lung linh dòng nước cuộn, sóng Hàm Luông vang khúc nhạc thanh bình*

Trúc Mai

được trưng bày ở các gian hàng rộng lớn trong nhà máy, cùng lên lầu thưởng thức món bún mắm chay miễn phí thật ngon miệng.

Xe trở về TP.Hồ Chí Minh, lúc này đoàn được thưởng thức các bài hát Karaoke của các ca sĩ nghiệp dư trên xe trình bày rất vui nhộn. Xe đang lăn bánh đến Bảo tàng Hồ Chí Minh, thường gọi là Bến Nhà Rồng nằm cạnh sông Sài Gòn. Nơi đây năm 1911, Bác Hồ đã lên tàu ra đi tìm đường cứu nước. Vừa xuống xe thì trời đổ một cơn mưa to, đoàn vội vã

chạy vào tham quan nơi lưu giữ những di vật, hiện vật, hình ảnh về cuộc đời và hoạt động cách mạng của Chủ tịch Hồ Chí Minh. Có rất nhiều phòng và mỗi phòng trưng bày theo từng chuyên đề cho khách tham quan hiểu biết nhiều về Bác. Một sự kính trọng và khâm phục dâng trào về Bác Hồ, vị lãnh tụ vĩ đại của dân tộc Việt Nam.

Đến 5 giờ chiều xe ghé siêu thị Coopmart Mỹ Tho cho đoàn mua sắm thêm, rồi khi qua cầu Rạch Miễu, trưởng đoàn là chủ tịch Hội có đôi lời tâm tình về

chuyến đi là dịp để thư giãn tinh thần, bồi bổ sức khỏe và tăng tình đoàn kết, gắn bó giữa hội viên với nhau. Đáp lời đại diện đoàn có lời cảm ơn Ban Chấp hành đã tổ chức chuyến tham quan bổ ích và vui vẻ, chu đáo cho hội viên, mong các năm sau sẽ có những chuyến tham quan du lịch tốt đẹp như thế nữa.

7 giờ tối xe dừng bánh tại quê nhà, đoàn lục tục xuống xe với linh kính quà cáp đã mua sắm dọc đường, kết thúc một chuyến đi đáng ghi nhớ của Hội CGC xã Long Thới. ■



Lăng Cô

TRÊN ĐỈNH BÌNH AN

KL

(Hội CGC xã Long Thới, Chợ Lách)

- Con mời cô ăn bánh, bánh ít này được hấp từ bếp Hoàng Cầm đó cô.

Chú bộ đội trẻ là hướng dẫn viên du lịch ở Địa đạo Củ Chi vừa chỉ vào bếp, vừa cười hiền.

- Cảm ơn con!

Từ lúc bước xuống bậc thang đi vào địa đạo hơn 15 phút, tôi đã đi qua phòng chiếu phim, phòng họp, phòng cứu thương, bếp Hoàng Cầm, phòng trưng bày hiện vật.... tôi vô cùng xúc động trước cuộc sống vất vả khó khăn của bộ đội và dân vùng địa đạo Củ Chi.

Để đào được con đường bí mật này, quân dân đã đổ biết bao mồ hôi, nước mắt và cả máu. Cầm chiếc bánh còn nóng, tôi rất ngời khen sự chịu khó của Chi Đoàn tự trồng củ mì, mài bột, gói bánh ít bán gây quỹ hoạt động.

- Lệ ơi, quay về!

Tiếng các bạn cùng đoàn tham quan cắt dòng suy nghĩ, tôi lên mặt đất bằng một cửa miệng hầm khác miệng hầm lúc đi xuống, trước mắt tôi là một mô đất, có hai khe nhỏ dài cỡ ngón tay, rộng 1cm trông giống như ổ mối.

Tôi quay lại nhìn chú bộ đội, chú nói:

- Đó là lỗ thông hơi dẫn không khí xuống hầm được nguy trang như ổ mối.

Tôi gạt đầu.

Nhớ lại, vào 30 tháng 4 năm 1975, tôi 19 tuổi mới ra trường, về dạy vùng Mỏ Cày Bắc. đường đi từ nhà đến trường gần 20 km, không có xe đò, không xe buýt, xăng lúc đó quá hiếm không đi xe Honda được. Đi xe đạp tới cầu tre không vác qua nổi, thế là đi bộ. Có lần vừa bước lên nhịp giữa cầu tre bị tét, cây tre không buộc dây để nước lớn xuống ghe đỡ cầu đi qua. Mình vô ý bước chông một đầu rớt xuống mương, chân lún bùn gần đầu gối, khi rút chân lên rồi còn phải mò đôi dép...

Tối đêm đó, tôi khóc trước khi ngủ. Ban ngày tôi dạy hai lớp vì thiếu giáo viên, ban đêm đốt đuốc dạy bình dân học

vụ. Mỗi tháng hưởng sinh hoạt phí, chưa được xếp lương, đi dạy ở nhờ nhà dân phải phụ giúp việc nhà...

Ngày đầu về phòng giáo dục Mỏ Cày Bắc anh giới thiệu: "Đây là bác Tư trưởng ban giáo dục xã Thành An"

"Còn đây là cô giáo Lệ từ trường sư phạm Vĩnh Long về, được phòng giáo dục phân công về dạy Thành An, bác về chọn nhà nào gần trường gửi cô giáo ở nhờ đi dạy nghe".

Thời điểm đó, anh đã biết tôi, bao nhiêu thăng trầm trôi qua anh biết rõ vì anh là lãnh đạo mà. Thời gian và không gian cách biệt, hơn 30 năm sau tình cờ gặp lại trong cuộc họp mặt cựu giáo chức xã Long Thới. Tóc anh điểm trắng nhưng



Lỗ thông hơi địa đạo Củ Chi

vẫn nhiệt tình. Trong chuyến huyện hội Cựu giáo chức Chợ Lách đi tham quan huyện Bình Đại, trên xe chị Hạnh kể “Sức khỏe anh không ổn, nhưng vẫn lo cho Hội, thường xuyên quan tâm phong trào các xã, lần huyện hội tổ chức đi tham quan ở Trà Vinh, anh tham gia rất vui, về tới họp thường kỳ, đang họp, anh kêu mệt và phải vào bệnh viện liền, sau hai ngày anh tắt thở.

Anh đã ngủ yên trong lòng đất, đã đạt đỉnh cao bình an trong tâm hồn, không còn lo, không còn động não tìm ra biện pháp tốt.

Tôi giấu nước mắt xót thương, nhớ về một người anh, một người đồng chí, một người lãnh đạo tốt. Anh đã gieo cho tôi nhận thức:

“Cái cực khổ khi xưa những ngày mới giải phóng miền Nam, cái khó khăn hiện tại tuổi cao, sức khỏe yếu, thu nhập ít, so với những gian khổ dân quân vùng đất thép Củ Chi thì chẳng là bao. Cảm ơn Hội Cựu giáo chức tổ chức tham quan để mở rộng tầm nhìn để khơi thêm lòng biết ơn, lòng yêu nước, yêu đồng bào và đồng chí.

Cảm ơn anh người luôn đem bình an cho đàn em và mọi người. Người đi sau sẽ nối tiếp người đi trước ở mọi nơi trong mọi hoàn cảnh sống; luôn luôn nêu cao giáo viên là người hồng thắm chuyên sâu, là kỹ sư tâm hồn phải thực hiện vì lợi ích trăm năm trồng người. ■

MÙA XUÂN NHỎ

NHỮNG NGƯỜI THẦY

✍️ Trần Nguyễn

Năm nay, tôi ngoài năm mươi tuổi, cái tuổi mà người xưa hay nói: “Ngủ thập tri thiên mệnh”. Ngẫm lại “ngủ thập” thì có, còn “tri thiên mệnh” chẳng được bao nhiêu. Tuy nhiên, cứ mỗi lần gió chướng nao nao, mai vàng nghiêng cánh mỏng gọi én tha mây về, cùng cái tất bật của những ngày năm hết Tết đến, bên chung trà, chén rượu, tôi lại nhớ về những nẻo đường giáo dục thăng trầm mà mình đã trải nghiệm. Ở đó, không thể thiếu vắng những người thầy đã đặt những viên gạch đầu tiên cho sự nghiệp của tôi. Tôi vào Trung học phổ thông Giồng Trôm (nay là THPT Phan Văn

Trị) niên khóa 1983 – 1986 với bao ngỡ ngàng của một cậu học trò vùng giải phóng xác xơ chân phèn, đầu tóc vàng hoe, cùng cái đói chung sau những năm miền Nam giải phóng càng làm tôi ốm yếu, bệnh hoạn triền miên. Thế mà học hăng say, hoạt động Đoàn Thanh niên trường học nhiệt tình nhất là đam mê học môn Ngữ văn.

Có được điều đó, đầu tiên phải nói đến công lao không nhỏ của cô Huỳnh Thục Hà. Chính những bài giảng tâm huyết, khoa học giúp học sinh khám phá những chân trời thi ca với nhiều

cung bậc cảm xúc mà ở đó con người “Biết căm thù và biết yêu thương” đã lay động thật sự trái tim bé nhỏ và mở toan cánh cửa văn học mà tôi lạc vào lúc nào chẳng hay nữa. Sau này, khi là giáo viên Ngữ văn tôi mới nghiệm ra nhiều vấn đề mang tính “võ học” trong phương pháp dạy và bồi dưỡng học sinh giỏi của cô. Những việc làm đơn giản như viết nhật ký, ghi chép cảm nhận khi đọc tác phẩm văn học, xem phim, tham quan di tích văn hóa- lịch sử, sưu tầm văn học, thuyết trình nhóm,... mà chất văn thấm thấu vào ta lúc nào không hay kể cả tri thức và

kỹ năng. Chính những lặng thầm vun bồi đó đã giúp tôi có mặt trong đội tuyển học sinh giỏi môn Ngữ văn cấp quốc gia năm lớp 12.

Cũng như cô Huỳnh Thục Hà, thầy Nguyễn Văn Ba Nhà giáo ưu tú, góp phần “khai sáng” nhiều vấn đề khi tôi công tác tại THCS Tân Hào (Nay là THCS Đồng Văn Cống). Ở thầy, một nhà quản lý giáo dục gương mẫu, một giáo viên Ngữ văn dễ gần gũi, tôi học được nhiều điều hay kể cả trong phương pháp và tri thức, nhất là phong cách tự tin, gần gọn nhưng sâu lắng và truyền cảm. Với thầy, Người hay chia sẻ: “Dạy văn là dạy một

Chiều xuân nhớ Thầy

Album : Tình ca dâng Mẹ và Thầy

Ảnh minh họa

nửa/ Một nửa kia học sinh tự hiểu lấy” mà về sau tôi càng tâm đắc khi vận dụng các phương pháp dạy học tích cực lấy học sinh làm trung tâm. Giờ đây, thầy nghỉ hưu, chuyển công tác, nhưng mỗi lần gặp lại, tôi vẫn thầm cảm ơn và vẫn say mê chia sẻ về công tác quản lý giáo dục, trong đó có nghề dạy môn Ngữ văn.

Đến năm 1998, tôi chuyển về Phòng GD và ĐT Giồng Trôm. Lúc ấy, thầy Lê Văn Chín là Trưởng Phòng (Hiện tại là Phó GD Sở GD và ĐT Bến Tre) với cơ chế chưa phân cấp quản lý GD, cho nên cơ quan bộ phận công việc, nhưng thầy vẫn dành cho tôi thời gian trò chuyện gia đình, cơ quan, nhất là quản lý chuyên

môn cấp THCS. Trong những lần trò chuyện đó, tôi sáng ra nhiều việc kể cả chuyên ngành Ngữ văn và phương pháp tham mưu quản lý GD, đặc biệt là tư duy đổi mới sáng tạo trong phong cách quản lý, tính dự báo hướng phát triển GD – ĐT và các giải pháp đi tắt đón đầu. Thầy chia sẻ: “Trong quá trình tư vấn và chỉ đạo chuyên môn cơ sở cần cân nhắc, tiên liệu nhiều giải pháp khả thi phù hợp thực tiễn nhất là phải dự báo cách hóa giải các thông tin phản hồi từ việc chỉ đạo trên, tránh bị động”. Sau này, khi tham gia quản lý ngành, tôi nhận ra sâu sắc hơn giá trị của những chia sẻ bình dị mà hữu ích đó. Tại đây, chúng ta càng trải nghiệm hơn

một kinh nghiệm quý báu – Những nhà quản lý giỏi thường có những cách làm đột phá hữu hiệu và tính dự báo cao.

Cuộc đời và sự nghiệp của mỗi con người như ngôi nhà mà ở đó được bồi đắp với hàng triệu triệu viên gạch vô hình và hữu hình. Trong đó, có biết bao viên gạch của những người thầy cống hiến lặng thầm mà cao quý: “Sống là cho đâu chỉ nhận riêng mình”. Mùa xuân, mùa của đoàn viên, yêu thương và tri ân. Những dòng suy tưởng nầy như là món quà xuân, như là lòng tri ân sâu sắc đối với những người thầy đáng kính – Những nhân cách cao quý như “Mặt trời gieo hạt nắng vô tư”. ■

*Rực rỡ mùa xuân, năm qua Mậu Tuất thành công, kinh tế Bến Tre nhiều thi đua nỗ lực
Hưng hoàng ngày Tết, ngày mai Kỷ Hợi sáng ngời, công nông xui Dừa bưng quýt khởi tăng gia*

Hay Tú

Ở ngôi trường này, những học sinh có hoàn cảnh kinh tế gia đình khó khăn đều được nhà trường tìm hiểu và vận động nhiều tổ chức, cá nhân chung tay tiếp sức giúp các em đến với ước mơ thành đạt.

Ngôi trường chan chứa tình thương ấy là trường THPT Lê Anh Xuân, Mỏ Cày Bắc, cách thành phố Bến Tre 10 km.

Xin chậm... mặc áo dài

Mỗi khi đến mùa nhập học lớp 10, nhiều em con của nhà nông, người lao động nghèo làm các nghề như bào vỏ lụa cơm



HS lớp 12 ra trường tặng lại áo dài cho các bạn nghèo (Ảnh tác giả)

ĐẾN VỚI TRÒ NGHÈO

✍ Lu Thế Nhã

dừa, chuốt cọng lá dừa bán cho cơ sở làm chổi, đi làm thuê xa, giúp việc quán ăn, làm công bố chổi... đã xin ban giám hiệu (BGH) được... chậm mặc áo dài vì cha mẹ đi làm xa chưa kịp gửi tiền về cho con may áo đi học. Vậy là, hàng năm vào đầu năm học, trường cho học sinh viết thư trình bày hoàn cảnh khó khăn và đề đạt nguyện vọng. Từ đó, các giáo viên chủ nhiệm đến từng gia đình học sinh có hoàn cảnh khó khăn tìm hiểu, ghi nhận và tìm cách tiếp sức các em được đến trường.

Đi cùng thầy Nguyễn Trung Dũng, giáo viên chủ nhiệm lớp 10/8 thăm gia đình em Phạm Thị Trúc Ngân ở ấp 5, xã Thành An, Mỏ Cày Bắc. Nhà em Ngân ở sâu trong vườn. Đường đất trũng thấp, sinh lầy bởi trời mưa, triều cường nước ngập. Ba mẹ con sống trong căn nhà tình

thương được tặng cách nay 10 năm, nay đã xuống cấp. Trong nhà không có vật dụng gì quý giá, không có giường ngủ, ba mẹ con phải ngủ dưới nền xi măng. Góc học tập của hai chị em là mảnh ván kê nơi góc nhà. Khi chúng tôi đến, em Ngân chạy ra hàng xóm mượn ghế cho khách ngồi vì mọi sinh hoạt đều dưới nền đất.

Cha của Ngân bỏ đi lúc hai chị em còn rất nhỏ. Từ đó mẹ của Ngân, bà Lê Thị Kim Xuyên tảo tần nuôi hai con. Nhà không có đất canh tác, ngày ngày bà mẹ này làm thuê bó chổi, ngày được 12-15 cây. Tiền công : 2000 đ/cây. Số tiền ít ỏi này nuôi hai con ăn học nên cũng thiếu khó trăm bề. Năm nay bà 57 tuổi trong người mang nhiều chứng bệnh, có nguy cơ mắc bệnh hiểm nghèo, sức yếu nên việc làm công bố chổi cũng ít đi. Nhiều lúc quá túng thiếu, bà nói Ngân nên

nghỉ học để cùng bà làm công bó chổi nuôi em nhưng Ngân khóc miết xin mẹ cho đi học. Thương con ham học đành phải ráng làm dù cuộc sống ba mẹ con ngày càng khó khăn hơn! Thương mẹ vất vả, những ngày chủ nhật, Ngân cùng mẹ đi bó chổi thuê đỡ dần cho mẹ. Hiểu cảnh thiếu khó của Ngân, năm học mới này, nhà trường tặng cho em một bộ áo dài, là áo của nhà trường vận động được từ các chị học các năm trước.

Thương hoàn cảnh khó khăn

Trước những hoàn cảnh khó khăn của học sinh, cuối những năm học, nhà trường phát động các em học sinh lớp 12 tặng áo dài, sách giáo khoa cho các em học sinh khóa sau. Vào đầu mỗi năm học mới, BGH cử giáo viên chủ nhiệm đến gia đình tìm hiểu thực tế các hoàn cảnh học



Em Lâm Thị Tuyết Nghi nhận 15 triệu đồng do gia đình cô giáo Nguyễn Thị Phúc giúp đỡ (Ảnh nhà trường cung cấp)

sinh đặc biệt khó khăn. Khi đã có được danh sách các học sinh có nguy cơ bỏ học vì nhà nghèo, BGH vận động các cơ quan kinh tế trên địa bàn và nhà hảo tâm tặng học bổng tiếp sức đến trường cho các em. Năm học 2018-2019 này, trường được nhiều tổ chức, cá nhân tặng học bổng cho học sinh có hoàn cảnh kinh tế gia đình khó khăn: chùa Hương Nghiêm ở Tân Thành Bình, chi nhánh ngân hàng Aribank, Mỏ Cà Y Bắc, Công ty cổ phần DRH Hodings ở Tp. HCM ... cùng nhiều cá nhân mạnh thường quân khác. Nhà trường không chỉ giúp các em ở đầu năm học mà trong năm học, nhiều hoàn cảnh khó khăn của

học sinh phát sinh như cha mẹ mất vì bệnh hiểm nghèo, cha mẹ ly hôn, gia đình học sinh đã nghèo lại khó thêm, các em có nguy cơ phải nghỉ học...

Trước những cảnh ngộ này, nhà trường tổ chức gây Quỹ “Thấp sáng ước mơ” vận động các tổ chức từ thiện, nhà hảo tâm, thầy cô giáo của trường và các cựu học sinh của trường đã thành đạt, tự nguyện góp quỹ giúp trẻ nghèo. Với các nguồn quỹ này, các trò có hoàn cảnh đặc biệt khó khăn nhưng thuộc diện cận nghèo phải đóng 1/2 học phí, nhà trường sử dụng quỹ đóng giúp các em. Ngoài sử dụng Quỹ “Thấp sáng ước mơ”, năm học vừa qua nhà trường vận động

tặng căn nhà tình thương cho gia đình em Nguyễn Thị Kim Thoa học sinh lớp 11/1 là học trò nghèo.

Bên cạnh Quỹ “Thấp sáng ước mơ”, Đoàn trường vận động mỗi bạn nhận quà bánh góp 1000 đồng/ phụng dưỡng bà mẹ Việt Nam Anh Hùng và giúp bạn nghèo tiền ăn mỗi tháng 300.000 đồng để bạn an tâm đi học. Quỹ này không chỉ các trò đóng góp mà các thầy cô cũng tham gia.

Không chỉ giúp trò được đến trường mà nhà trường có một trường hợp đặc biệt là em Lâm Thị Tuyết Nghi học lớp 12/1, mắc chứng bệnh tan máu bẩm sinh (Thalassemie), hàng tháng gia đình phải đưa Nghi đến Tp.HCM truyền máu một lần từ 1-2 bịch máu, Nghi mới sống được. Các năm học, nhà trường đều vận động nhà hảo tâm giúp cho Nghi có điều kiện truyền máu. Năm học này, Nghi được gia đình cô giáo Nguyễn Thị Phúc (giáo viên của trường đã từ trần) tặng 15 triệu đồng từ tiền phúng điếu.

Cô Nguyễn Thị Kim Hương, hiệu trưởng trường THPT Lê Anh Xuân cho biết: làm tốt công tác giúp học sinh có hoàn cảnh kinh tế khó khăn sẽ hạn chế học sinh bỏ học. Được nhà trường quan tâm giúp đỡ, các trò nghèo có thay đổi là an tâm học tập, trở nên khá giỏi. ■

*Mở trang Xuân, khép vòng Mậu Tuất, lá mới chồi non vui Xuân đẹp
Chào đón Tết, rộng đường Kỷ Hợi, hoa cỏ thơm ngọt đón Tết lành*

Việt Đan

SẮC PHƯỢNG ĐỎ BÊN DÒNG SÔNG SƠN

Bút ký của Kim Chi

(Hội viên Hội VHNT Nguyễn Đình Chiểu Bến Tre,
giáo viên Trường THCS Phước Mỹ Trung)

Dì chuyển hơn 200 km từ thành phố Huế đến Quảng Bình để tham quan vườn quốc gia Phong Nha Kẻ Bàng nằm ở phía Bắc dãy núi Trường Sơn thuộc huyện Bố Trạch- địa danh đã được Unesco lần hai công nhận là di sản thiên nhiên thế giới đa dạng sinh học sinh thái năm 2015. Với cấu trúc đá vôi thiên nhiên từ hàng triệu năm tuổi có đến hàng trăm hang động và hệ thống sông ngầm mà chỉ thấy trên tivi thôi cũng làm cho người ta mê đắm mà nay được tận mắt chứng kiến một công trình kỳ bí thiên nhiên đã ưu ái ban tặng cho con người nên tôi cảm thấy tự hào về một Việt Nam còn tiềm năng cần đánh thức. Tuy nhiên, để mưu sinh ở vùng núi xa xôi này đối với những gia đình có con em đang độ tuổi ăn học thì không chút nào đơn giản bởi vật chất thì đặc đỏ mà thu nhập thì quá bấp bênh để đáp ứng cho mọi chi phí đến trường của những đứa con. Xuôi dòng sông Sơn bằng xuồng máy có mái vòm che nắng khoảng 5 km tới trạm thu phí, chiếc ghe dừng lại mua vé. Tôi thấy một bóng dáng nhỏ thoăn thoắt leo qua các dây ghế lần lượt tháo mái che trước khi vào động cho du khách ngắm cảnh và chèo xuồng thay cho mái nỏ. Bé gái ấy độ chừng 15 tuổi với nước da ngâm đen thân hình gầy guộc và tay chèo yếu ớt trợ lực cho người đàn ông phía sau len lỏi đưa đoàn tham



Thuyền du lịch trên dòng sông Sơn

quan 12 người chúng tôi vào động. Hỏi ra mới biết đó là hai cha con cư ngụ tại xã Sơn Trạch huyện Bố Trạch tỉnh Quảng Bình. Chiếc ghe nhỏ chở cả toán người nặng trĩu nên em phải cong cả chiếc lưng bé nhỏ mỗi khi ghe khựng lại. Chúng tôi có dịp ngắm nhìn những bức phù điêu lạ lùng quá đỗi được tạo ra bởi nhiều khối thạch nhũ bên trên mà trí tưởng tượng của mỗi người có thể nghĩ ra những quang cảnh khác nhau nơi bỗng lai tiên cảnh với pho tượng Quán Thế Âm trầm mặc nhìn ra biển hay những bàn tay dới nắm lấy nhau giữa đời thường. Tôi tưởng tượng bên kia là hội nghị bàn đào với rất nhiều chư thần hội tụ hay buổi lâm triều có đủ bá quan văn võ trước điện Thái Hòa. Trước mặt là nàng Tô Thị vẫn ôm con trông ngóng một người ra

đi mãi mãi không về và phía sau là những bàn tay siết chặt thách thức kẻ thù xâm lấn... Và giấc mơ bừng tỉnh khi ghe chạm vào bờ đá cho du khách leo lên đi sâu vào hang động. Ngọn gió mát lòn lách từ ngõ ngách nào làm cho không gian mát dịu. Chúng tôi leo qua các tảng đá như xếp sẵn vừa với tầm bước chân để leo lên cao, những cung đường tuyệt đẹp được bao quanh bằng thạch nhũ đủ màu sắc như những bức tranh làm cho người ta mê đắm quên đi sự mệt mỏi và mồ hôi chảy đầy tiêu hao bao nhiêu là năng lượng. Khi trở về địa điểm tập kết thì cha con em đã chờ sẵn ở đó với chiếc ghe ban nãy đã che lại mái vòm cho cơn mưa sắp tới. Tôi vận động anh chị em trong đoàn ủng hộ cho em chút ít tiền vì qua lời em kể và cái phóng sự tôi đã được xem

trên VTV 1 tôi biết đời sống hiện tại của các chủ ghe hết sức khó khăn vì phải ba ngày mới đi được một chuyến với số tiền thu được chỉ có 360 ngàn nếu trừ tiền thuế và xăng dầu thì chỉ còn lại trên dưới 150 ngàn đồng. Để đóng được chiếc ghe ấy gia đình phải vay của nhà nước hơn 100 triệu đồng và số dư nợ trả hoài không hết. Tổng số tiền quyên góp cho em cũng được 250 ngàn đồng. Em nhận tiền rồi đến ngồi cạnh tôi như thăm biết ơn một sự trợ giúp. Con mưa ập đến thật khủng khiếp nhưng hầu như em đã chuẩn bị sẵn nên trong ghe chẳng ai bị ướt bởi những tấm rèm che em kéo sẵn. Em ngồi bên tôi và nhìn sang bờ sông bên vách núi nơi có cây phượng vĩ trở bông đỏ rực đang rớt từng cánh tung bay theo gió báo hiệu một mùa hè đã sắp hết và một năm học mới với bao chi phí đắt đỏ đang chực chờ. Tôi nhìn sâu vào mắt em- đôi mắt nai mà không ngờ ngác được bởi cuộc mưu sinh từng ngày khó nhọc đã sớm hằn lên khuôn mặt non nớt những nét ưu tư. Tôi bật chợt hỏi:

-Con học lớp mấy?

-Dạ con học lớp 10 ạ

-Vậy con phụ ba đi mỗi ngày không?

-Dạ không cô. Ba ngày mới đi một chuyến ạ

-Sao ít thế?

-Vì có đến hơn 400 ghe cô ạ...

Và tất cả những gì em kể hoàn toàn giống như phóng sự tôi đã được xem. Tôi lại hỏi:

-Thế nhà con có mấy chị em?

-Dạ cháu còn hai em trai cô ạ

-Dữ! Tôi hơi ngạc nhiên vì quê mình đa phần là con một

-Nhà cháu là ít nhất đấy cô ạ. Những gia đình khác người ta phải có từ 5 đến 9 người con. Em trả lời hết sức vô tư.

-Như vậy thì mức thu nhập này có đủ để đi học không? Và nơi đây học sinh nghèo có được hỗ trợ

chi phí học tập không con?

-Dạ không cô ạ. Mọi thứ mình phải tự lo lấy. Ở đây khổ lắm cô ơi. Mùa lũ về phải nghỉ học hoặc phải lội qua sông để đến trường....

-Con đi học bằng gì?

-Dạ con đi xe đạp ạ. Chỉ khoảng hơn 10 km thôi, nhưng đường khó đi lắm,

-Con chuẩn bị cho năm học mới chưa?

-Dạ có cô, nhưng...

-Nhưng thế nào?

-Bố cháu nuôi được hai bè cá trên sông này nhưng mới vừa rồi bị chết hết. Giờ cháu đang cố gắng kiếm chút ít tiền để mua tập vở quần áo để đi học...

Em nói xong lại nhìn theo dòng nước chảy như trút bớt những ưu phiền trên sông vắng nơi có những cánh phượng đỏ đang trôi theo con nước xuôi dòng sông son. Hè đã sắp hết mà cuộc mưu sinh vẫn chưa vơi phần khó nhọc để mấy chị em đủ điều kiện đến trường. Một cơn gió thổi qua sau cơn mưa lạnh buốt, em vòng tay chống chọi với cái lạnh và thở dài. Tôi bỗng nghe nhói lòng và đau đau nơi khóe mắt. Giọt nước mưa nào nóng hổi chảy xuống khóe mũi làm tôi nghe như nghèn nghẹn. Tôi bất chợt vòng tay qua ôm lấy em và vét trong túi cho em thêm 100 ngàn nữa để mua sách vở. Em lần nữa cúi đầu biết ơn và miệng lắp bắp:

-Giá như có nhiều người như cô...

-Sẽ có mà con. Hãy cố gắng học cho tốt nhé

-Dạ vâng ạ.

Ghe cập bến, giờ chia tay cũng đến và em lại cúi đầu chào mọi người và ôm lấy tôi. Nhìn sâu vào mắt em tôi nói:

-Hy vọng lần sau cô đến, con sẽ không còn chèo xuồng mà sẽ là hướng dẫn viên địa phương đưa những đoàn khách tham quan Phong Nha Kẻ Bàng con nhé

-Vâng, cháu sẽ cố gắng.

Cám ơn cô. Hy vọng được như thế...

Xe lăn bánh quay về thành phố Huế, Phong Nha Kẻ Bàng lùi lại phía xa xa mà trong tâm tưởng tôi không thể nào phai được sắc phượng đỏ bên dòng sông son hàm chứa một tuổi thơ tất bật với cuộc mưu sinh đầy khó nhọc giữa đời thường thay vì được vui chơi rong ruid những ngày hè như trẻ em ở miền xuôi. Một bóng dáng thơ ngây bé nhỏ mà phải mang cả gánh đời lên vai đã thật sự đi vào đoạn ký ức về Phong Nha Kẻ Bàng của một văn sĩ, một giáo chức nghèo như tôi nên dù có thương em cũng không thể nào xoay trở được. Tuy nhiên, nó sẽ vô cùng bổ ích cho tôi mang về làm hành trang trên bục giảng, minh chứng tốt để giáo dục các em học sinh. Tôi thầm ước giá như mọi người có thể san sẻ cho nhau những miếng ăn để có thể cân đối lại sự chênh lệch quá mức về cuộc sống trong xã hội. Ở trường tôi dạy, trẻ em hộ nghèo đặc biệt được quan tâm bằng cách cho tập vở quà cáp và thậm chí là gạo thóc vào đầu và giữa năm học để các em có đủ điều kiện học hành. Riêng những em gia đình chính sách thì bản thân tôi cũng như vài giáo viên khác có khi phải tự bỏ tiền túi ra giúp đỡ các em để có được áo mới đến trường và cũng vì món nợ ân tình đó với thầy cô mà các em phải cố gắng học sao cho xứng đáng. Thương biết mấy những hoàn cảnh thiếu thốn và thật sự chạnh lòng trước sự việc hôm nay, tôi quay về viết vội đôi dòng bút ký với mong mỏi rằng sau này tất cả các em đều được may mắn vươn lên, thành công từ những khó khăn vất vả và sẽ có chính sách ưu tiên hơn nữa cho học sinh nghèo vùng lũ miền núi như em để tất cả đều được đến trường với nụ cười vô tư tập trung học tập không phải trăn trở chuyện cơm áo gạo tiền như hoàn cảnh hiện tại của em. ■



Ảnh minh họa

ĐỒNG HỘI BA XUÂN KHÔNG CÒN NỮA

✍️ *Trần Văn Thổ*

(CT.Hội CGC Bình Khánh Tây, Mỏ Cày Nam)

Trưa mừng 2 tết, Anh Ba đến, tôi mừng lắm, vì anh cao tuổi, đáng lẽ tôi đến anh trước mới phải. Kéo ghế mời, anh chưa ngồi, mà đến trước bàn thờ:

- Thầy giáo để tôi thấp nhang mừng tuổi ông bà.

Anh Thành kính xá ba xá, rồi quay qua tôi.

- Có người nói “ mừng tuổi ông bà”, có người nói “ tưởng nhớ ông bà”, theo thầy giáo, nên nói sao cho đúng? (Anh vẫn thường có những thắc mắc như vậy: cái gì có sẵn, thì dùng; nhưng thấy không ổn thì trao đổi xem phải thay thế như thế nào?)

- Em nghĩ: nói “ tưởng nhớ ông bà” thì hay hơn. Vì người còn sống, ta mừng tuổi (mừng người đó tích thêm một tuổi); còn mất rồi, thì xuân về, tết đến, ta vui, nhưng vẫn không quên người đã khuất.

- Tôi cũng nghĩ như thầy giáo, nhưng cứ như thói quen, ai nói sao, mình nói vậy.

Rồi anh chúc tết:

- Năm cũ vừa qua, năm mới đến, tôi chúc thầy giáo và gia đình nhiều sức khỏe, định làm gì thì được cái nấy.

- Cảm ơn anh Ba, em cũng chúc anh và gia đình một năm mới, mọi việc đều được như ý.

- Ngồi uống trà, nói chuyện một lúc, tôi nói:

- Anh ba từ nhà đi bộ lên đây, đã quá xa, chắc là mệt rồi; nếu còn khỏe, anh em mình qua ấp An Hòa, thăm, chúc Tết anh Năm Các.

Anh Ba hưởng ứng:

- Sợ thầy giáo đi không nổi, chứ tôi thì khỏe re.

Thế là tôi lấy xe đạp “ đèo” anh. Đoạn đường nào xấu, thì dẫn xe đi bộ.

Cách nay gần năm, anh Năm Các xuống cầu

nước, trượt té, gãy xương chậu, lên Trung Tâm chấn thương chỉnh hình, bệnh viện cho cấp i nốc đến nay vẫn chưa lành.

Mấy ngày xuân, phải nằm trên giường, xem anh có vẻ tù túng, bức bối lắm. Thấy chúng tôi đến, anh rất vui, gọi vợ con đỡ dậy:

- Mấy ngày này mà hai thầy đến tui, thật không gì quý bằng, làm sao tui đến hai thầy được đây!

Anh Ba nắm tay anh Năm:

- Thì ráng cho mạnh, rồi năm tới đến; mà không đến được cũng đâu có sao, bận tâm chi.

Rồi anh Ba quay qua tôi:

- Ông bà mình cứ “ có qua có lại mới toại lòng nhau”, nhưng nếu hoàn cảnh không cho phép, thì như ông cụ dặn “ dĩ bất biến, ứng vạn biến”. Anh em hiểu lòng nhau hết, có gì mà ngại.

Anh Năm cười:

- Câu đó cụ Hồ dặn cụ Huỳnh, lúc nhờ cụ Huỳnh đảm nhận chức chủ tịch nước thay, khi cụ Hồ đi dự hội nghị ở Pháp. Đó là chuyện quốc gia đại sự, chuyện con con của tui mình mà cũng dùng câu của cụ thì khập khiễng lắm đó.

Anh Ba:

- Xét ra câu đó có ý bao trùm chứ. Hay lắm! Như anh Năm bị sự cố, Tết không đến thăm nhau được, nhưng lòng thì đâu có quên, đâu có xa.

Tôi với anh Ba cũng đến bàn thờ, thấp nhang tưởng nhớ ông bà anh Năm.

Anh Ba nói:

- Ông bà ai, cũng là ông bà chung, vì họ là tiền nhân đã một thời dựng xây, rồi giao lại cho con cháu tiếp nối, làm cho cuộc đời phát triển, tốt đẹp hơn. Mỗi chúng ta rồi cũng trở thành ông bà, phải hôn thầy giáo?

Cả ba chúng tôi đều cười vui vẻ. Ngồi nói chuyện này, chuyện kia rất vui. Nhưng, những ngày xuân mỗi nhà một chút. Tôi với anh Ba về ghé chúc Tết chị Hai Yến, Cô Nga, anh Tư Nhân, anh Ba Được, chị Sáu Phúc. Ngày đầu xuân như ngắn quá, tôi rủ anh Nhân anh Được cùng đến nhà anh Ba trước khi trời tối. Khi ba chúng tôi thấp nhang, anh Ba giục con gái châm trà.

- Năm nay, ba thầy đến thăm, chúc Tết, thật quý vô cùng, năm nay chắc tôi phát tài. Nói nhỏ ba thầy nghe: ấp vừa đề nghị và được xã chấp thuận cho tôi căn nhà tình thương.



Ảnh minh họa

Chúng tôi, ai cũng mừng cho anh, sẽ có một căn nhà kiên cố để sống những năm tháng cuối đời. Một cuộc đời mà anh giành nhiều thời gian cho những ích lợi chung của xóm làng, của nước non.

Nghe anh Ba Xuân xuất viện về, tôi đến anh Ba Được (tổ trưởng tổ hội ấp An Phước, sinh quán của anh Ba) để cùng đến thăm. Anh Được không có ở nhà. Tôi đến một mình. Đang nằm võng đọc sách, nghe gọi, anh vội bước ra.

- Trời! thầy giáo, vô đây
- Nhìn anh hơi ốm, nhưng sắc diện tốt tươi
- Khỏe thiệt rồi hả, anh Ba?
- Khỏe re

Anh nói chắc do đi nhạc (Anh là trưởng ban nhạc lễ tang). Có nhiều đám ở xa phải ở lại đêm, ngủ võng ngoài vườn cây sương gió nên bị cảm phổi.

Tôi nói:

- Già rồi, cảm phổi cũng nguy lắm, anh Ba, nên phòng ngừa.

- Cũng không có gì nhiều, mà mấy nhỏ đưa lên thành phố nằm 1 tuần. Nay “ ăn khỏe, ngủ ngon làm việc khỏe” rồi.

Tôi cười:

- Bác nói câu đó năm Người mới 60, anh ngoài 80 mà còn được vậy, dữ thiệt!

Anh Ba than:

- Về cả tuần rồi, nhớ nhạc, nhớ anh em, mà mấy nhỏ không cho đi, buồn bực thấy mồ!

- Buồn thôi, chứ đừng bực, nên nghe các cháu. Tuổi lớn rồi, sẽ có 1 bộ phận trong cơ thể bị hỏng hóc, bất ngờ lắm, nên phòng trước là hơn.

Nhà anh thấp, lợp tol, buổi trưa hơi nóng. Tôi hỏi thăm

Căn nhà tình thương, chừng nào khởi công anh Ba?

- Cho 30 triệu, mà phải cất đúng số tiền và bản vẽ, nên mấy nhỏ chưa chịu, phải như trước đây, tụi nó đóng góp để làm rộng rộng một chút, chứ 30 triệu, vật giá này, làm hẹp lắm.

Tôi gợi ý:

- Mình cứ làm 30 triệu, nghiệm thu xong, mình làm thêm.

Anh ba nói:

- Còn vấn đề thời gian, phải làm gấp, không kéo dài được mới khó, mà tôi chưa chuẩn bị mặt bằng.

Được mấy tuần trà, anh Ba đứng lên.

- Nóng quá, ta ra vườn cho mát, thầy giáo!

Vườn nhà anh không rộng, trước nhà trồng nhiều hoa kiểng. Trên đoạn đường dẫn vào nhà, lối vài chục mét, hai bên đường dal nhỏ, anh trồng hai hàng cau kiểng ngay thẳng, đều nhau.

Tôi khen:

- Đường cao ráo, hai hàng cau hai bên như tôn vẻ đẹp toàn cảnh, nhưng tiếc là cau này, cây và trái không bán được.

- Làm gì, người ta cũng hay tính hiệu quả kinh tế, nhưng giá trị tinh thần cũng cần lắm chứ, thầy giáo có thấy vậy hôn?

- Thường thì kinh tế đến một mức nào đó, người ta mới nghĩ đến văn hóa “ Phú quý sinh lễ nghĩa” mà anh Ba.

Anh Ba không chịu:

- Dù nghèo người ta vẫn nghĩ đó chứ, nhưng chỉ thể hiện theo hoàn cảnh điều kiện của mình thôi.

Như để thêm sức thuyết phục, anh nói:

- Giá trị tinh thần, tuy không cân đo đong đếm được, nhưng nó hỗ trợ vật chất nhiều lắm. Mỗi chiều chiều, sáng sáng, bách bộ trên con đường này, tôi nghe hồn mình nhẹ nhõm, suy nghĩ gì cũng tích cực, thấy đời đẹp hơn, đáng sống hơn. Điều này thì có tiền mua cũng không được.

Điều anh Ba nói, tuy không mới, nhưng lạ vì nó từ cuộc sống của chính mình, anh Ba cảm nhận và rút ra, chứ không nhại lại từ một cái gì đã có sẵn.

Thấy tôi lắng nghe, anh nói vui:

- Cau còn mang ý nghĩa: “ cau cả, cau quý, cau sang”, nên nhiều người mới trồng để thăm mong có được ý nghĩa tượng trưng mà cây cau mang lại:

Trái cau già rụng, mọc đầy cây con dưới gốc:

Tôi nói mà như hỏi ý anh Ba:

- Em mới đắp con đường ra khu mộ gia tộc, mà chưa trồng cây gì ở hai bên.

Anh Ba đốc:

- Trồng cau đi, đẹp lắm. Cau con ở đây bao la, muốn bứng bao nhiêu cũng được.

Tôi chưa trả lời, thì anh Ba đã vào nhà lấy dao. Tôi bứng một lúc khoảng 20 cây. Anh lấy túi ny lon cho tôi đựng, rồi dặn:

- Coi vậy, chứ không để trồng đâu nghe. Thứ gì có giá trị thì mình phải dày công lắm mới được.

Khi tôi dắt xe đạp ra về, anh tiễn đến cuối đường dal có hai hàng cau đứng như hai hàng lính chào. Anh vui vẻ nhắc chuyện xưa:

- Năm đi du lịch Tây Nguyên – Đà Lạt với thầy

CÔ ƠI, BÂY GIỜ EM MỚI HIỂU

Truyện ngắn: Nguyễn An Cư

giáo, hay quá, tôi nhớ hoài cảnh trí những nơi mình qua. Đất nước mình biết bao là cảnh đẹp, nên thơ. Nhìn cảnh đẹp mình như quên đi cơn áo gạo tiền. Nếu có dịp, tôi sẽ đi nữa.

- Khi Huyện, Tỉnh Hội có tổ chức đi đâu, em sẽ đăng ký cho anh.

- Nhưng phải có thầy giáo cùng đi mới vui chứ.

- Sẽ đi, nhưng anh nhớ ráng giữ sao cho đừng bệnh thì mới đi được nghe.

Tôi đi xa rồi, ngoái lại vẫn còn thấy anh nhìn theo.

Người đời nói, con người có giác quan thứ sáu, sẽ linh cảm đoán được những gì quan trọng sắp xảy ra. Nhưng tôi hoàn toàn không cảm nhận gì trên đường về, rằng đây là lần cuối, tôi đến thăm anh.

Chỉ mấy tháng sau, anh ra đi thật bất ngờ.

Con anh kể, khi anh khỏe lại, nhớ tiếng kèn, tiếng trống, nhớ anh em trong ban nhạc, anh lén các con trở lại công việc cũ của mình. Đám tang hôm ấy ở ấp An Hóa Tây, kéo dài 3 ngày. Lại ngũ vông ngoài vườn cây, sương gió. Anh lại cảm phổi và lần này thì không qua khỏi. Việc gì anh cũng suy cùng, nghĩ tặn, sao việc này không nghĩ ra: “ Tuổi 84 – sức đề kháng đâu còn được như xưa”. Nhưng sự ra đi của anh đã nhấn gởi điều này: làm gì cũng nên gắn bó với công việc của mình, chung thủy với anh em. Không có đam mê thì đâu gắn được với công việc, không có tình người thì đâu chung thủy với anh em.

Tiểu anh đi rồi, mỗi lần ra khu mộ nhà mình, nhìn hàng cau lớn dần, hình ảnh anh Ba tươi cười, hiền hậu đi giữa hai hàng cau nhà anh hôm nào luôn hiện hữu trong tôi nhắc nhở tôi. Dù cuộc sống không được như ý mình, cũng hãy luôn hướng về những điều tốt đẹp, thanh cao, để nó định hướng cho mình đi tới. ■

(Sau ngày tang lễ anh Ba ngày 18 tháng 5 năm 2018)



Ảnh minh họa

Tôi không ngờ mình lại vào ngành sư phạm và càng không ngờ lại trở về dạy đúng ngôi trường tiểu học mà tôi đã từng học.

Lúc tôi về trường, vẫn còn một số thầy cô đã từng dạy tôi thuở nhỏ, trong đó có cô Nguyễn Thị Yến, dạy tôi năm lớp bốn.

Năm ấy, tôi đến nhận nhiệm sở muộn hơn ngày nhập học mấy tháng, trường lớp đâu đấy đã ổn định cả rồi; chỉ có lớp bốn 7 và cũng là lớp bốn cuối cùng còn thiếu giáo viên, các thầy cô trong khối lớp bốn đang luân phiên nhau dạy thay.

Tôi về, ban giám hiệu liền phân công tôi dạy lớp này. Tôi nghĩ, con số 7 cũng như bao nhiêu con số khác, chỉ nhằm mục đích phân biệt các lớp mà thôi. Nhưng không! Khi tôi hiểu ra, mới biết lớp cuối cùng đúng là “con vịt đẹt” và không được ai chăm sóc từ đầu nên càng... đẹt hơn!

Dãy lầu trường tôi có bảy phòng. Đầu dãy, sát cầu thang là lớp bốn 1; lần lượt đến phòng cuối

cùng là lớp bốn 7 của tôi. Như vậy, mỗi ngày tôi phải lên xuống cầu thang mấy bận và đi xa nhất trong các lớp bốn. Đi xa một chút cũng không sao, có điều lớp cuối này nằm cạnh nhà vệ sinh, học sinh ra vào thường xuyên, bao cặp mắt của cô trò chúng tôi phải liếc nhìn ra ngoài hoài, ảnh hưởng đến việc giảng dạy và học tập rất nhiều. Khó chịu nhất là mùi hôi thúi thỉnh thoảng xông vào, khiến cả lớp phải bịt mũi che miệng!

Điều khác biệt quan trọng là những lớp bốn khác, học sinh đều từ những lớp ba của trường chính lên; riêng lớp bốn 7 của tôi lại là lớp được sát nhập từ hai lớp ba ở hai trường ấp mới chuyển về. Đa số học sinh các trường ấp vì nhiều lý do khác nhau, thường yếu hơn học sinh ở trường chính; do đó mặc dù tôi đã cố gắng hết sức nhưng kết quả học tập của lớp cuối năm vẫn không cao.

Ngày tổng kết năm học năm ấy tôi ngồi buồn so. Các thầy cô dạy các lớp bốn khác đều đạt nhiều chỉ

tiêu do trường qui định và được nhà trường khen thưởng. Lớp bốn 7 của tôi tỉ lệ học sinh khá-giỏi không cao, tỉ lệ học sinh yếu-kém lại quá nhiều nên cả cô và trò chúng tôi đều không có được một tấm giấy khen nào!

Ngồi trên hàng ghế danh dự nhà trường dành cho giáo viên, đối diện với học sinh và phụ huynh, tôi cố thu mình thật nhỏ, thỉnh thoảng gục đầu xuống đất để tránh những ánh mắt của phụ huynh học sinh lớp tôi mà tôi nghĩ rằng họ đang trách móc mình. Tôi không còn tha thiết gì đến tiệc liên hoan tất niên sau đó mà chỉ mong cho buổi lễ sớm kết thúc để sớm được lẩn tránh mọi người.

Vừa dứt buổi lễ, tôi bước nhanh về phòng giáo viên, gục đầu xuống bàn, để mặc cho hai dòng nước mắt tuôn rơi. Tôi nghe bước chân vội vã đến gần rồi một vòng tay ấm áp choàng qua bờ vai tôi. Tôi ngược lên nhìn, thì ra là cô Yến. Cô thủ thỉ:

-Đừng buồn nữa An ơi! Việc khen thưởng không quan trọng lắm đâu. Nhà trường chỉ căn cứ vào việc hoàn thành những chỉ tiêu đã qui định rồi đánh giá và khen thưởng mà không xem xét và cũng không thể xem xét được cụ thể hoàn cảnh và điều kiện thực hiện của từng lớp, từng giáo viên nên em bị thiệt thòi đó thôi. Trước kia cô cũng đã từng gặp hoàn cảnh như em. Làm sao ban giám hiệu có thể khen thưởng được khi mình chưa đạt những yêu cầu nhà trường đã qui định phải không em? Em nên thông cảm cho ban giám hiệu. Em đã cố gắng hết sức mình, hầu hết giáo viên của trường và học sinh lớp em đều biết. Như vậy là đủ rồi.

Tôi rơm rớm nước mắt trả lời cô:

-Nhưng mà em sợ có nhiều phụ huynh và học sinh không hiểu sẽ chê em dạy dở và thiếu trách nhiệm!

Cô Yến cố an ủi tôi:

-Không, không đâu An ơi.

Rồi mọi người sẽ hiểu.

Sở dĩ tôi nói lên điều này vì khi còn là học sinh, tôi đã từng suy nghĩ như vậy. Hễ thầy cô nào được nhà trường khen thưởng thì phải giỏi hơn những thầy cô không được khen thưởng. Tôi và có lẽ cả xã hội cũng vậy, thường đánh giá năng lực của một ai đó qua những tấm giấy khen và những tấm huy chương mà họ lãnh. Ai được khen thưởng ở cấp càng cao thì người đó càng giỏi hơn. Tôi cũng đã rất ngưỡng mộ những thầy cô được khen thưởng và càng ngưỡng mộ nhiều hơn khi thấy thầy cô nào đó được khen thưởng ở cấp cao hơn. Cho nên, tuy không nói ra miệng nhưng tôi cũng ngầm không mấy kính nể những thầy cô không được khen thưởng gì; mà một trong những người tôi xem thường đó lại là cô Yến của tôi.

Đúng vậy, hồi đó mấy năm liền biết cô Yến, tôi chưa bao giờ thấy cô được khen thưởng lần nào; ngay cả năm cô dạy lớp bốn của tôi cũng vậy.

Tôi còn nhớ rất rõ, hồi đó các cô giáo khác phần nhiều còn rất trẻ. Họ thường chưng diện quần áo xinh đẹp; năm nào cũng vậy, họ thường cười tươi như hoa bước lên sân lễ lãnh giấy khen và phần thưởng trong những tràng pháo tay vang dội của mọi người. Cô Yến của tôi thì ngược lại, mấy năm liền cô không hề được nhà trường khen thưởng lần nào. Hơn nữa, hình ảnh ngày ngày cô mặc chiếc áo dài trắng hơi cũ ôm tấm thân gầy guộc, gương mặt lúc nào cũng buồn buồn có vẻ cam chịu, khiến cô càng thấp kém hơn bao thầy cô khác trong cặp mắt khờ dại, non trẻ của tôi...

Tôi chợt nhớ, hồi đó lớp bốn mà cô Yến dạy tôi cũng là lớp bốn cuối cùng, là lớp bốn "bét" trong khối lớp bốn. Tôi cũng là một trong những học sinh từ các trường áp chuyển về trường chính như đa số học sinh của tôi bây giờ. Năm ấy chúng tôi như những chú nai tơ lần

đầu tiên lạc loài ra phố. Chúng tôi đứng lơ ngơ trong sân trường chờ thầy cô phân lớp. Biết chúng tôi học lực yếu kém, nhiều thầy cô đùn đẩy không chịu nhận. Các bạn khác đã được thầy cô đón vào lớp, chỉ còn lại năm sáu bạn, trong đó có tôi, quần áo đũa nào cũng lem luốc, mặt mũi tối mò.

Chúng tôi đã đưa mắt lo lắng nhìn các thầy cô, nửa cầu khẩn, nửa van lơn và chỉ chực khóc nhưng các thầy cô vẫn không động lòng! Cuối cùng cô Yến tuyên bố:

-Nếu thầy cô không nhận các em này thì cứ cho hết vào lớp tôi vậy.

Chúng tôi vui mừng vô kể. Cô Yến đến xoa đầu và dẫn chúng tôi vào lớp...

Chính vì thành phần học sinh hỗn tạp như thế, học lực lớp chúng tôi không đồng đều, trong đó có nhiều bạn quá kém. Cô Yến đã tận tâm kèm cặp đám học trò yếu kém chúng tôi, nhưng đối với nhiều phụ huynh học sinh, công lao ấy bị mờ nhạt và hạ thấp dần khi cuối năm ấy, bạn bè tôi ở lại lớp khá nhiều. Nhiều phụ huynh còn lớn tiếng khiển trách cô Yến thậm tệ.

Hôm ấy, nỗi đau của tôi làm tôi nhớ và thấu hiểu hoàn cảnh của cô Yến mười năm trước. Cô đã tự nguyện hi sinh, cam chịu thiệt thòi khi nhận những học sinh yếu kém như chúng tôi mà hồi nhỏ chúng tôi lại nông cạn, không những không biết ơn cô mà còn rẻ rúng khinh thường; thậm chí những tháng ngày đầu về dạy ở trường này tôi cũng không mấy mặn mà với cô. Nếu hồi đó cô Yến không mở lòng đón nhận chúng tôi và nhất là không ra công kèm cặp chúng tôi thì bây giờ chúng tôi sẽ ra sao? Tôi chợt hối hận và thương cô Yến vô hạn. Tôi không khóc nữa và vội đứng lên ôm chặt cô thì thầm: "Cô ơi, hãy tha lỗi cho em, bây giờ em mới hiểu".

Nước mắt tôi lại ướt ướt trên bờ vai cô giáo cũ... ■

Tỉnh hội khảo sát các Hội cơ sở



Hội
CGC
Tân
Xuân



Hội CGC Tân Phú Tây



Hội CGC Phường 6

**Hội
CGC
Vĩnh
Hòa**



**Hội
CGC
Long
Định**

**Hội
CGC
Phong
Nẫm**



**Hội
CGC
An
Hóa**